

Hạ Mer

Nơi nào có mẹ
Nơi ấy là nhà



Hạ Mer

Trịnh Ngọc Mai



Lời giới thiệu:

Một người bình thường
phải lòng với con chữ,
sống giữa cuộc đời vô
thường và đang học cách
để yêu thương.

Cảm ơn bạn đã xuất hiện
trong cuộc đời của mình
và chọn con chữ của mình
để trải lòng. Chúc chúng
mình có một cuộc đời bình
an và hạnh phúc.

Kết nối với mình qua:



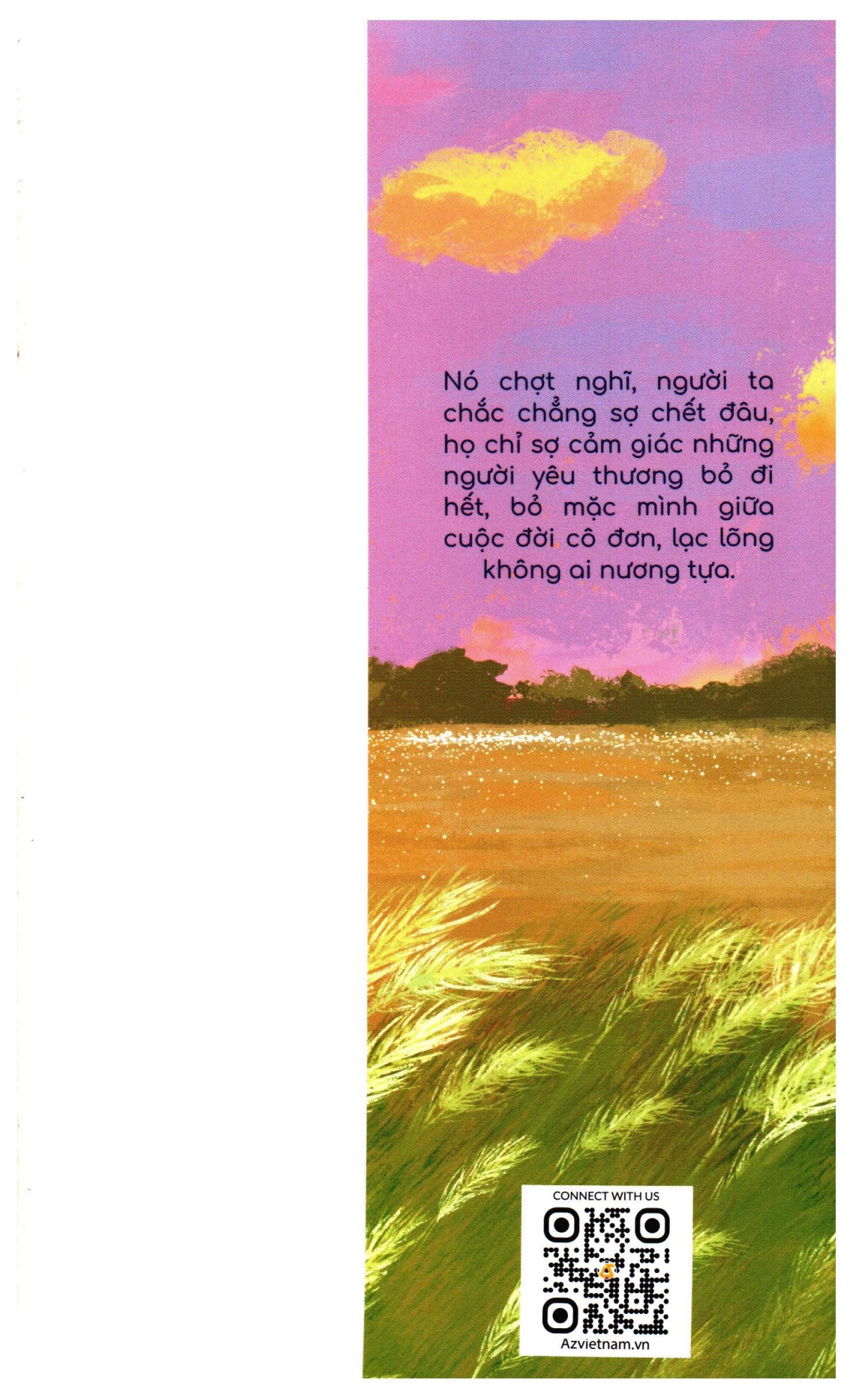
Hạ Mer



hamer.269



trinhngocmai919@gmail.com



Nó chợt nghĩ, người ta
chắc chẳng sợ chết đâu,
họ chỉ sợ cảm giác những
người yêu thương bỏ đi
hết, bỏ mặc mình giữa
cuộc đời cô đơn, lạc lõng
không ai nương tựa.

CONNECT WITH US



Azvietnam.vn

Lớn rồi, mỗi lần xa quê về nhà với mẹ, nó vẫn thích cảm giác dậy thật sớm rồi ngóng mẹ đi chợ về, xem trong chiếc làn “thần kỳ” của mẹ có gì.

Vẫn câu nói quen thuộc, thân thương năm ấy: “Mẹ mua ít bánh dày đậu với cốc chè thập cẩm, mấy đứa bỏ ra mà ăn sáng”.

Làm con của mẹ, dù có lớn thế nào thì vẫn là đứa trẻ thật vui khi nhận được quà.




AZ VIETNAM
Công ty TNHH Văn Hóa và Truyền Thông

ISBN: 978-604-307-344-7



9 786043 073447

Nơi nào có mẹ nơi ấy là nhà

Giá: 90.000 VNĐ



8 935325 019395

LỜI MỞ ĐẦU



Mình muốn thay lời mở đầu bằng lời cảm ơn.

Cảm ơn bạn đã xuất hiện trong cuộc đời của mình và cầm trên tay cuốn sách này trong khi có vô vàn những cuốn sách khác ngoài kia. Cuốn sách này không có triết lý hay bài học cao siêu gì cả, ở đây chỉ có những mẩu chuyện nho nhỏ mình góp nhặt từ những năm tháng tuổi thơ cho tới lúc mình trải nghiệm và trưởng thành giữa cuộc đời rộng lớn. Mong rằng những con chữ này sẽ giúp ích gì đó cho bạn hoặc bạn sẽ bắt gặp hình ảnh của bản thân mình trong đó.

Bạn có thể đọc từ bất kì trang sách nào bởi vì chúng là những câu chuyện riêng biệt, những mảnh vụn ký ức không hoàn hảo, nhưng chúng sẽ trở nên trọn vẹn khi được ghép lại với nhau. Những thứ mà mình quan sát

được, những lời mình chưa từng nói ra, những sự quan tâm nhỏ bé bỗng chốc trở nên thật lớn lao.

Mình từng rất băn khoăn trước dự định viết sách, nhưng mình lại nghĩ những điều đẹp để cần được giữ lại, để sau này khi mình già đi, khi người thân không còn ở bên và khi trí nhớ không còn tốt nữa thì ký ức tuổi thơ, gia đình, trải nghiệm và những bài học vẫn còn ở đây, trên từng trang giấy và nét chữ. Và khi viết ra hết rồi, mình có khoảng trống để chứa đựng những điều tốt đẹp mới.

Mẹ làm gì có ước mơ, tác phẩm đầu tay của mình là một mảng ký ức về gia đình cùng những năm tháng ấu thơ mà mình chẳng thể nào quên, và cuốn sách *Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà* bạn đang cầm trên tay có thể được coi là chặng hành trình nối tiếp khi mình đã lớn lên, được trải nghiệm và đấu tranh với những góc nhìn khác để thoát ra khỏi vỏ bọc định kiến của làng quê nghèo khó.

Mình không tô vẽ gì cả, chỉ là trong mắt mình thì cuộc đời là một bức tranh đầy màu sắc. Hy vọng rằng khi cầm trên tay cuốn sách này, đọc từng mẩu chuyện nhỏ có thể giúp bạn vui vẻ, hạnh phúc hơn và những vết thương trong tâm hồn từ thời thơ ấu sẽ được chữa lành.

Cuốn sách này có tên mình nhưng nó không phải của riêng mình. Đằng sau đó là sự giúp đỡ, tạo điều kiện và cơ hội mà các anh chị đến từ thương hiệu sách Người Trẻ Việt đã và đang dành cho mình, còn cả những lời nhận xét, góp ý và tình yêu thương của tất cả mọi người.

Cảm ơn và chúc các bạn có một cuộc đời bình an.

ĐỒNG RƠM

BIẾT KHÓC



Lần nào ăn cơm xong mẹ cũng đóng hết cửa rồi bắt chúng nó ngủ trưa. Mặc kệ mấy đứa kia đang trèo lên cây nhãn đầu ngõ, ra hiệu rồi kêu “tắc kè”, nó miễn cưỡng leo lên giường, giả vờ ôm bà ngủ và ngáy khò khò. Đợi đến lúc bố mẹ say giấc, nó rón rén dậy, mở cửa đi chơi. Tiếng cửa kêu cọt két đến đâu là tim nó run cầm cập đến đấy.

Trong xóm có mấy đứa trẻ con hay trốn ngủ trưa ra bờ ao chơi, câu cá, câu cua. Hôm đấy, chẳng hiểu vì lý do gì mà chú chim sẻ đáng thương lại chết cạnh bờ ao, chắc là bị con mèo nhà bác Hải vồ, nó đoán vậy. Mấy đứa thấy tội nghiệp nên quyết định làm lễ, đào hố chôn rồi làm cỗ cho con chim xấu số.

Nó đi hái ít lá chuối quấn quanh thân chim, rồi giả vờ sụt sịt khóc tiếc thương như thật. Cả đám đào hố, đắp đất

lên cao cao, lại cắm thêm ba cái que như ba nén hương, sau đó vái vái lạy lạy.

Chị Hằng có tiền nhờ bán đồ đồng nát hôm trước nên chạy đi mua hai gói bim bim. Thăng Tuyền câu được hai con cá rô phi nhỏ nhỏ, rửa rồi làm sạch. Nó chạy về nhà lấy cái bật lửa, sau đó cùng mấy đứa kê cục gạch nướng cá bằng rơm rút từ đồng rơm nhà bác Hải. Tiện thể, chúng còn trèo lên cây nhãn đầu ngõ bẻ lấy một chùm ăn chơi.

Chẳng hiểu sao trời nắng chang chang lại có cơn gió mát rượi thổi qua. Cơn gió làm ngọn lửa bén sang đồng rơm bên cạnh. Mấy đứa hoảng hốt chạy đi tìm gáo với xô, thi nhau múc nước dưới ao lên dập lửa. Nhưng sức mấy đứa nhỏ chẳng thể bì cùng với ngọn lửa giữa trưa hè tháng Bảy gặp rơm khô mới đắp đồng đang ngùn ngụt bốc cháy.

Lục bát tòng tâm, chúng nó hò thật to gọi người lớn. Mọi người vội vã dập lửa, cố gắng hết sức nhưng chỉ cứu được nửa đồng rơm. Giữa trưa nắng nóng, ai nấy đều mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Bác Hải hỏi tội chúng nó, mấy đứa xanh mặt, run như cây sậy, chưa ai kịp nói gì đã khóc như mưa. Đã trốn ngủ trưa rồi còn làm cháy đồng rơm nữa, tội chồng thêm tội.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Bác Hải trông mặt chúng nó vừa thấy tội vừa buồn cười, chẳng nỡ đánh với quát nạt, bác nghiêm mặt hỏi:

“Đứa nào nghĩ ra trò này?”

“Bọn cháu làm cỗ cho con chim chết đằng kia ạ.”

Mấy đứa chỉ vào đắp đất bằng cái nắm tay, vẫn còn cắm ba cái que lên làm mộ cho chim sẻ, ai cũng bật cười.

“May mà người lớn có ở nhà nên dập được lửa, chứ không ngọn lửa lan ra hết cả nhà, cả làng thì có mà làm cỗ, làm đám, đắp mộ cho cả làng chứ không phải con chim nữa đâu, sao mà nghịch dại thế không biết.”

“Bọn cháu biết lỗi rồi ạ, bác tha lỗi cho bọn cháu với.”

Bác Hải phạt chúng nó thay nhau phơi chỗ rơm bị ướt, rồi chiều đến thu rơm vào một góc, quét sạch ngõ, còn dặn lần sau không được nghịch dại thế nữa. Chúng nó vâng vâng dạ dạ, đứa nào về nhà đứa đấy. Bác Hải chỉ phạt nhẹ, chứ về nhà đứa nào cũng lần hết cả hai móng.

Nó thích mùi khói bếp, thích luôn cả mùi đốt rạ ngoài đồng, cái mùi thoang thoang thơm thơm hương đồng cỏ

nội, mỗi buổi chiều tà chìm vào trong làn khói mờ mờ ảo ảo và những chiếc xe thô chở đầy rơm khô. Ai nấy đều hớn hở vì có một vụ mùa bội thu.

Mỗi lần nhìn thấy đồng rơm to được đánh lên bởi bàn tay khéo léo của người nông dân, nó lại thấy buồn cười. Buồn cười vì tuổi thơ của mấy đứa nhỏ đẹp quá, buồn cười vì những vết lằn trên mông rồi cả những tiếng khóc kêu giữa trưa hè kèm theo một câu con sai rồi, con xin lỗi cứ văng vẳng đâu đây. Không biết chú chim sẻ năm ấy giờ đã là cái “giỗ” thứ mấy rồi, nhưng chắc chắn một điều rằng để trở về khoảng thời gian với những kỷ ức thật đẹp ấy là điều nó không thể nữa rồi.

ĂN CỖ

LẤY PHẦN



Hôm nay bố dậy sớm, sửa soạn quần áo đi ăn cỗ ở làng bên. Bà mặc chiếc áo đẹp đã cất trong tủ từ rất lâu rồi, chỉ đợi lúc nào có dịp mới lấy ra. Bố dắt chiếc xe máy cũ ra sân, bà lên xe ngồi cẩn thận, ôm chặt lấy bố, nó đứng ngó trước ngó sau chắc chắn rồi bảo bố “được rồi đó bố ơi”. Bố nổ máy, chở bà đi thật chậm.

Nó chạy ra vườn, chọn hái quả chanh già to to, cầm đầm tay rồi mang bó que tung tăng sang nhà chị Ánh chơi chuyện. Đôi tay nó khéo léo rải que dọc ống chân đang duỗi, mắt ngược theo quả chanh để làm sao vừa lấy được que, vừa bắt trúng quả. Miệng thì hát bài đồng dao:

Rải bàn một

Cái mốt, cái mai

Con trai, con hến

Con nhện chẳng tơ

Quả mơ, quả mận

Cái cật, lên bàn đôi

Rải bàn đôi

Đôi chúng tôi

Đôi chúng nó

Đôi con chó

Đôi con mèo

Hai chèo ba, lên bàn ba...

“Ôi thôi, rơi rồi...”

Nó tiếc nuôi, nhường lại lượt cho chị Ánh. Chị Ánh nhanh mắt nhanh tay, chơi khéo lắm, thắng nó mấy lần liền. Hai chị em chơi chuyển chán thì chuyển sang chơi ô ăn quan. Nó ra đường nhặt mấy viên sỏi, rồi tìm viên

ngồi đỏ đã vỡ về về ô. May quá, trò này nó thắng được chị mấy ván.

Chẳng mấy chốc mà hết cả buổi, bố với bà đi ăn cỗ đã về. Bà về không thấy nó ở nhà bèn gọi to, “Mơ ơi, về nhà bà cho cái này này.” Nó hớn hờ chạy về. Bà đưa cho nó một đùm nhỏ, nó cẩn thận mở cái khăn giấy ra, mừng rỡ reo lên.

Bà đi ăn cỗ, còn cẩn thận gói về cho nó một nắm xôi nho nhỏ, một miếng thịt gà với một miếng giò. Biết là chẳng nhiều nhận gì, nhưng với một đứa trẻ thì niềm vui ấy chẳng gì sánh bằng. Nó cầm miếng giò, vui vẻ chạy khắp nhà, bởi vì giò vốn là món ăn ngày Tết, chứ ngày thường làm gì có đâu. Nó quanh quẩn bên chân bà, lú lo như một chú chim nhỏ mới được cho ăn, nó hỏi bà đi ăn cỗ có món gì, có những ai. Bà bảo có nhiều món ngon lắm nhưng rằng bà rụng gần hết rồi chẳng ăn được.

Bức tranh ấy thật đẹp, tựa như một giấc mơ, chỉ chớp mắt một cái tỉnh dậy đã không còn bà bên cạnh. Sau này lớn lên, tiệc tùng cỗ bàn nhiều, món ngon cũng chẳng thiếu nhưng có lẽ thứ ngon nhất mà nó từng được ăn vẫn là nắm xôi, miếng giò được gói ghém cẩn thận năm ấy khi bà đi ăn cỗ lấy phần về cho đứa cháu nhỏ này của bà...

Chuyện về xóm nhỏ

Tất lửa tối đèn có nhau

1.

Trong xóm có bác Biển bị lãng tai. Trải qua chiến tranh mưa bom bão đạn, bác may mắn sống sót trở về nhưng bị giảm thính lực, nói như các cụ hay bảo thì là bác Biển bị điếc nặng.

Mỗi lần bác ra đầu ngõ nói chuyện với các cụ, mấy đứa trẻ chơi tít ở cuối xóm cũng nghe thấy rõ mồn một từng câu chuyện bác kể. Giọng bác ồm ồm “cái gì”, “hả”, “hờ, không nghe rõ”. Thế nhưng chỉ cần đứa nào đi qua xì xào vào tai nhau mấy lời nói xấu bác, dường như bác nghe thấy hết. Đôi lần, mấy đứa trẻ con trong xóm bị bác chặn đầu xe dọa cho vài câu thế là sợ xanh mặt. Sau đấy, chẳng đứa nào dám ho he gì nữa.

Một lần, bác Biển vác bình ra đồng phun thuốc sâu. Đi làm về mệt quá, bác đóng cửa đi ngủ từ chiều hôm trước tới sẩm tối hôm sau không thấy ra khỏi nhà. Bà Núi sát vách nấu cơm, tới khúc xào rau muống nhưng lại thiếu củ tỏi nên sang xin nhà bác Biển. Đập cửa mãi nhưng không có ai thưa, bà mới cạy cửa sổ ra thì thấy bác vẫn mặc màn ngủ trên giường, mặt quay vào tường, cơ thể im lìm, không thấy nhúc nhích.

Đoán chừng có điều gì chẳng lành, bà Núi sợ quá liền hô hoán hàng xóm láng giềng sang. Có bác tặc lưỡi:

“Chắc ngủ say thôi, ông ấy điếc, gọi không nghe thấy đâu.”

Bà Núi hốt hải:

“Bình thường sang xin mớ rau củ tỏi, tôi đập cửa rầm rầm là vẫn nghe thấy, chiều nào cũng thấy ra ngõ chơi mà qua nay lại thấy ở nhà, chắc chắn là làm sao rồi.”

“À, hôm qua thấy ông ấy cầm bình đi phun thuốc sâu, khổ, có vài sào ruộng không chịu thuê người làm, cứ tiếc rẻ. Thôi chết rồi, có khi nào đi phun thuốc về bị ngấm vào người nên mệt quá không. Gọi mấy thằng thanh niên ra đây đi.”

Mấy anh thanh niên trai tráng phá cửa nhà bác Biển. Đúng thật! Bác Biển trán nóng, sốt cao, mê man, gọi hỏi gì cũng không biết. Mọi người sợ quá nên chở bác lên trạm y tế xã.

May là bác chỉ bị nhẹ thôi chứ không sao cả, ở lại truyền nước một hôm, qua hôm sau là được về.

Mọi người đến thăm ai cũng khuyên bác “giờ có tuổi rồi, mấy sào ruộng để cho người ta cấy đi, cuối vụ người ta trả cho bao thóc, có mỗi một mình, ăn cả năm”.

Bác chỉ cười, chẳng nói gì. Mấy hôm sau khỏe lại, bác Biển ra vườn hái hồng xiêm chín cây chia cho mỗi nhà vài quả thay lời cảm ơn.

2.

Trong xóm còn có cô Na. Cô Na là thánh buôn chuyện, chỗ nào có chuyện là có mặt cô Na. Trong xóm mà có chuyện gì không biết cứ đến hỏi cô, cô kể tường tận hai tiếng đồng hồ, còn thêm mắm dặm muối vào cho sinh động.

Chiều hôm ấy, cả xóm thấy một cột khói đen sì bốc lên từ nhà cô Na. Bác Biển phát hiện ra, sợ quá nên hò thật to, “Cháy rồi, cháy rồi, cháy nhà con Na rồi!” Bà con chòm xóm ai cũng ba chân bốn cẳng kéo nhau tới, người mang xô, người mang chậu đựng đầy nước. Chạy vào thì mới phát hiện là nồi thịt rang nhà cô Na cháy đen thui, khói bay mù mịt khắp nhà. May mà mọi người kịp vào tắt bếp nên chưa cháy hay thiệt hại gì.

Cô Na lúc ấy mới hớt hải chạy về, hóa ra cô đi mua ít hành hoa nhưng vì mãi buôn với cô bán đậu phụ nên quên khuấy nồi thịt rang ở nhà. Ai cũng được một phen hú hồn, mấy người mắng vốn cô “mãi buôn cho lắm vào”. Cô Na cười cười gỡ đầu, cảm ơn rồi rút. Hôm sau, cô làm hẳn mẻ thịt rang mắm tép thơm ngon, xúc cho mỗi nhà một bát.

3.

Cuối xóm có anh Thông khờ và chị Út mỗ côi từ nhỏ.

Anh Thông ngày bé bị sốt, gia đình không đưa đi khám bệnh mà cứ để vậ lấy lá đắp thuốc cho tự khỏi, ai dè bị biến chứng. Anh chăm chỉ làm lụng lắm, ai bảo cái

gì cũng làm, chỉ có điều suy nghĩ đơn giản, ngây ngô như đứa trẻ chín, mười tuổi. Bố mẹ anh cũng vì thế mà cãi nhau, mỗi người một nơi rồi bỏ anh đi.

Anh sống cùng với bà nội, ai bảo gì thì làm nấy, thi thoảng anh đi làm công cán cho người ta. Đôi khi làm xong mà người ta lừa hoặc quỵt tiền, anh vẫn vui vẻ, chẳng kêu ca gì. Có lẽ vì thế mà xóm giềng hay gọi anh là Thông khờ. Nhưng ai cũng thương anh, người làng có xây nhà, đào ao hay làm vườn gì đều gọi anh, có người thương tình còn cho thêm thứ này thứ kia.

Còn về chị Út, một lần bố mẹ chị lên thành phố lấy hàng về bán buôn, ai ngờ đâu bị tai nạn, thế là chị Út phải chịu cảnh mồ côi cả bố lẫn mẹ. Chị về ở với bà dì nhưng thường xuyên bị đánh đập, chửi mắng, thi thoảng còn phải ăn cơm chung với chó. Chị gắng gượng ở đến năm mười lăm tuổi rồi bỏ về nhà cũ ở một mình kể từ dạo ấy. Chị đi cấy thuê, làm mướn, phụ hồ cho người ta để trang trải cuộc sống. Chị bảo thà khổ một chút còn hơn ăn cơm người, trả cả đời cũng không hết ơn huệ.

Cả anh Thông và chị Út đều đến tuổi dựng vợ gả chồng mà chưa có ai hỏi thăm ngó ngang. Cô Na thi thoảng đi qua đánh tiếng, “Thôi hay là chúng mày lấy nhau luôn đi.

Thằng Thông chăm chỉ hiền lành, khờ tí nhưng dễ bảo, mày thông minh tháo vát như thế, về giữ tiền cho nó. Nó có mỗi bà nội thôi, hai đứa về ở với nhau là đẹp, cho có không khí gia đình.” Người làng ai cũng gán qua gán lại vậy, chị Út thẹn thùng chẳng đáp.

Vậy mà hôm nọ đi qua bờ đê, anh Thông khờ đang hái đài sen thuê cho chủ, thấy chị Út gánh rau đi qua, anh hái một bông hoa sen thật đẹp rồi tặng chị. Thế là phải lòng nhau.

Chị Út với anh Thông cưới nhau, ai cũng mừng. Chỉ làm cái lễ nho nhỏ bánh kẹo trâu cau mời làng xóm thôi chứ không có tiền làm cỗ bàn cao sang gì cả. Vậy mà mọi người đến đông đủ cả. Hàng xóm láng giềng góp sức giúp anh chị sửa sang lại cái tổ ấm. Mái ngói bị dột, mọi người cũng giúp sửa lại, nhà thiếu chậu thiếu bát, ai thừa thì đem cho, thiếu thì mua tặng. Mọi người cũng sắm sửa, coi như quà cưới.

Chị Út xúc động lắm, cảm ơn mọi người rồi rít, không ngờ sau bao nhiêu thăng trầm, đến tuổi này lại kết hôn.

Anh Thông khờ thương vợ, thấy vợ khóc liền lấy tay lau nước mắt cho chị Út, bảo “Ai bắt nạt làm vợ khóc”. Chị Út cười hạnh phúc, “Không, em vui quá nên xúc động thôi”.

Nắng vàng nhẹ nhàng buông xuống làng quê nhỏ, tiếng cười đùa vui vẻ, tiếng cần hạt hướng dương lách tách, lâu lắm rồi mới vui đến thế.

Cái xóm nhỏ bé tí teo, người thì sinh ra và lớn lên ở đây vài chục năm, người thì làm dâu cũng vì yêu mà ở lại gắn bó với mảnh đất này. Mỗi người mỗi tính, biết chia sẻ cảm thông cho nhau thực sự đáng quý biết bao nhiêu.

CÁI NGHÈO CŨNG ĐẸP



Mỗi khi hè về là chúng nó thích nhất, được nghỉ tận hai tháng mà không phải đi học, bài tập hè cô giao cũng cất gọn một góc, bao giờ nước đến chân mới nhảy.

Lâu lắm rồi chúng nó mới được ngủ nướng, bữa sáng thích ăn gì thì ăn. Bà đi qua đi lại nhìn đồng hồ, đến tám bảy rưỡi, tám giờ là gọi vọng lên “Hai cái đứa kia, sáng bánh mắt ra rồi, dậy đi thôi”. Hai đứa nhỏ lóc cóc bò dậy, mỗi đứa lấy một gói mì tôm, đứa thì pha, đứa thì bóp vụn, ăn sống.

Bà thuật lại lời mẹ dặn, “Nay ở nhà giặt quần áo, sau đó mang cái chiếu ra ao ông Ba giặt rồi phơi cho bà. Mẹ mày dặn trưa nay hái rau bí về xào, sáng bà hái rồi, bà nhật để ở hè kia kìa, tí nữa ngâm nước muối rồi rửa cho kĩ, trưa chỉ việc nấu thôi. Còn ít cơm nguội trong nồi, nhớ vét cho gà ăn, không gà nó chết đói.”

Bà chia việc cụ thể, đứa quét nhà, giặt quần áo, đưa cho gà ăn, nấu cơm trưa. Cứ đúng như thế mà làm, khỏi tị nạnh nhau.

Nó mang chậu quần áo ra bờ ao ngồi giặt. Mấy chiếc áo lao động bố mẹ mặc đi làm ruộng đã sờn hết cả vai, bùn đất bám kết vào từng thớ vải nên phải vò thật kĩ. Bác hàng xóm đạp chiếc xe cộc cạch đi qua, nói vọng lại trêu nó, “Dạo này cái Mơ lớn tướng rồi đấy nhỉ, bố mẹ sắp có con rồi đến nơi, sắp được nhờ rồi đấy”.

Nó vừa cười vừa đáp thật to, “Cháu còn lâu mới lấy chồng.”

Phơi xong quần áo lên chiếc dây trước nhà, nó vét cơm cho gà ăn, rồi quét sân quét nhà, đi đi lại lại ngó nghiêng xem còn việc gì nữa không. Chà, hoàn thành mọi việc được giao, nó chạy vào gọi bà, “Bà ơi, cho cháu sang nhà chị Phương chơi nhé.” Chẳng cần biết bà có đồng ý hay không, nó ba chân bốn cẳng chạy đi trước.

Khi nó sang đến nơi, chị Phương cũng vừa xong việc nhà, mấy chị em rủ nhau ra đồng hái đồng hồ để ăn. Chị Phương bảo đồng hồ lúa nấu cùng râu ngô, uống nước mát phải biết. Cái mùi lúa mới trở thơm ngào ngạt,

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

gió thổi lúa cứ dập dềnh từng lớp từng lớp như sóng biển. À mà đây là người ta nói thế, chứ nó đã được đi biển bao giờ đâu mà biết biển như thế nào, chỉ được xem trên ti vi thôi.

Gió len qua từng chiếc lá, rồi lướt trên mái tóc đen tuyền dày mượt óng ả của mấy đứa trẻ nông thôn, cảm giác dễ chịu thật. Chỉ có tiếng gió, tiếng lá cây xào xạc hòa quyện vào nhau như một khúc nhạc du dương, nó cất giọng:

“Em đi giữa biển vàng,

Nghe mênh mang trên đồng lúa hát,

Hương lúa chín thoang thoảng bay,

Làm lung lay hàng cột điện,

Làm xao động cả rừng cây.”¹

Thằng Tuyên đang thả trâu trên đồng bỗng cười ha hả, nó gọi vọng lại phá tan cái bầu không khí mộng mơ:

“Mày hát dở quá Mơ ơi, trâu nhà tao nghe xong sợ quá chạy luôn rồi kia kìa.”

¹ Em đi giữa biển vàng - Thơ: Nguyễn Khoa Đăng - Nhạc: Bùi Đình Thảo.

Hai đứa cứ gặp nhau là chành chọc, phải chành chọc dăm ba câu gì đó thì mới yên. Nó tức mình:

“Kệ tao, mày có tin tao mách bác Sáu là hôm nọ mày mãi chơi xong thả trâu ăn hết lúa nhà bác không?”

Thấy mặt thẳng Tuyền tái mét, chị Phương cười bò, chị gọi vọng lại:

“Tuyền ra đây chơi cỏ gà với bọn chị không?”

“Em có, đợi em buộc trâu vào đấy.”

Mấy đứa chơi với nhau bất phân thắng bại, chẳng ai chịu nhường ai. Chơi xong thì tất cả nằm lăn ra cỏ mà lăn lộn, dãi cỏ mềm mịn như tấm chiếu xanh ngát cứ vậy mà ôm ấp chúng nó vào lòng. Thằng Tuyền ra mương nước ngó nghiêng rồi gọi vọng lại:

“Mơ ơi, chị Phương ơi, ra đây mà xem, nước lên nhiều ốc chưa này. Hay đi bắt ốc đi, đợi em một tí, em chạy về lấy xô với vợt.”

Lời chưa dứt khỏi miệng, cái chân thoăn thoắt của thằng Tuyền đã chạy như bay trên con đường đất dẫn về nhà. Trong lúc chờ thằng Tuyền, nó với chị Phương cũng

hái được cả rổ rau má ở bờ ruộng. Rau này sạch, mọc tự nhiên nên về chỉ cần rửa hết bùn đất, đem luộc lên chấm mắm là cũng đủ ngon rồi, còn cầu kỳ hơn thì mẹ nó sẽ làm món nộm rau má, ăn vừa mát vừa đưa cơm.

Cuối cùng thằng Tuyền cũng ra, ba đứa lon ton đi dọc con mương bắt được bao nhiêu là ốc, còn có cả mấy con cá mại, tép liu riu. Cả buổi sáng lang thang đi chơi rồi bắt ốc, thế mà chiến lợi phẩm cũng được nhiều lắm.

Nó hồ hởi đem chiến tích về nhà khoe bà. Buổi chiều ngủ dậy đã thấy bà làm ốc sạch sẽ tinh tươm, ruột ra trắng ruột, vỏ ra trắng vỏ rồi.

Bố đi làm về thấy nhà có ốc nên đã đi xin mấy quả chuối xanh, mua thêm vài miếng đậu phụ để trở tào làm món ốc nấu chuối đậu thơm ngon. Bà nội nó thích món này lắm. Mẹ cũng ra vườn hái mấy cây sả, xin vài quả khế chua nhà bác hàng xóm để làm món ốc xào khế cho bố uống bia, thế là cả nhà được một bữa ngon mà chỉ tốn vài nghìn.

Mẹ múc hai bát canh chuối bảo nó bê sang mời nhà bác Hoa, bác Huyền. Lúc sau, bác Hoa bưng một bát tép rang sang, còn chưa tới cửa bác đã đon đả, “Nay bắt được

mớ tép đồng ngon lắm, nhà có nhiều, cho nhà thím một bát.” Bác Huyền có quả mít mật chín cây cũng bổ chia cho mỗi nhà một miếng.

Ở quê, tình làng nghĩa xóm, ai có gì cũng chia cho nhau, thành ra tình cảm lúc nào cũng gắn bó.

Mùa hè nóng bức, điện năng quá tải nên cứ đến chập tối là mất điện. Nó đi mua ít dầu châm vào cái đèn để ở góc nhà. Dưới ánh đèn mờ mờ, nó ngồi nghe bà kể những câu chuyện ngày xưa ngày xưa.

Quê nó nghèo, cả năm chỉ trông chờ vào mấy sào ruộng. Mất mùa là mất hết. Ăn uống cũng chẳng cao sang, toàn là đồ tự trồng tự nuôi, thỉnh thoảng có thêm con tép, con cua bắt ở ruộng để đổi bữa, vậy mà nó vẫn thấy ngon.

Bà dặn nó sau này có làm ông nọ bà kia thì cũng đừng quên làng quê nghèo khó này đã nuôi lớn con thành người. Mẹ thì bảo cố gắng học hành để mai sau không phải cực khổ bán mặt cho đất bán lưng cho trời như bố mẹ.

Đúng là nghèo tiền nghèo bạc chứ ở quê chẳng bao giờ nghèo tình nghĩa. Cái nghèo dạy cho nó biết vươn lên trong cuộc sống, cái nghèo dạy cho nó biết tiết kiệm, biết

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

đủ, cũng dạy cho nó biết sống hạnh phúc hơn với những gì mình đang có.

Đôi khi cái nghèo cũng thật đẹp, đẹp đến đau lòng...

MỘT BÁT CƠM "TRỘN"



Mỗi bữa, mẹ đều giao cho nó phải ăn hết một bát cơm, một ngày tổng cộng là ba bát. Mà cơm tạp thì khô, đôi khi có cả cơm nguội từ bữa trước còn thừa hâm nóng lại để ăn. Mẹ bảo cứ nhai lâu, nhai kĩ thì mới cảm nhận được vị ngon ngọt của cơm. Nó trệu trạo nhai mãi rồi mà vẫn chẳng thấy ngon.

Nó chạy ra chỗ bà đang đu đưa nằm võng, xin bà ít đường để trộn với cơm. Cơm trộn đường bù bù vừa ngon vừa ngọt, vậy là một ngày ba bữa, nó đủ ba bát cơm trộn đường.

Mẹ không thích thế, mẹ bảo ăn nhiều đường với đồ ngọt không tốt, lại còn thiếu chất nên bắt nó ăn thêm rau với đậu.

Vậy là nó “cai” cơm đường. Buổi sáng, nó đợi bố pha mì tôm để xin một ít bột canh Hào Hào trộn với cơm. Cơm nóng hòa quyện với chút cay cay, mặn mặn, ngọt ngọt của bột canh mì tôm ngon đến lạ thường. Nhưng món này “hiếm” lắm, không phải lúc nào cũng có bột canh để ăn, vậy là nó ăn cơm trộn nước tương, cơm trộn nước mắm.

Thi thoảng, nó chạy xuống bếp, chỗ chạn bát gỗ có hũ mè mè hay dùng để nấu canh chua, cạnh hũ muối có một hũ mỡ lợn trắng trắng đã đông lại, núng na núng nính như một miếng thạch rau câu. Nó chỉ dám quệt một ít, mỡ lợn trộn cùng cơm nóng béo béo, ngậy ngậy, thơm thơm.

Rồi nó lại đổi bữa bằng bát cơm nguội ăn cùng muối vừng của bà. Muối vừng bà chọn hạt lạc to mẩy, rang chín rồi chà cho vỏ tách ra. Bà thêm ít mè rang trước khi cho vào cối giã thật đều tay. Nó hay ăn vụng hộp muối vừng của bà. Nó cầm lên lắc cho đến khi những hạt to nổi lên trên rồi mới lấy tay bốc ăn. Vậy nên mới được mấy hôm mà hộp muối vừng đã vơi đi một nửa. Bà hay quát “cái Mơ lại ăn vụng đúng không?”, nó có chối cũng không được.

Những bát cơm “trộn” ấy bây giờ đắt lắm, có tiền cũng chẳng mua lại được hương vị đó. Vì nó trộn lại tất cả ký ức, sự hỗn nhiên, vui tươi, nghèo khó và một phần của tuổi thơ thành một bức tranh đẹp nhất.

GIỀNG LÀNG, LÀNG GIỀNG



Nắng vàng chiếu xuyên giàn mướp xen lẫn những bông hoa mướp nở vàng cả một góc sân nhà bác Hảo. Ngọn mướp leo lên phủ kín mái ngói đỏ, con mèo vươn mình ngáp dài một cái rồi lại cuộn tròn ngủ tiếp. Mấy con chim líu líu lo lo trên cành, lũ gà cục ta cục tác bới đất tìm giun ngoài vườn.

Ở đầu làng có một giếng nước vừa mát vừa trong. Bà nội hay bảo giếng làng có nghĩa là làng giếng. Cùng nhau sống, cùng nhau sinh hoạt và yêu thương nhau.

Mấy đứa nhỏ thường hay bê chậu quần áo to gấp đôi người, đi vẹo cả sang một bên ra giếng để giặt, tiếng nói cười rôm rả cả một góc trời. Vụ mùa đến, mấy bác mấy cô đi cấy ngang qua giếng làng cứ vục nước mà rửa mặt mũi

chân tay, cho hết cái oi nóng, rồi giữ sạch bùn đất bám kết trên tấm áo lao động.

Có lần, giữa trưa rồi mà thằng Tý đi chơi mãi không thấy về ăn cơm, u nó phải đi tìm. Thấy đôi dép của nó chiếc ở bờ giếng, chiếc nổi lênh phênh, u nó hò mãi mà không thấy người đâu, sợ con ra giếng chơi rồi rơi xuống giếng chết đuối, u nó chạy về gọi bố nó và các bác ra tìm. Năm, sáu người mò mãi, lặn mãi mà vẫn không thấy người đâu.

Hóa ra thằng Tý sang làng bên chơi bắn bi. Nó vẫn chưa hết hớn hởi vì hôm nay trúng mảnh, thắng nhiều bi đến nỗi nặng tụt cả quần phải vừa đi vừa xách. Lúc đi ngang qua giếng làng thấy mọi người đang mò dưới giếng, nó ngây ngô hỏi, “Sao giữa trưa mà thấy u lại ra đây mò gì thế?”

Mọi người ngó lên thấy thằng bé ngơ ngác, hỏi ra mới biết nó ra giếng rửa tay, đúng lúc thằng Công làng bên đi qua rủ sang bên ấy chơi bắn bi, nó vứt cả dép dưới đấy rồi trèo lên xe đạp đi chơi cùng. Ai dè đâu thấy u nó gọi, tìm không được tưởng nó chết đuối.

Thế là trưa hôm ấy thằng Tý ăn roi thay cơm. Nó vừa chạy vừa khóc lóc xin tha, u nó cầm cái roi mây to dùng đuổi đánh đằng sau, trông vừa thương vừa buồn cười.

Chiều chiều, khi mặt trời đã vương bớt nắng, con mèo lười nằm suốt cả ngày đã chịu vươn mình dậy đi kiếm ăn cũng là lúc mấy đứa nhỏ, thanh niên trai tráng trong làng hò nhau ra giếng, người thì bơi, người thì tắm. Dòng nước mát lạnh như trút bỏ đi hết cái phiền muộn, mệt mỏi của cả ngày dài làm việc.

Năm tháng trôi đi, giếng làng vẫn cứ ở đó. Dòng nước trong veo mát lạnh nuôi sống không biết bao nhiêu người, bao nhiêu thế hệ như tình thương yêu chỉ đầy chứ chẳng bao giờ vơi cạn.

NHỮNG THỨC QUÀ QUÊ XA XÍ

Sáng nào ngủ dậy không thấy mẹ đâu, hai đứa nhỏ cũng chạy ra hỏi bà. Bà bảo mẹ đi chợ từ sáng sớm rồi. Mấy đứa lại thấp thỏm, đứng ngồi không yên, nhìn ra đầu ngõ ngóng mẹ.

Mới nghe tiếng xe đạp kêu cót ca cót két từ xa, mấy đứa đã đồng thanh, “Aaaaa... mẹ về!” Rồi chẳng ai bảo ai, chúng liền chạy ra ngó vào chiếc làn nhựa đỏ của mẹ, xem hôm nay mẹ mua cái gì, có mua bánh cho chị em nó không.

Một ít rau lang, một mớ tép đồng, vài ba thanh đậu phụ, chẳng có chiếc bánh nào ở trong làn cả. Hai đứa nhỏ mặt buồn thiu, phụng phịu.

“Ơ hay mấy đứa này, sao không xách làn vào cho mẹ?”

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

“Mẹ không mua gì cho bọn con à?”

“Có mấy cái bánh rán, với cốc chè đỗ đen ở trong đấy, tìm kĩ vào xem nào.”

À, thì ra mấy chiếc bánh rán nhỏ xinh núp sau bó rau lang xanh tươi mơn mớn. Mặt hai đĩa rạng rỡ hẳn, nụ cười tươi rói. Mẹ cũng không quên nhắc hai đứa lấy bánh đúc lạc và tương chấm cùng mang vào mời bà.

Chiếc bánh rán béo ngậy, vỏ giòn tan cùng với nhân đậu xanh thơm béo cứ tan vào trong miệng, miếng bánh đúc lạc núng na núng nính chấm với tương bần bùi bùi, ngậy ngậy và cốc chè đỗ đen có rắc thêm dừa thanh thanh mát mát ở cuống họng, chỉ muốn ăn thêm chứ chẳng muốn dừng lại.

Trong cái làn đi chợ của mẹ đây ắp những thứ bánh trái mà chúng nó hay gọi là những thức quà xa xỉ. Vì phải ngoan, phải làm được việc tốt, hay đạt điểm giỏi mẹ mới thưởng cho.

Bây giờ lớn lên sống xa quê, mỗi lần về nhà với mẹ, nó vẫn thích cảm giác dậy thật sớm rồi ngóng mẹ đi chợ về, để xem bên trong chiếc làn thần kỳ của mẹ có gì. Vẫn câu

nói thân thương năm ấy, “Mẹ mua ít bánh giầy đậu với chè thập cẩm, mấy đứa bỏ ra mà ăn sáng.”

Thế mới thấy, dù có lớn thế nào thì chúng ta vẫn là những đứa trẻ khi nhận được quà.

TẾT ĐOAN NGỌ



Sáng sớm đã thấy mẹ lục đục đi chợ, rồi vào bếp làm mâm cơm cúng, nó tò mò hỏi bà:

“Hôm nay nhà mình có giỗ ai hả bà?”

“Không, nay là Tết Đoan Ngọ. Các cụ ngày xưa gọi là tết diệt sâu bọ. Nay là ngày nóng nhất cả năm và cũng sắp bước vào vụ mùa mới nên có tục diệt sâu bọ gây hại cho cây cối, thóc lúa để cầu vụ mùa bội thu.”

Nó tròn mắt ngạc nhiên. Sau đó, nó vào bếp xem có gì phụ mẹ, tay thò ra định nhón quả mận. Mẹ nhìn thấy vội vàng la lớn, “Không được ăn đâu, để cúng cụ đấy, tí nữa thắp hương xong rồi ăn.” Nó vội vàng rút tay lại.

Mẹ bày biện mâm cúng đẹp lắm. Có vải, có mận, có bánh trôi nước, xôi đậu xanh, có cả bánh tro, bát cơm

rượu. Bốc cúng xong, đợi qua tuần hương là có thể bê mâm lễ xuống để cả nhà cùng ăn sáng.

Hôm nay, mấy đứa nhỏ được mẹ cho ăn vải với mận thoải mái, không bị bảo ăn nhiều sẽ cồn ruột như mọi ngày. Quả vải mọng nước, ngọt lịm ở cuống họng, quả mận căng tròn cắn ngập răng chua chua ngọt ngọt.

Bà bảo chỉ mong năm nay ít sâu bệnh, chuột bọ, ít mưa bão để người làm nông bớt khổ. Vụ mùa nào bố nó cũng phải mang bình đi phun thuốc sâu, những ngày như thế phải xem thật kĩ thời tiết chứ không chập tối trời mà đổ cơn mưa là thành công cốc. Mẹ luôn tranh thủ thời gian vác cuốc đi vạc bờ, làm cỏ. Mấy đứa nhỏ theo sau, cầm rổ cầm bao để vớt bèo, bắt ốc cho đỡ cần lúa.

Nó hay tò mò hỏi bà, “Sao làm nông vất vả vậy mà người ta vẫn làm bà nhi?”

“Không làm nông thì làm gì bây giờ. Có ai thuê người ít học ít chữ đâu, giờ chỉ mong có tiền cho chúng mày đi học, để không phải vì nghèo mà ở nhà chăn trâu cấy lúa. Sau này, làm gì cũng được nhưng đừng làm ruộng, bòn đất bần thiêu, quanh năm bán mặt cho đất bán lưng cho trời.”

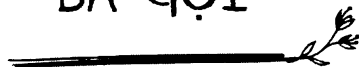
Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Cái nghề nặng nôi, vất vả ấy thế mà lại làm ra những hạt gạo thơm để nuôi lũ trẻ như chúng nó ăn học, khôn lớn thành người.

Chân bố mẹ lấm bùn mà tương lai con rạng ngời.

Chỉ mong sau này thành công rồi về ôm lấy đôi chân lấm lem ấy gửi một lời cảm ơn...

BÀ GỌI



Ngày xưa, thời bố mẹ đặt đâu con ngồi đấy, các cụ mang trâu cau đến chào hỏi dò ý làm quen, chỉ hỏi đôi trẻ có ưng nhau không rồi cưới nhau về, chứ nào có yêu đương gì. Ngày hôm trước gặp mặt, hôm sau đã làm dâu nhà người ta rồi, vậy mà ông vẫn thương bà lắm. Bà hơn ông hai tuổi, đã thế còn không biết cấy lúa trong khi nhà có gần ba mẫu ruộng. Ở với nhau được dăm bữa nửa tháng, cụ bà không ưng mắt, thế là bà bị đuổi về.

Nó thích nghe bà kể chuyện xưa. Bà ngồi bệt ở dưới bậc tam cấp phe phẩy cái quạt nan, nó thì vừa ngồi nhổ tóc sâu cho bà vừa chăm chú lắng nghe.

“Bà bị đuổi về á, thế bà có về không ạ?”

“Về chứ. Các cụ không ưng bà đâu, nhưng ông nội mày vẫn đến xin rước bà về lại. Ông bảo không biết cấy

lúa thì học, nhưng bà biết xe võng. Bà xe võng giỏi nhất làng, vừa nhanh vừa đẹp, xe võng bán kiếm tiền rồi lấy tiền đấy thuê người cấy lúa cho. Ngày xưa, bà ở nhà cũng là lá ngọc cành vàng, có phải động chân động tay gì đâu, cả ngày chỉ ngồi xe võng rồi mang ra chợ tỉnh bán, hàng đắt như tôm tươi, thế mà về làm dâu là học làm tất, cái gì cũng đến tay, cái gì cũng biết làm.”

Nó cầm tay bà lên, sờ những vết chai sần cứng ngắc. Bà xe võng giỏi lắm, bảy, tám người con của bà đều lớn lên nhờ đôi bàn tay gầy gò, chai sần này đây.

Bà cười khà khà, miệng nhai trầu chớp chớp. Nó vẫn hay hỏi bà:

“Sao răng bà đen thế ạ?”

“Ngày xưa, phụ nữ ưa nhuộm răng đen, răng càng đen càng đẹp. Tóc thì nuôi dài qua eo. Thời còn con gái tóc bà dài đen bóng, chiều chiều bà hái lá bưởi đun chung với bồ kết để gội đầu ở giếng ngoài kia kia.”

“Bà ơi, thế ăn trầu có ngon không hả bà?”

“Ngày xưa chẳng có gì ăn nên nhai trầu cho đỡ buồn miệng. Lá trầu, bổ thêm miếng cau với miếng vỏ cây

chát, quệt tí vôi là xong, ăn nó cay cay tê tê, quen rồi thì thấy ngon.”

“Bà cho cháu thử một miếng nhá.”

“Mày không ăn được đâu mà thử.”

Bà nói thế nhưng vẫn để nó thử một lần cho biết. Tính nó ham ăn, thấy người khác ăn cái gì ngon là cũng muốn thử cùng. Nó ra vườn hái lá trầu không rửa sạch, lại lấy trong cối đựng cau của bà miếng vỏ cây, miếng cau nhỏ nhỏ rồi quệt tí vôi, cuộn tròn tất cả lại bỏ vào miệng nhai nhóp nhép.

Vị chát, vị đắng, vị cay nồng xộc thẳng lên đầu, qua mũi rồi xuống cuống họng, nó ho sặc sụa nên nhả vôi ra. Đúng thật là chẳng ngon tí nào, vậy mà ngày nào bà cũng ăn. Nó vôi vàng mức một gáo nước mưa để súc miệng, nhưng mà cái vị cay nồng vẫn còn vương ở cổ. Bà ngồi bên cạnh cười giòn tan, “Bà bảo rồi mà mày không nghe.”

Bà có một cái chum gạo. Răng bà rụng gần hết rồi nên không mấy khi ăn cơm, bà hay bốc nắm gạo nấu cháo loãng để ăn thôi. Nhưng chum của bà không chỉ có gạo.

Mỗi tháng, bà đều nhận mấy trăm nghìn tiền trợ cấp cho người cao tuổi. Bà bọc số tiền ấy qua mấy lớp giấy bóng, qua một lớp khăn mùi soa, buộc nịt chặt rồi chôn sâu thật sâu dưới đáy chum gạo, mỗi lần cần việc gì đến tiền là bà lại vào bới chum gạo.

Bên trên thì bà để bánh, để sữa. Bánh nào mềm thì bà ăn tí một, còn bánh nào cứng bà để dành cho cháu. Thi thoảng, có quả hồng xiêm xanh bà cũng vùi vào chum gạo cho mau chín. Đôi khi, bỏ quả mít chín, nhựa dính đầy tay, cứ chạy lại chum gạo, chà mạnh tay vào gạo là hết dính nhựa, thích lắm. Chúng nó cứ hay trêu chum gạo của bà giống như một kho báu, cần cái gì cũng có.

Những ngày hè oi ả của miền Bắc, ve kêu râm ran khắp chốn. Nó đi chơi với trẻ con nhà hàng xóm đến tận trưa, mãi chơi quá bà phải gọi mới chịu về, lúc ấy lại vắt chân lên cổ mà đi nấu cơm.

“Bà ơi, bà tách hộ cháu mấy con cua, cháu đi hái ít rau đay, mồng tơi.”

Nó vừa gọi bà vừa cầm cái rổ, đội thêm cái nón rách ra vườn hái rau đay, rau mồng tơi, thêm cả chút rau lang về nấu canh cua.

Tối hôm qua nó đi bắt cua với trẻ con hàng xóm được một mẻ cua to. Hôm nay nấu một nồi canh cua ăn cùng với cà muối xối, thế là trôi tuột ba bát cơm.

Nó múc cho bà một bát canh cua thật to.

“Bà ăn hết thì bảo cháu múc tiếp nhé, trong nồi vẫn còn nhiều lắm.”

“Nay nấu ngon hơn rồi đấy, nhưng lần sau thái rau nhỏ thôi, lúc nào sôi lên thì bỏ rau ở một bên mới không bị vỡ gạch cua.”

“Dạ cháu biết rồi ạ.”

Tuổi thơ của nó lúc nào cũng vang vọng tiếng gọi của bà, “Mơ ơi, về nấu cơm”, “Mơ ơi, đi mua cho bà lọ thuốc mắt”, “Mơ ơi, dậy đi trưa tới nơi rồi, mẹ mày sắp về rồi kia kìa”, “Mơ ơi...”

“Dạ cháu đây. Cháu nghe thấy rồi bà ơi. Sao bà không chờ cháu thêm một lúc nữa. Cháu sắp về tới nơi rồi, cháu không thể nhìn mặt bà lần cuối...”

Nó tằm trầu để trên bàn thờ bà, lại đặt thêm một bát canh cua mà thường ngày bà vẫn thích ăn nhất và thắp cho bà một nén hương thơm.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Bà ơi, cháu lại về thăm bà rồi đây, mà chẳng thấy bà gọi cháu nữa.

Cháu nhớ bà nhiều lắm...

YÊU THƯƠNG HÃY NÓI BẰNG LỜI



Hôm nay, mẹ gọi điện.

“Mai là giỗ đầu của bà rồi, mẹ ăn nói không giỏi, cũng không biết viết gì, con viết giúp mẹ mấy dòng rồi đăng lên mạng cho các bác ở xa biết mà nhớ về bà con nhé.”

“Vâng ạ.”

Mở máy tính lên, nó suy nghĩ miên man một hồi, ngồi gõ lách cách vài dòng, cứ gõ rồi lại xóa, vì chẳng có con chữ nào đủ để diễn tả cảm xúc lúc bấy giờ.

Ngoài mặt thì mẹ chồng nàng dâu chẳng hợp nhau đâu nhưng trong lòng mẹ thương bà lắm. Mẹ thiếu hơi ấm tình thương của gia đình từ nhỏ nên từ lúc về làm dâu bà nội, tính năm tính tháng thì còn lâu hơn ở với mẹ đẻ.

Lúc bà ốm, mẹ túc trực bên cạnh chăm sóc thuốc thang, sáng nào trước khi đi làm cũng nấu sẵn bữa sáng cho bà. Hôm nào bà bỏ thừa thức ăn nhiều hơn một chút là mẹ để ý, mẹ biết món đó không ngon, không hợp khẩu vị của bà, hôm sau mẹ đổi món khác ngay.

Bà không có nhiều tiền nên lúc nào cũng sợ ốm đau bệnh tật rồi phiền con phiền cháu. Bà còn hay nói với nó, “Bảo mẹ mày nấu ít thôi, không lại ăn không hết, bà no rồi.”

Nhưng mẹ thì không chịu, mẹ nói, “Cứ nấu nhiều một chút, thịt băm thật nhỏ, rau cắt nhỏ ra cho bà dễ nuốt, thừa còn hơn thiếu.”

Nhiều lúc nó đi học, bà ở nhà buồn chân buồn tay liền quét nhà, hái rau, nấu cơm trưa phụ nó, mẹ cũng “cấm” không cho làm.

Mẹ nó bảo, “Bà cứ kệ chúng nó, giờ sức khỏe yếu rồi, bà nghỉ ngơi thôi, nhờ chẳng may loạn choạng ngã ra đấy thì phải làm sao, chúng nó lớn hết rồi, mấy việc này cứ để chúng nó đi học về rồi làm, làm không hết việc thì hôm sau làm tiếp.”

Không biết bao nhiêu lần nó nói với mẹ:

“Mẹ quan tâm bà thì mẹ cứ nói ra, mẹ cứ âm thầm làm như thế thì ai biết. Mẹ yêu quý, chăm lo cho người sinh thành, nuôi dạy chồng mình thì có gì mà phải ngại.”

Nhưng khổ một nỗi, cái định kiến “mẹ chồng nàng dâu” ở quê nó gần như đã ngấm vào máu xương, thương đến mấy cũng không thể hiện ngoài mặt.

Ngày bà mất, mẹ buồn lắm, thi thoảng nhìn lên di ảnh của bà lại lén lau vội giọt nước mắt. Mỗi ngày đi làm về đều thấy bà ngồi ở cái ghế đỏ đầu hè phe phẩy quạt, cứ vậy hơn hai chục năm nay, giờ không còn nữa chợt thấy trống vắng.

Nó gửi mẹ một bài dài. Cũng chả hiểu sao cảm xúc ứa về nó lại gồ mãi chẳng thể dừng lại được.

Mắt mẹ bây giờ đọc chữ trên điện thoại không rõ nên phải nhờ em trai nó đọc hộ. Yên tâm rồi, mẹ nhờ em trai nó đăng lên mạng cho, mong các bác ngày mai nhớ về bà.

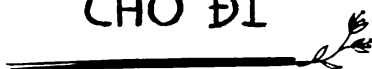
Nó chợt nghĩ, người ta chắc chẳng sợ chết đâu, họ chỉ sợ cảm giác những người mà mình yêu thương bỏ mình mà đi, để lại mình giữa cuộc đời cô đơn, lạc lõng, không ai nương tựa. Chỉ mong khi còn được sống, còn được ở bên nhau, yêu thương hãy nói bằng lời chứ đừng để đến

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

lúc mất đi rồi, một câu nói yêu thương thôi cũng đã âm dương cách biệt chẳng thể nghe được nữa.

Chào bà. Một vì sao sáng trên bầu trời đêm. Cảm ơn bà đã đến làm cho thế giới nhỏ bé của cháu thật đẹp. Bà ơi, cháu thương bà nhiều lắm!

KHÔNG CHỈ LÀ CHO ĐI



Nó không học đại học, học xong cấp ba là đi làm luôn. Con bé nhà quê mười bảy, mười tám tuổi đầu chẳng biết gì về cuộc đời chân ướt chân ráo lên Hà Nội xin việc làm. Ai cũng lắc đầu từ chối vì nó không giỏi giao tiếp, không có ngoại hình, ăn mặc thì quê một cục và không có kinh nghiệm.

Xin mãi thì nó cũng được nhận vào một cửa hàng quần áo trên phố. Bác chủ tốt bụng lắm, bác bảo vì trông nó thật thà, chân chất nên nhận vào làm. Bác chẳng cần gì, chỉ cần ngoan ngoãn, vâng lời, chăm chỉ là được.

Những ngày đầu vụng về không quen việc, bác hướng dẫn cho nó từng tí một. Mỗi sáng đi làm, bác hay hỏi nó ăn gì chưa. Có hôm bác cho cái bánh rán, hôm thì bát xôi

ngô đây ú ụ, hôm nào mưa không đi chợ được, bác lại nấu cho bát mì tôm trứng. Mùa hè nóng nực, lúc thì bác cho que kem, lúc lại là cốc nước ép.

Nhiều lần như thế nó cũng ngại không dám nhận, mà đưa tiền thì bác không lấy. Bác bảo đằng nào chả phải đi chợ mua đồ ăn nấu cơm cho cả nhà, tiện mua luôn cho nó, nó ăn có đáng là bao. Thi thoảng, bác còn nấu dư đồ, cho vào hộp cẩn thận để nó đem về. Nó ăn xong, rửa sạch hộp mang trả bác là được.

Những lúc vắng khách, hai bác cháu lại ngồi tâm sự với nhau.

“Con gái bác cũng trạc tuổi mày đấy, nó đi du học được hai, ba năm nay rồi. Nhìn mày bác lại nhớ nó, nhưng mày vất vả hơn, nó thì đang đi học bằng tiền hằng tháng bố mẹ trợ cấp rồi, nhà buôn bán kinh doanh có đồng ra đồng vào nên từ nhỏ đến lớn chẳng phải động tay động chân việc gì, không biết ra ngoài có tự chăm lo chu đáo cho bản thân được không. Còn mày thì người bé tẻo tẹo đã phải lao ra đời kiếm cơm kiếm gạo.”

Nó cười.

“Bác cứ tốt với cháu thế này cháu biết lấy gì đền đáp.”

“Mày chỉ cần ngồi lắng nghe và nhận tấm lòng của bác là bác vui rồi. Có gì khó khăn thì cứ bảo bác, ở đây không có ai quen thân thì bác giúp đỡ. Bác giúp mày cũng như tích đức, làm việc tốt giúp con bác, ở nước ngoài xa xôi một mình không biết nó xoay xử ra sao, biết đâu nó cũng sẽ gặp được người tốt giúp đỡ nó.”

Nghe xong, nó cảm thấy ấm lòng thực sự, giữa chốn đô thị phồn hoa mà người ta hay bảo hoa cho người giàu và lệ cho người nghèo này mà gặp được bác quả là một điều may mắn. Thế nhưng, có đôi lúc cuộc đời cũng không nhẹ nhàng với người tốt thì phải. Bác kể chuyện, nước mắt lưng tròng:

“Bác trai trông thế thôi chứ mỗi lần đi uống rượu về là lại đánh đập, chửi mắng vợ con. Anh con trai cả nhà bác hôn nhân không hạnh phúc, bác cũng cố gắng vun vén cho hai vợ chồng quay lại với nhau mấy lần nhưng vẫn tan vỡ rồi ly hôn. Đi làm về lúc nào nó cũng lẳng lặng lên gác đóng cửa, không nói chuyện với ai. Nhiều lúc bất lực quá bác khóc bảo có gì áp lực quá thì tâm sự với mẹ con nhé, nhưng anh chỉ nói ở nhà mình tốt nhất là chỉ nên im lặng. Có cô con gái út là động lực thì đi du học xa, cũng là để ‘tránh’ cái cảnh gia đình hay cãi cọ này. Bác lui thủi một mình bán hàng không có ai trò chuyện tâm sự. May

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

có mây thi thoảng nói chuyện cho vui, cũng vui đi được phần nào.”

Tự dưng nó thấy hình ảnh của mẹ mình trong đó, bây giờ mẹ ở nhà cũng chỉ có một mình âm thầm chịu đựng. Đã có lúc nó muốn hỏi bác “tại sao không ly hôn?” nhưng có lẽ nó chỉ nên dừng lại ở việc lắng nghe thôi. Đường như hiểu được ý nó, bác bảo:

“Nhiều lúc nghĩ có khi đó là cái nghiệp của mình vô tình gây ra mà mình không biết, giờ bác tích đức, sống vui vẻ hơn. Bác đợi con bé nhà bác đi du học về, công việc ổn định, lập gia đình thì lúc đó bác sẽ tính đến chuyện ly hôn. Anh đâu đã lỡ dở rồi thì cũng đành chấp nhận. Giờ bác dồn tiền gửi cho con gái trước, mai sau đủ lông đủ cánh rồi nó tự lo, rồi hằng tháng có dư vài đồng thì bác dành dụm cho bản thân. Ly hôn xong bác với anh sẽ ra ngoài mua một căn nhà nho nhỏ để ở. Dự định là thế đã, cũng mất đôi ba năm nữa cơ. Chẳng biết trong cái xã hội này, có ai ly hôn ở tuổi già như bác không, nhưng cố gắng vì hạnh phúc chẳng bao giờ là thừa nhỉ?”

Nhìn thấy nụ cười lạc quan của bác, nó tin một người tốt bụng như bác nhất định sẽ thật hạnh phúc. Chỉ là có thể hạnh phúc sẽ đến hơi muộn một chút thôi.

Cuộc sống có những lúc chẳng như người ta mong muốn, sau đấy một thời gian, bác trai cờ bạc vỡ nợ cả tỉ bạc. Bác gái phải ngậm ngùi bán nhà, bán cửa hàng để trả nợ thay. Ngày nó nghỉ việc, bác cứ áy náy với nó mãi, bác bảo bác chẳng giúp được gì cho nó cả, đang làm việc ổn định mà giờ vì chuyện của bác lại phải nghỉ ngang. Bác cho nó thêm một chút tiền trợ giúp, sợ trong lúc nghỉ việc nó chưa tìm được công việc khác.

Bác còn đi hỏi thăm trong khu ấy, có một, hai chỗ người quen cũng đang tuyển nhân viên, bác giới thiệu nó vào làm. Nó thương bác lắm, ngay lúc bản thân còn đang gặp khó khăn mà bác vẫn hết mình, có trách nhiệm và lo cho nó từng tí một.

Bán nhà xong thì bác ly hôn, bác nói bác trả hết ân tình, ơn nghĩa vợ chồng và cả tiền nợ cho bác trai rồi, còn dư được chút ít bác gửi tiết kiệm để làm tiền học phí cho con gái du học nước ngoài. Bác bảo mọi thứ ông trời sắp đặt hết rồi, ông trời thương bác nên cho bác về quê sớm thành thoi đầu óc, đỡ phải nghĩ ngợi gì nữa. Giờ bác về quê mở quán phở nho nhỏ, hai mẹ con nương tựa vào nhau. Bác còn mời nó khi nào rảnh thì về quê bác chơi, bác lúc nào cũng yêu quý nó. Đúng là có những người

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

luôn dịu dàng với cuộc đời mặc cho cuộc đời chẳng dịu dàng với họ chút nào.

Sau này, nó đi làm ở nhiều nơi, tiếp xúc với nhiều người hơn, nhưng những ngày chập chững bước ra ngoài đời gặp được một người tốt bụng như bác thật là may mắn vô cùng. Khi mình cho đi mà chẳng mong nhận lại điều gì thì tâm mình an và mọi sự sẽ bình an.

BỊ SO SÁNH VỚI CON
NHÀ NGƯỜI TA CŨNG KHÔNG
ĐÁNG SỢ BẰNG BỊ SO SÁNH
VỚI CÁC ANH CHỊ EM
TRONG GIA ĐÌNH



Nếu ai hỏi nó trên đời thứ gì đáng sợ nhất mà cũng là thứ nó mong muốn có được nhất, thì có lẽ là những bữa cơm gia đình.

“Cơm chung một nồi, cùng bố mẹ sinh ra, thế mà mày nhìn chị mày xem, giỏi giang, lanh lợi, thông minh bao nhiêu, còn mày thì... nhìn là biết sau này chẳng được tích sự gì...”

“Văn vở thì mai sau làm được cái gì, kiếm được bao nhiêu tiền, một là đi xuất khẩu lao động, hai là làm kinh tế, nhìn chị mày xem, hơn mày có mấy tuổi mà kiếm được

bao nhiêu tiền, mua được hết cái này đến cái kia lo cho gia đình, còn mày thì xem lại bản thân đi.”

Mỗi câu mỗi chữ đều như nhát dao đâm thẳng vào tim, chết lặng! Nước mắt rơi lã chã hai hàng. Nó kém cỏi đến thế ư? Bao nhiêu tủi hổ, thất vọng, nghi ngờ bản thân cứ quẩn quanh trong tâm trí. Nó từng nghĩ bản thân mình thật sự kém cỏi, vô dụng. Nó cũng từng nghĩ mình chẳng thuộc về thế giới này.

Hai chị em cách nhau có vài tuổi, yêu thương và quý nhau lắm, nhưng ngồi chung một mâm cơm bị đem ra so sánh như vậy thì cũng khó xử vô cùng. Lâu dần, cả hai có một khoảng cách vô hình khó lòng giải thích.

Mỗi khi nhìn thấy chị nó - một tượng đài đẹp đẽ, giỏi giang, hoàn hảo đến nỗi chẳng có gì để chê - nó bị áp lực phải hơn, phải bằng chứ không được thua kém. Nhiều lúc bị bố mẹ so sánh quá nó bật khóc, “Mỗi đứa mỗi khác, nhà phải có đứa này đứa kia chứ, con có phải bản sao của chị đâu, nếu bố mẹ muốn con giống y hệt chị thì còn sinh con ra làm gì?”

Nó đã từng bất chấp mọi thứ để kiếm tiền. Chắc chỉ khi nào có nhiều tiền thì mới có được sự công nhận

của bố mẹ, nó nghĩ thế. Tuổi trẻ bông bột, suy nghĩ không thấu đáo, rồi nó đánh mất luôn cả bản thân và tương lai của mình, sai lầm cứ nối tiếp sai lầm mà không có lối thoát.

Cầm tháng lương đầu tiên trên tay, nó tự hào mang về đưa cho bố mẹ nhưng mẹ chỉ buông nhẹ một câu cùng với ánh mắt lạnh lùng “có vài ba đồng bạc không bằng chị mày”. Dù đã cố gắng kiếm chế nhưng mắt vẫn nhòa đi. Không biết bao nhiêu tiền mới làm bố mẹ vui vẻ và hài lòng.

Nó biểu bà một gói bánh nhỏ, bà lắc đầu chẳng lấy, chỉ ôm chầm lấy nó, “Bà thương mày lắm, cả nhà có mỗi mày không được đi học, không cần mua gì cho bà đâu, giữ lấy cho bản thân dành dụm chút vốn mà lấy chồng, bà còn có cả trợ cấp hàng tháng cơ mà.”

Nó nấc lên từng tiếng. Nó đang làm gì với cuộc đời của mình thế này?

Nó vừa gọi cho mẹ vừa rơi nước mắt, những uất ức cứ nghẹn lại trong cổ, không nói nên lời.

“Mẹ ơi, cái ngày mẹ sinh con ra, là vì để cho có chị có em, cho vui cửa vui nhà, mà mẹ nhỉ? Thế mà giờ con

với chị không nói chuyện được với nhau, bị đem ra so sánh như vậy có vui đâu? Hay là vì mẹ muốn sinh con trai nhưng ‘lỡ’ sinh ra con là con gái. Thế nhưng chẳng lẽ vì vậy mà con không đáng được yêu thương à mẹ? Ai chẳng muốn xinh đẹp và giỏi giang. Con cũng có sự lựa chọn nào khác đâu, đâu phải là con không cố gắng, con cũng cố gắng hết khả năng rồi mà.”

Nó gạt đi hàng nước mắt đang lăn dài trên má.

“Con mệt lắm mẹ ạ! Mẹ có thể cho con sống là đứa con thực sự của mẹ được không? Nhỡ mai sau bố mẹ không còn nữa thì ít ra chúng con còn có chị có em, còn có chỗ mà nương tựa chứ không phải khó xử như thế này. Để chúng con được yêu thương như nhau, như một gia đình, để chúng con có một mái nhà thực sự, để chúng con không phải nhìn sắc mặt và khó xử với nhau bởi những lời nói đó. Được không mẹ?”

Tiếng nấc dài vang lên trong điện thoại. Đời có được bao nhiêu đâu, tại sao phải làm khó nhau thế này, hay chính bản thân nó đang tự làm khổ chính mình.

Chị nó hay nó vốn dĩ là hai cuộc đời khác nhau, mỗi người giỏi một thứ, mỗi người tự tỏa sáng theo cách của riêng mình. Làm sao có thể bắt con cá leo cây đây?

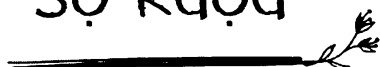
Lời bố mẹ nói, nó quyết định bỏ qua hết vì nó biết bố mẹ cũng chỉ muốn tốt cho con cái, nhưng sự kỳ vọng quá nhiều lại thành ra sai cách, vô tình làm tổn thương những trái tim nhỏ bé.

Nó không thay đổi bố mẹ, nó thay đổi bằng cách tự chịu trách nhiệm với cuộc đời của chính mình.

Nhưng mà dù có bị so sánh như thế nào thì bố mẹ cũng đã đem nó đến cuộc đời, cho nó một người chị tốt, cho nó một gia đình, cho nó một động lực để cố gắng nhiều hơn.

Mọi giông bão đi qua hết rồi. Chỉ mong rằng tất cả những đứa trẻ được sinh ra “để có thêm chị thêm em” sẽ đều nhận được tình yêu thương như nhau. Vì chúng chính là những món quà mà Thượng đế đã dành tặng.

SỢ RƯỢU



Buổi sáng, nó bị đánh thức bởi tin nhắn của mẹ. Đang mơ mơ màng màng mà tỉnh cả ngủ.

“Tối qua, anh Sơn uống rượu say rồi bị tai nạn, chấn thương sọ não, đang chuyển viện lên Hà Nội rồi.”

Nó sợ nhất là những cuộc gọi lúc nửa đêm và tin nhắn lúc sáng sớm. Nó lo lắng gọi điện hỏi han chị gái xem tình hình thế nào nhưng chỉ nhận được tiếng tút kéo dài. Gần trưa chị gọi lại, bảo là may mà chuyển viện kịp, tiền nong chi phí chị vay mượn được nên cũng tạm ổn rồi và dặn nó không phải lo lắng gì cả.

Cứ dăm bữa nửa tháng lại nhận được tin nhắn nhà có người bị tai nạn, nhiều đến nỗi nó không còn cảm thấy sợ hãi nữa, mà thấy thương, thương cho người phụ nữ bên cạnh họ.

Hết bố, bác rồi tới anh, đến cả chục lần bị tai nạn, đánh nhau vì rượu, lời ra tiếng vào không kiểm soát được. Những lúc như thế, người túc trực hằng đêm, chăm lo, săn sóc nào có phải là những người anh em chí cốt trên bàn nhậu đâu.

Nếu ai trách nó vô tâm cũng được nhưng thực sự đã có đôi ba lần nó bất lực đến phát khóc. Khi mà mạng sống của bản thân họ còn buông xuôi và chẳng có trách nhiệm thì sự hy sinh, quan tâm của nó có là gì. Nó giận lắm nhưng cái cách người ta nói không được bỏ rơi, phải có tình có nghĩa khiến nó gục ngã trong đồng trách nhiệm vô hình.

Bác gái nó cũng thế, đi đâu xa được mấy hôm là đòi về ngay.

“Không biết đi mấy hôm như thế này bác mày ở nhà có nấu cái gì ăn không hay lại đi uống rượu. Bác mà đi vắng là không ai nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa. Không có bác thì không biết bác trai mày sẽ sống như thế nào.”

Sự thật đôi khi hơi phũ phàng và cũng có thể sẽ mất lòng, nhưng nó vẫn cứng rắn bảo bác:

“Thì bác ấy vẫn sống tốt thôi ạ, nhưng vì biết bác sẽ hy sinh vô điều kiện, chỉ cần bác ấy làm mình làm mẩy, đi uống rượu hoặc kêu đau một cái là bác về ngay, nên bác ấy phụ thuộc, như cây tầm gửi ấy, ỷ lại vào lòng tốt của bác. Có nhiều cái nó giống như bản năng vậy, không có ai để dựa vào thì người ta sẽ tự vực dậy để lo cho bản thân thôi. Nên đôi lúc vô tâm một chút, buông bớt trách nhiệm đi một chút cho nhẹ đầu bác ạ.”

Bác gái thở dài:

“Khổ, bao nhiêu lần suýt chết vì rượu rồi mà vẫn không chữa. Ngày xưa cũng biết vậy nhưng mà cứ nghĩ là có con cái thì sẽ có trách nhiệm hơn, ai ngờ đâu vẫn thế. Nhiều lúc cũng chán lắm nhưng là cái duyên cái nợ nên mình chấp nhận thôi.”

Nó lắc đầu ngao ngán:

“Cháu thấy sai lầm lớn nhất của người phụ nữ là nghĩ người nghiện rượu chè cờ bạc sẽ vì mình mà thay đổi. Đến quá cả nửa đời người, chết đi sống lại bao nhiêu lần rồi người ta cũng có tỉnh ngộ đâu mà. Mình khổ đôi khi là do chính mình bác ạ.”

Mà khổ một nỗi con gái bác sau này lại lấy một người đàn ông giống hệt bố mình, cũng bởi những lời nói của mẹ, “đàn ông ai chẳng thế, lấy người này hay lấy người khác mai sau cũng thế thôi con ạ”, “nhà mình như thế này thì chỉ lấy được người như vậy thôi con ạ”.

Rồi mỗi lần xảy ra cãi vã, muốn chạy về nhà mẹ đẻ để khóc, để kiếm tìm chút an ủi và cảm thông thì đến cả mẹ mình cũng bảo “thôi nhịn đi con ạ”, “vậy đã là gì so với người này người kia, nhiều người còn khổ hơn mình mà người ta vẫn nhịn nhục ở lại đấy thôi”. Thế là cả nhà của mình cũng không dám về nữa.

Hôn nhân vốn dĩ là để hạnh phúc và cả hai cùng tốt lên, chứ đâu phải một cuộc tra tấn tinh thần nhau. Cho nên, cuộc sống của mình sướng hay khổ hãy tự mình quyết định và tự chịu trách nhiệm với nó.

AI SẼ BẢO VỆ MẸ



Hồi trước, ở đầu ngõ có cái chợ cóc nhỏ, chiều chiều mọi người hay mang rau, quả nhà trồng được ra bán. Có lần, đi làm về ngang qua thấy mớ rau ngót tươi ngon, mẹ nó dừng lại mua nhưng đúng hôm ấy mẹ không mang theo tiền, nên đành mua nợ. Về nhà, mẹ đưa tiền bảo nó mang ra trả cô Hoài bán rau ngồi ở góc chợ.

Mẹ dặn thế nào thì nó làm như vậy, đem tiền ra trả cho cô Hoài rồi tung tăng chạy về xem phim. Vậy mà hôm sau đi chợ cô vẫn nhắc mẹ nó, sao có năm nghìn mà mãi chưa chịu trả cho cô. Nó ngơ ngác phân bua:

“Hôm qua cháu cầm mười nghìn ra trả cô rồi mà, cháu còn bảo cô cháu là con mẹ Nhàn, cháu trả cô tiền rau ngót. Cô trả lại cháu năm nghìn tiền thừa còn gì.”

“Có đâu, tao ngồi đây cả chiều chưa thấy ai trả hết, có năm nghìn bạc thôi mà hết mẹ rồi đến con khát lần, hay là lại lấy tiền đấy đi mua bánh rồi về bảo là trả cô, mấy đứa trẻ con bây giờ lươn lẹo lắm chẳng tin được đứa nào, hở ra là nói dối để mua bánh mua quà.”

Cái giọng cô Hoài lạnh lạnh xen lẫn chút mỉa mai, vang cả một góc chợ nhỏ, mẹ quay sang nghiêm mặt hỏi nó:

“Trả hay chưa?”

Nó ầm ừc nói:

“Con trả rồi mà.”

Mẹ tin nó. Nhìn cái dáng vẻ ầm ừc đến phát khóc trước những lời oang oang gán tội của cô bán rau, mẹ bênh vực và bảo vệ nó:

“Con em nó bảo trả rồi là trả rồi, có năm nghìn bạc thôi sao chị phải nặng lời vậy, đây em trả chị, chị ghi lại không mai lại bảo em chưa trả.”

Đúng lúc cô hàng xóm đi qua chứng kiến toàn bộ câu chuyện chạy lại giải vây cho hai mẹ con nó:

“Hôm qua, lúc tao mua mớ rau bí ở đây, con bé chạy ra bảo trả tiền rau ngọt cho mẹ nó, tao làm chứng. Mà buôn bán mà lúc nào cũng chỉ mãi buôn chuyện thôi, chẳng để ý gì cả. Mấy lần như vậy rồi mà không chữa. Cái chợ bé thì bé thật đấy nhưng mà mà cứ như thế, nay mai chẳng ai dám mua nhà mà nữa.”

Cô Hoài ngượng đỏ mặt, lí nha lí nhí:

“Thì em trêu nó ấy mà, chứ có năm nghìn bạc bâu lắm ấy.”

Nó vui ra mặt vì mẹ tin tưởng và đứng về phía nó. Nó mừng rỡ kéo vạt áo mẹ:

“Mẹ thấy chưa, con bảo rồi mà, rõ ràng là con trả rồi.”

Lớn hơn một chút, nó không còn ngoan ngoãn, dễ bảo như hồi nhỏ nữa, nhưng dù nghịch ngợm hơn, nó chưa bao giờ để bố mẹ phải phiền lòng hay trách phạt. Mẹ chỉ hay mắng nó mấy cái lật vạt, kiểu như quét nhà chưa sạch hay nấu thức ăn bị mặn, vậy thôi.

Nhưng chuyện lần ấy to lắm. Buổi sáng hôm ấy, nó vừa mới ngủ dậy, còn chưa tỉnh táo hẳn thì mẹ của bạn

Hà - bạn học của nó - hùng hổ xông vào nhà chửi bới, lăng mạ nó. Nào là ngày xưa Hà rất ngoan, từ khi chơi với nó là hư hỏng, biết nói dối, nào là nó rủ rê bạn bè ăn chơi phá phách, không chịu học hành, thậm chí còn mắng nó là loại này loại kia. Từng câu nói cứ như nhát dao đâm thẳng vào trái tim nó.

Khi nó vẫn còn ngỡ ngàng, chưa kịp hiểu tình hình thì mẹ của Hà hùng hổ lao vào định đánh nó. Mẹ nó nhanh như tên bắn, lao vào ôm lấy đầu nó rồi hất tay cô ấy ra.

“Chị định làm cái gì đấy, con em nó có sai thì em sẽ dạy dỗ cháu. Mơ, nói đi xem nào, như thế này là sao.”

Nó sợ lắm, chân tay run bần bật. Nó hít một hơi thật sâu, hai tay nắm chặt vào nhau để cố lấy lại bình tĩnh, nó kể lại nhưng không thể ngăn được nước mắt chảy ra, cổ họng nghẹn ứ, câu được câu không.

Chuyện là, Hà và nó học chung một lớp. Mẹ Hà vốn quản con rất chặt và không cho con mình giao du hay tiếp xúc với bên ngoài, chỉ có đi học và đi học. Đến cái tuổi ham chơi, muốn thoát ra khỏi vòng tay bao bọc của bố mẹ để làm những điều mình muốn, ở trên lớp Hà hay trốn học, còn buổi chiều đi học thêm thì Hà bỏ đi chơi

cùng người yêu. Nói chung Hà ở trên trường và Hà ở nhà là hai con người hoàn toàn khác nhau.

Chiều nào Hà cũng nhờ nó đến đón đi học. Đi được một đoạn thì Hà xuống xe nó và lên xe người yêu để đi chơi. Nó áy náy lắm. Đã rất nhiều lần nó không muốn giúp đỡ bạn bè kiểu như thế nữa, nhưng bản tính hay cá nể, chỉ cần Hà năn nỉ, hứa chỉ nốt lần này thôi, nó cũng tin bạn. Rồi cái kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra. Hà nghỉ học, vay tiền bạn bè nhiều đến nỗi không có khả năng trả lại, học phí mẹ cho cũng không đóng, bị giáo viên tìm đến tận nhà, chuyện mới vỡ lở. Nhưng thay vì trách mắng con mình, mẹ Hà lại đến mừng vốn nó, vì cho rằng tại nó mà Hà mới trở nên như thế.

Nó khóc lóc mếu máo, câu được câu không:

“Cô thử về hỏi cái Hà xem cháu có nói sai một từ nào không. Cháu biết là cháu cũng không phải đứa ngoan ngoãn gì nhưng cháu không hề rủ rê bạn như cô nói. Cháu thừa nhận là cháu sai vì đã bao che chuyện Hà yêu đương và trốn học. Nhưng cháu chỉ biết đến đó thôi, còn về việc bạn vay tiền để ăn chơi hay tự ý nghỉ học, không đóng tiền học phí, cháu không hề biết. Cháu cũng áy náy với cô lắm, cháu đã khuyên Hà nhiều lần rồi nhưng bạn

không nghe. Nhưng cũng không thể vì thế mà cô đổ hết trách nhiệm lên đầu cháu được.”

Mẹ Hà nghe xong thì cúi gằm mặt xuống, không nói lời nào cứ thế bỏ về, nhưng mẹ nó chặn lại ở cửa:

“Chị đứng lại đây, chị xin lỗi con em đi.”

Nó lau nước mắt. Ánh mắt mẹ, cử chỉ của mẹ cứng rắn vô cùng, giọng mẹ đánh lại:

“Nhà em không phải cái chợ mà ai thích vào thì vào, thích ra thì ra. Từ lúc chị bước vào đây, chị không chào hỏi ai lấy một câu mà đã mắng con bé xối xả. Nếu hôm nay vợ chồng em không có ở nhà thì chị định làm gì nó, chị đánh nó à? Con em ngoan hay hư thì em sẽ là người dạy dỗ nó. Em đánh nó, dạy dỗ nó thì được chứ người khác thì đừng hòng. Chị tin con chị thì em cũng tin con em. Giờ chị về chị đón cháu Hà lên đây ba mặt một lời xem những gì cái Mơ nói có phải sự thật không.”

Nó sợ hãi, đứng nép sau lưng mẹ.

“Nếu con em sai thì em sẵn sàng xin lỗi mẹ con chị rồi em sẽ dạy dỗ lại cháu, còn nếu nó đúng thì những lời chị mắng nó vừa rồi chị có rút lại được không? Mình là

người lớn, sao lại hành xử như thế. Mình đã làm cha làm mẹ mà để xảy ra cơ sự như thế này thì phải trách mình đầu tiên vì không bảo ban, quan tâm con cái đầy đủ, chứ ở nhà thì đứa nào chẳng ngoan, ra ngoài đường mới biết được nó có hư hay không. Chị cấm hai đứa chơi với nhau đúng không, nhưng giờ em sẽ là người cấm con em chơi với con chị, để lỡ có chuyện gì xảy ra thì con em không bị mang tiếng.”

“Chuyện con trẻ, tôi chưa tìm hiểu kỹ nên có hơi nặng lời, xin lỗi cháu xin lỗi gia đình, tôi làm phiền rồi, để tôi về nói chuyện lại với con tôi.”

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, khiến nó còn bần thần mãi. Nhiều lúc mẹ cứ mắng chửi thế thôi chứ ai động vào con mẹ là mẹ bảo vệ đến cùng. Mẹ bảo nếu mình đúng thì không việc gì phải sợ vì sự thật vẫn luôn ở đấy.

Nó lớn lên trong sự bảo vệ của mẹ. Trong ký ức của nó, mẹ luôn luôn là người mạnh mẽ nhất, chẳng sợ bất cứ thứ gì trên đời, cho đến một ngày...

Nó đi làm xa, lâu lâu mới về, trời mới sang thu thôi mà lúc nào mẹ cũng quần khăn bịt kín mít. Thấy lạ, nó mới hỏi mẹ:

“Mẹ không thấy nóng ả?”

“Không, thay đổi thời tiết nên mẹ bị viêm họng thôi.”

Cứ tưởng mẹ nói thật nên nó chẳng mảy may nghĩ ngợi gì. Cho đến khi đi ra ngoài, ai cũng kéo nó lại tâm sự. Mọi người bảo hình như dạo này mối quan hệ của bố mẹ nó không tốt lắm, cứ cãi nhau suốt, có lúc bố còn đánh mẹ. Nghe đến đây, tai nó ù đi, nó vội vã chạy về nhà. Đúng lúc mẹ đang tháo khăn, nó thấy một vết sẹo dài dưới cằm mẹ.

“Vết sẹo này là sao đây mẹ?”

Mắt mẹ đỏ hoe, dường như muốn lảng tránh câu hỏi của nó:

“Mẹ ngã xe.”

“Ngã xe? Vết sẹo này không phải ngã xe, mẹ bị đánh đúng không?”

Giống như lớp phòng thủ cuối cùng bị xuyên thủng, mẹ òa khóc như một đứa trẻ. Chưa bao giờ nó thấy mẹ khóc. Lúc nào mẹ cũng tỏ ra mạnh mẽ trước mặt con cái, chưa từng than vãn nửa lời. Lúc nào mẹ cũng dang đôi tay để bảo vệ chị em nó nhưng lại không thể bảo vệ bản thân

mình. Cổ họng nó nghẹn lại, tim như chết lặng, cảm giác bất lực đến cùng cực.

Mẹ có thể nhẫn nhịn cho dù có bất cứ chuyện gì xảy ra nhưng nó thì không. Nó không cho phép ai động tay động chân với phụ nữ. Mẹ không muốn nó làm âm ỉ lên vì sợ làng xóm chê cười nhưng nó không muốn mẹ phải chịu ảm ức và khổ cực như vậy nữa.

Cả nhà đông đủ, chị em nó nói chuyện với bố, chuẩn bị cho cả tình huống xấu nhất là khuyên bố mẹ ly hôn. Chị em nó có thể chịu được cảnh nghèo khổ nhưng bạo lực gia đình thì không.

Bố bảo do bố say rượu và hơi nóng tính, không kiềm chế được bản thân, chứ hiện giờ bố không nhớ gì cả. Nhưng vết sẹo dài vẫn còn nằm ở đấy, mọi lý do đều vô nghĩa. Nếu ngay cả người vợ đầu ấp tay gối, sống với mình cả đời mà bố còn làm tổn thương thì bố sẽ bảo vệ được ai đây. Mà nếu bố không bảo vệ được mẹ thì chị em nó sẽ thay bố làm điều đó.

Mẹ khóc, không phải vì đau mà do mẹ vui, vui vì bao năm trồng cây giờ cũng đã có trái ngọt, vì những đứa con của mẹ đã lớn khôn, đã biết bảo vệ và bênh vực mẹ.

Mẹ đã dành cả đời để bảo vệ nó rồi, giờ chính là lúc nó phải bảo vệ mẹ.

NHÀ BÉ CHUYỆN TO



Năm nó học lớp Mười, công việc hằng ngày sau khi đi học về là quét dọn nhà cửa, sân vườn và nấu cơm. Ngày nào cũng chờ rất lâu mà chẳng thấy bố mẹ về, nó lại lùi thúi ăn trước rồi đi học bài.

Hầu như hôm nào mẹ cũng tăng ca về muộn, phải tầm tám giờ tối mới về tới nhà. Cứ khoảng giờ đó, nghe thấy tiếng xe máy ở đầu ngõ là nó chạy đi hâm nóng đồ ăn cho mẹ. Hôm ấy, cũng chừng tám giờ, mẹ vừa bước vào nhà thì có một chú vừa phi xe máy vào sân vừa gọi mẹ:

“Chị, chị phải đi ngay với em, phải nhanh lên mới được, phải bắt quả tang không chúng nó chuồn mất.”

“Quả tang gì?”

Chú thì thắm câu gì đó vào tai mẹ. Lúc ấy, mặt mẹ tối sầm lại, chân tay run lấy bầy, khoác vội chiếc áo rồi đi

luôn. Nó đang hâm đồ ăn trong bếp, thờ dài như đã quen với việc này lắm, cái nhà bé tí bé teo mà chẳng bao giờ hết chuyện, cứ hết chuyện này lại đến chuyện kia.

Nhưng chuyện ngày hôm ấy rất khác. Có lẽ là cả đời này nó chẳng bao giờ quên được. Bố ngoại tình!

Ngày biết chuyện, mẹ không khóc. Mẹ bảo bây giờ trời có sập xuống cũng chẳng còn đáng sợ nữa vì người đầu ấp tay gối với mình còn bỏ mình mà đi.

Nó vặn hỏi bố lý do, bố chỉ bảo “mẹ mày khôn nhưng không khéo”. Nó lắc đầu ngao ngán. Ngày đi làm mười mấy tiếng, về nhà lại lằm lũi trong bếp chẳng ai đỡ đần, cái gì cũng đến tay thì “khéo” làm sao được. Con người chứ có phải cỗ máy đâu mà không biết mệt. Nhiều khi nó thấy người ta đòi hỏi quá đáng, nhất là ở người bạn đời của mình. Phải xinh đẹp, phải giỏi giang, rồi cả công dung ngôn hạnh, chăm chỉ khéo léo, nhưng chẳng ai nhìn lại bản thân mình, xem mình có xứng đáng với những thứ đó hay chưa.

Lúc ấy, nó chỉ biết trách mình chưa đủ bản lĩnh để bảo vệ được mẹ. Ai cũng bảo chuyện của người lớn, trẻ con biết gì đâu mà tham gia. Nhưng mà “người lớn” ời, trái

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

tim nhỏ bé của đứa con này khi nhìn thấy bố mẹ không hạnh phúc cũng đau lắm chứ. Chúng con cũng muốn có một gia đình hạnh phúc mà!

Lớn hơn một chút, khi đã quá quen với những chuyện xảy ra trong nhà, nó trở nên dửng dưng với tất thảy.

Có lần trò chuyện với anh hàng xóm, anh hỏi nó:

“Có phải do suy nghĩ chưa thấu đáo nên em mới khuyên bố mẹ ly hôn không? Anh chỉ thấy người ta cố gắng hàn gắn gia đình chứ chưa thấy ai khuyên bố mẹ ly hôn bao giờ cả.”

Nó lắc đầu:

“Không anh ạ. Bọn em đã chuẩn bị tinh thần từ rất lâu để trở thành ‘người lớn’, để có quyền lên tiếng trong chính gia đình mình. Nhưng em sai rồi, vì hôn nhân vốn dĩ là chuyện của hai người, đáng lẽ bố mẹ phải là người biết rõ nhất họ nên làm gì, chứ không phải em. Em lên tiếng chỉ vì không muốn mình là lý do khiến họ kéo dài cuộc hôn nhân ấy mà thôi.”

Thực tình, niềm mong mỏi lớn nhất của nó ở thời điểm này là tất cả mọi người đều hạnh phúc, dù ở bên ai đi chăng nữa...

Nó không còn trách cứ ai, mà nó lấy quyền gì để trách cơ chứ. Bố mẹ mang nó đến thế giới này, đó đã là điều tốt đẹp nhất mà họ dành cho nó. Ai rồi cũng phải tự mình bước đi...

ANH SẼ LẤY CHỒNG



Ở cùng làng nó có một anh tên Hòa. Ngày xưa, mấy đứa hay chơi đồ hàng với nhau, chúng thường tưởng tượng ra những câu chuyện xa vời ở tương lai, “mai sau lớn lên em sẽ lấy người như thế này làm chồng này”, anh Hòa cũng cười tít mắt, “mai sau anh cũng lấy chồng”. Rồi cả đám cười phá lên, cứ nghĩ tính anh hài hước hay trêu chọc mọi người, ai ngờ lớn lên anh Hòa lấy chồng thật.

Anh Hòa là cháu đích tôn trong nhà nhưng lớn lên anh lại thích con trai. Nói về sự hà khắc của bố mẹ anh thì kể mãi không hết, lúc biết anh thích một bạn nam, bố mẹ bắt anh nghỉ học, ai chỉ ở chỗ nào có thầy cúng trừ vong trừ tà là bố mẹ anh đều có mặt, bố mẹ dẫn anh đi lễ bái tốn cả trăm triệu, chỉ để anh “trở thành một người bình thường” - lấy vợ sinh con.

Anh chỉ cười trừ, “Anh vẫn là người bình thường mà, lấy vợ sinh con để làm hài lòng bố mẹ mới là bất thường với anh.”

Về sau, anh Hòa bỏ quê lên thành phố mưu sinh, cùng bạn trai mở một quán cà phê nho nhỏ. Sau gần chục năm lăn lộn kiếm sống, anh cũng có sự nghiệp riêng. Anh bảo đó là động lực để anh chứng minh cho bố mẹ thấy chỉ cần mình hạnh phúc dù là bên ai thì mọi thứ đều có thể. Bố anh là con trưởng, thi thoảng vẫn còn trăn trở, nhưng giờ thông tin trên ti vi, báo đài nhiều nên cũng suy nghĩ thoáng hơn. Mẹ anh vẫn thường xuyên nhờ nó mang đồ ăn ở quê lên thành phố cho anh Hòa.

Có lần nó sang quán anh Hòa chơi, gặp một bà cụ đang ngồi vuốt ve con mèo. Thấy nó cứ ngó ngó nghiêng nghiêng vào trong quán, bà cười hiền hỏi nó:

“Cháu tìm ai à?”

“Dạ, cháu tìm anh Hòa ạ.”

“Hòa ời, có ai tìm con này.”

Anh Hòa chạy ra, nở nụ cười thật tươi:

“U anh lại gửi đồ cho anh à? Sao không gọi giao hàng, nắng nôi thế này em đi qua đây vất vả.”

“Không sao đâu anh, chỗ em trọ cũng ngay đây, mà mẹ anh dặn mấy đồ này anh thích lắm, phải đem lên tận tay cho anh cơ. Bác còn dặn anh bỏ ngay vào tủ lạnh, lúc nào ăn chỉ cần hâm nóng lại là được. Mà bà đây là ai thế anh?”

“Bà nội của bạn trai anh đấy, bố mẹ mất từ khi còn nhỏ nên anh ấy ở với bà nội, bà hiền mà thương hai anh lắm, đợt này nhiều việc quá nên bà lên nấu cơm phụ quán cho hai anh.”

Chẳng thể giấu nổi vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt, nó thì thầm vào tai anh:

“Thế là bà biết rồi à anh?”

“Biết chứ, không những biết mà còn rất ủng hộ bọn anh. Mà nhớ cái lần anh bỏ nhà đi không? Anh về nhà bạn trai ở nhờ ít hôm, đúng lúc bà đang nấu cơm, anh sợ nên cứ lén la lén lút ngoài cửa có dám vào nhà đâu. Lúc đấy, bà bảo bọn anh là ‘có yêu có thương nhau thì cũng phải no cái bụng trước đã rồi tính gì thì tính’. Hai đứa cũng thành thật kể hết cho bà nghe. Bà bảo giờ còn mỗi đứa cháu để nương tựa, yêu con trai hay yêu con gái

cũng được nhưng phải bảo ban nhau chăm chỉ làm ăn, chứ không được bỏ bê mọi thứ.”

“Lúc đấy tiền đâu ra mà hai anh mở quán?”

“Làm gì có tiền, trong tay có đồng nào đâu. Bà hỏi han họ hàng quê quán bố mẹ, rồi mới đưa cho cái túi nho nhỏ gói ghém hai chỉ vàng mà bà dành dụm được. Hồi đấy, hai chỉ vàng to lắm. Bà bảo đấy là của để dành bà chờ cháu trai lấy vợ thì trao. Bà tin tưởng hai đứa nên mới cho luôn, còn nếu lấy tiền đó để ăn chơi đua đòi thì coi như bà già rồi mà vẫn nhìn nhầm người. Bà nói câu đấy làm bọn anh quyết tâm cố gắng, không được làm bà thất vọng. Ban đầu mở cái quán nho nhỏ thôi, sau này có lãi mới tính mở rộng.”

“Hai anh can đảm thật đấy, bình thường trai gái yêu nhau đã có bao nhiêu rào cản rồi.”

Anh cười:

“Quan trọng là phải có lòng tin ở nhau em ạ. Nghĩ tích cực thì nó chỉ là thử thách thôi. Phải cùng nhau trải qua sóng gió thì lúc trời quang mây tạnh mới trân trọng nhau chứ.”

Ngồi nói chuyện với anh thêm một lúc, nó xin phép bà và anh ra về. Bà cười, bảo nó có thời gian cứ qua quán chơi với hai anh và bà cho vui. Suốt cả dọc đường về nhà, nó vui và mừng cho anh lắm.

Hôm rồi về quê, đang nhổ tóc sâu cho mẹ, mẹ bảo nó:

“À, anh Hòa dẫn bạn trai về ra mắt rồi đấy, hai gia đình gặp nhau, nói chuyện người lớn rồi.”

“Cuối cùng hai anh cũng được gia đình chấp thuận, vui mẹ nhỉ?”

“Mà sao giờ mẹ thấy trên mạng nam nam, nữ nữ yêu nhau nhiều lắm nhá.”

“Đó là cuộc sống của người ta mà mẹ. Không phải bây giờ mới nhiều đâu, ngày xưa cũng có nhưng vì sợ định kiến nên người ta không dám công khai. Đôi khi chỉ để vừa lòng bố mẹ mà họ gượng ép bản thân lấy vợ, sinh con, sau đấy hôn nhân lại chẳng hạnh phúc.”

“Nếu mà như vậy thì sao mà sinh con?”

“Họ có thể nhận con nuôi mà. Con tin là đứa trẻ được nuôi dạy bởi hai người hạnh phúc thì nó sẽ hạnh phúc.”

Trước đây nó cũng không hiểu mấy chuyện này đâu, nhưng khi lớn lên, nó hiểu rằng không phải ai cũng giống ai. Ai cũng có khát vọng được là chính mình. Nó thực sự ngưỡng mộ những người có thể vượt qua định kiến, bỏ qua ánh mắt của người đời để được là phiên bản hạnh phúc nhất của họ.

Thấy mẹ gật gù ra chiều đã hiểu, nó trêu mẹ:

“Mẹ ơi, nếu sau này con lấy con gái thì sao?”

“Cứ có người yêu đi đã, rồi gái hay trai gì cũng được, miễn là chúng mày sống đàng hoàng, tử tế và hạnh phúc là mẹ mừng rồi.”

GIỌT NƯỚC MẮT MƯỢN MÀNG



Trong xóm nó có chị Hoài. Ngày xưa, đứa con gái nào trong xóm cũng có một con búp bê nho nhỏ, riêng chị Hoài là không. Chị hay mượn búp bê của nó, nhưng cũng chỉ chơi được một tí là vội vàng trả để kịp về nhà nấu cơm, nếu không bố chị sẽ mắng.

Chị Hoài xinh gái lắm, nước da trắng ngần, tóc vừa đen vừa dài, lại còn có hai cái má lúm đồng tiền xinh xinh, chứ không đen nhẻm như chúng nó lúc bấy giờ. Nhiệm vụ chủ yếu của chúng nó hồi ấy là ăn với học mà đôi khi vẫn chữ thầy trả thầy, còn chị Hoài thì luôn tay luôn chân, cơm nước, đồng áng, đến vụ mùa còn đi cấy thuê, gặt thuê, bán rau, xe vơng để có tiền phụ mẹ. Ấy thế mà chị học vẫn giỏi.

Năm ấy, chị thi đỗ vào một trường đại học có tiếng ở trên Hà Nội nhưng vì nhà nghèo quá, chị gác việc học lại để lên thành phố đi làm. Tối hôm đấy, mấy đứa rủ nhau ra gốc nhãn tâm sự.

“Chị Hoài lên thành phố thì ở với ai?”

“Chị ở nhà cậu mợ vài hôm, rồi chị xin làm ở chỗ nào có bao ăn ở cho tiện. Chứ ở nhờ cậu mợ ngại lắm.”

“Nhưng điểm của chị cao vậy, sao không xin bố mẹ cho đi học, sau này ra trường xin được việc tốt hơn, có nhiều tiền rồi mình trả nợ sau cũng được mà.”

“Chị lại tính như thế này. Chị đi làm trước, có tiền trả nợ cho bố, có tiền chữa bệnh cho mẹ xong rồi chị để dành một ít để đi học sau. Chỉ là học chậm hơn các bạn một vài năm thôi.”

“Chị Hoài lên thành phố, có nhiều bạn bè rồi không được quên bọn em đâu nhé.”

“Nhất định rồi, bao giờ kiếm được nhiều tiền chị sẽ mua thật nhiều bim bim với quà cho mấy đứa.”

Mấy đứa ngoắc tay làm tin, hứa hẹn đủ điều trên trời dưới đất.

Chị Hoài đi lâu lắm, biến biệt cả năm không thấy về thăm quê lần nào. Mấy đứa nhắc chị mãi, không biết chị có vất vả không, trên thành phố sống như thế nào. Thi thoảng, chủ nợ lại đến tận nhà đập phá đồ đạc, còn bệnh tình của mẹ chị ngày một nặng hơn, bác nằm viện đã mấy tháng nay.

Có lần nọ, thấp thoáng bóng chị về, mấy đứa rủ nhau sang chơi với chị Hoài, ai dè...

Tiếng bác Năm chửi mắng cùng với tiếng đập phá đồ đạc từ cuối xóm vọng lại. Nó len vào giữa đám người đang xì xào bàn tán, nghe đâu loáng thoáng “chị Hoài làm... gái ở trên thành phố”.

Chị Hoài ngã sõng soài dưới sân với một đồng đồ đạc và quần áo. Chị ôm mặt khóc, bác Năm dùng chiếc thắt lưng da ra sức đánh đập, chửi mắng. Một vài người chạy lại giữ chặt bác Năm để can ngăn. Thân hình bé nhỏ gầy gò của chị Hoài hằn lên những vết lằn.

“Mày cút ngay, mày cút ngay đi! Nhà tao không chứa chấp, không có cái loại mất dạy như mày. Mày làm ô uế cái gia đình này, rồi sau ra đường làm sao tao ngẩng mặt lên nhìn mọi người được hả?”

Chị gào khóc, mặc kệ mọi ánh mắt đang đổ dồn vào mình:

“Nhà mình thì làm gì còn cái gì nữa mà mất mặt. Con ngu con dại nhưng mà con như thế này là vì ai? Vì ai? Bố biết không? Vì để trả nợ cho bố đấy. Mẹ đang nằm viện không có tiền mua thuốc, sắp chết rồi kia kìa. Một đồng nhà mình cũng không có, nợ ngập đầu ngập cổ. Bố thì sao, bố để mặc mẹ trong viện một mình, đi đánh bài rồi uống rượu. Nhà mình quá nghèo bố ạ. Cái gì cũng dồn lên vai con, ngày nào con cũng chỉ nghĩ đến tiền và tiền, hết lãi mẹ rồi lãi con, con lấy đâu ra số tiền lớn như thế mà trả. Con cũng chỉ ước có một cuộc đời bình thường thôi. Bố muốn con phải làm sao bây giờ?”

“Mày láo!”

Bốppppp...

Một cái tát trời giáng vào mặt chị. Chị Hoài yếu ớt vơ vội quần áo vào ba lô rồi chạy thật nhanh qua đám người hiếu kỳ. Bác Năm gào thét trong cơn giận rồi điên cuồng đập phá đồ đạc. Bác trưởng thôn phải chạy vào can ngăn và giải tán đám đông.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Mấy bác hàng xóm lại rỉ tai nhau “khổ thế không biết nữa, để đâu cho hết khổ”.

Mấy đứa nhỏ mặt buồn thiu, đứa nào về nhà đứa nấy. Nó về đến nhà thấy bố mẹ đang nói chuyện với nhau. Mẹ bảo:

“Cái Hoài dại dột quá, chăm chỉ, hiền lành xinh xắn, bao nhiêu nghề tốt nghề hay không làm, lại đi làm cái nghề đấy.”

“Nghèo quá nên sinh ra túng quẫn. Rõ là khổ.”

Mẹ cầm một bọc tiền nhỏ lên bảo bố:

“Lúc chiều, cái Hoài gặp tôi ở chợ, nó đưa cho tôi cái túi này, bảo là mấy hôm nữa cháu đi làm ăn xa cô ở nhà đóng tiền viện phí cho mẹ giúp cháu, với nhờ chú hỏi dò người ta xem bố cháu nợ bao nhiêu tiền thì trả cho người ta giúp nó. Nó dặn đừng nói với bố nó là nó đưa tiền, không lại làm âm ỉ lên rồi lấy tiền đấy đi đánh bài. Nó chỉ tin tưởng mỗi nhà mình thôi.”

Mẹ lau vội nước mắt rồi nói tiếp:

“Không phải con mình đẻ ra đâu, mà nhìn thấy nó khổ sở thương quá.”

Và cũng từ đợt đó, người ta chẳng thấy chị về quê thêm một lần nào nữa.

Bẵng đi vài năm, nó đã đến tuổi đi làm và chọn vào trong Nam lập nghiệp. Hôm ấy, đang ăn hủ tiếu gõ thì gặp dáng người quen quen, chẳng biết linh tính mách bảo thế nào, nó buột miệng gọi “Chị Hoài”. Chị Hoài quay lại, bốn mắt nhìn nhau. Giây phút chạm ánh mắt thân thuộc ấy, nó chắc chắn đó là chị. Chị gầy và đen đi nhiều.

Chị ngại ngừng hỏi nó:

“Em vào đây khi nào?”

“Em cũng mới vào thôi ạ. Chị dạo này thế nào?”

“Cố gắng trả xong xuôi hết nợ, rồi chị vào Nam làm công nhân, tối đi bưng bê, rửa bát kiếm thêm ít tiền. Em ăn hủ tiếu à, ngồi đi, ở đây hủ tiếu ngon lắm, bát này để chị mời.”

“Thôi, em có tiền mà, chị ăn gì chưa, chị ngồi đây ăn luôn với em nhé.”

Hai chị em ngồi ti tê tâm sự, mười câu thì chín câu chị hỏi xem bố mẹ ở quê thế nào. Nó ngập ngừng:

“Bác vẫn yếu chị ạ, ở nhà chỉ nuôi gà với trồng rau thôi. Đợt này em thấy bác trai đi phụ hồ với làm đồng rồi. Chị quan tâm bố mẹ vậy, sao không liên lạc, sao không về quê đi. Về thăm hai, ba hôm rồi đi cũng được, cho mọi người yên tâm.”

“Giờ chị sống hay chết thì có ai quan tâm cơ chứ. Cuộc đời chị có một vết nhơ to như thế, giờ về ai chẳng khinh thường.”

“Người ta đánh kẻ chạy đi không ai đánh người chạy lại cả. Ai chẳng có sai lầm. Ngày xưa, chị cũng vì hoàn cảnh túng quẫn quá, suy nghĩ chưa thấu đáo thôi. Bây giờ mọi chuyện ổn hơn, chị cũng đi làm ăn đàng hoàng tử tế rồi mà. Lâu rồi, chẳng ai nhớ nữa đâu. Chị cứ suy nghĩ, nếu có cơ hội thì cứ về nhà chị ạ. Về gặp bố mẹ một chút thôi cũng được. Chứ không sau này muốn về mà nhà lại không còn ai cả thì sao.”

Chị bất giác quay sang hỏi nó:

“Em có ghét chị không?”

“Không, sao em lại phải ghét chị? Chị có làm gì em đâu, với em chị đáng thương hơn là đáng trách.”

Hai mắt nó đỏ hoe, không tìm được nước mắt mà ôm chầm lấy chị:

“Em nhớ chị Hoài tóc tết hai bím xinh xinh hay mượn búp bê của em lắm, chị còn hứa lên thành phố kiếm được nhiều tiền về mua bim bim kể chuyện cho bọn em nghe. Mà lâu lắm rồi em không được gặp chị. Có khó khăn gì chị phải kể cho em nghe nhé, ngày xưa em còn nhỏ không giúp gì được cho chị, nhưng giờ em lớn rồi chị đừng ngại gì cả.”

Chị Hoài cũng không tìm được mà khóc òa theo nó.

Năm ấy, nó về quê ăn Tết, nhắn rủ chị Hoài về cùng. Chị Hoài phân vân lắm, nhưng nó động viên chị, bao năm qua rồi, không ai nhớ, không ai trách chị nữa đâu, mình còn bố mẹ tức là mình còn quê hương. Dẫn đo mấy hồi rồi chị cũng đồng ý.

Chị mua quà mang về, một ít bánh tráng, một ít hạt điều, mủ thơm, cà phê rồi cả thuốc bổ cho mẹ, vậy mà cũng cả một ba lô. Ngồi trên xe chị cứ nhìn ra đường suốt, chắc chị thấy quê hương thay đổi nhiều quá. Nhưng ngôi nhà nho nhỏ lọt mái đỏ thấp thoáng sau rặng tre của nhà

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

chị thì vẫn thế. Chị rón rén bước vào nhà, giọng run run chẳng giấu được cảm xúc, chị cất tiếng gọi, “Mẹ... mẹ ơi.”

Mẹ chị đang nấu cơm, vội vàng chạy ra, không giữ nổi bình tĩnh mà ôm chầm lấy chị òa khóc.

“Hoài... Hoài của mẹ về đây hả con, con gái của mẹ, sao đi mãi mà bây giờ mới chịu về thăm mẹ vậy hả, có biết là mẹ nhớ con gái của mẹ nhiều lắm không? Trời ơi con tôi, gầy quá. Vào đây cất ba lô, rửa mặt mũi chân tay rồi nghỉ ngơi đi, để mẹ bảo bố bắt con vịt, nấu món vịt om sấu con thích.”

Mẹ chị gọi vọng ra vườn:

“Ông nó ơi, con mình về, nó về rồi này. Ông ra ao bắt con vịt to nhất về nấu cơm.”

Bác Năm đang lúi thúi ở góc vườn. Bác vợ vội chiếc nón lá đã cũ mềm để che mặt, gạt đi giọt nước mắt. Giọt nước mắt được đánh đổi bằng cả tương lai của con gái, hạnh phúc của gia đình mình.

Chị Hoài về đoàn tụ, bác Năm thôi hẩn rượu chè, bài bạc. Bác vui và khỏe hơn hẳn. Làng xóm ai cũng mừng

cho gia đình chị, cuối cùng sau bao nhiêu chuyện, cái nhà
đấy cũng “bớt khổ” hơn.

NHỮNG BÔNG HOA DẠI



Năm cấp hai, có lần cả lớp được thực hành món rau xà lách trộn dầu giấm trong tiết Công Nghệ. Cô chia lớp ra thành từng nhóm nhỏ, nhóm nó có thằng Cường, thằng Ninh, cái Oanh và nó.

Chúng nó tụm lại bàn bạc, thấy phần nguyên liệu có cả thịt bò, nó ngu ngơ hỏi:

“Thịt bò trông như thế nào hả chúng mày?”

“Là thịt từ con bò ấy, mày chưa ăn thịt bò bao giờ hả?”

Nó lắc đầu. Nhà nó toàn ăn mấy con tép đồng, cá mại, lúc nào sang lắm thì có bữa thịt lợn mẹ đi chợ muộn mua được giá rẻ về rang thật mặn để ăn mấy ngày, chứ có biết thịt bò trông thế nào đâu.

Mấy đứa định góp tiền mua nguyên liệu, lúc ấy thằng Cường nhanh nhẩu:

“Thịt bò đắt lắm, nhà cái Mơ còn chẳng được ăn bao giờ, thôi để tao bảo mẹ tao mua xong xào sẵn rồi mang lên cho.”

Thằng Ninh gật đầu:

“Mẹ tao cũng có một vườn rau xà lách ở nhà, tươi ngon mơn mớn, để tao xin mấy cây. Cái Oanh mang cà chua với dưa chuột, còn cái Mơ mang bát đĩa với mắm muối, tụi giấm lên. Được không?”

“Nhất trí.”

Cái món này cũng lạ lùng. Nhà nó có được ăn salad, rau trộn bao giờ đâu, toàn luộc với xào. Thế nên thực hành môn ấy nó bỡ ngỡ vô cùng, cái gì cũng cân đo đong đếm, sợ món ăn mặn quá hoặc ngọt quá.

Thế mà mọi sự cố gắng của nhóm chúng nó cũng được tám điểm. Cô chấm xong, mấy đứa vui mừng hưởng thụ thành quả.

Thằng Cường gấp cho nó một miếng thịt bò rồi bảo:

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

“Mơ ăn thử đi này, thịt bò mềm thơm mà ngon hơn thịt lợn nhiều.

Nó rón rén thử một miếng thịt bò, đúng là ngon thật.

“Ngon không, ngon không mà?”

“Ngon.”

“Ăn nữa đi, còn nhiều lắm.”

Nhưng nó cũng chỉ dám ăn một miếng nho nhỏ, vì nó có góp gì vào đấy đâu, thử một lần cho biết vậy thôi.

Tiết Công Nghệ tiếp theo, lớp nó thực hành cắm hoa.

Thấy các bạn bàn nhau mua hoa hồng, hoa cúc, nó cũng định xin mẹ tiền mua hoa. Nhưng mà nép sau cánh cửa thấy mẹ đếm từng đồng tiền lẻ năm trăm, một nghìn, hai nghìn, nó lại thôi. Số tiền ấy của mẹ chẳng biết có đủ để đi chợ không, chứ nói gì đến mua hoa.

Trong cái khó ló cái khôn, nó ra sau vườn nhặt cái bát mẻ rửa sạch, xúc thêm ít cát rồi bỏ vào trong túi bóng.

Nó đạp xe đi hái đủ thứ hoa dại, hoa cơm nguội, hoa xuyên chi, một ít bông lau, hoa râm bụt ở bờ rào nhà bác

Năm, mấy nhánh dương xỉ mọc đại ở bờ tường đầy rêu và mấy bông hoa tím tím xinh lắm mà nó chẳng biết tên.

Nó ngồi tỉ mỉ cắm từng bông, xen kẽ nhau sao cho trông vừa mắt nhất. Sau cùng, nó lấy giấy màu dán lên chiếc bát mẻ cho đỡ xấu.

Hôm sau đến lớp, các bạn cắm hoa đẹp lắm, bình nhỏ bình to, hoa nào cũng xinh, nó chẳng kỳ vọng gì nhiều vào bát hoa đại này, ấy thế mà cô giáo lại cho nó tận chín điểm. Cô bảo cô ưu tiên sự sáng tạo, cô cũng rất thích bát hoa của nó. Cô còn tuyên dương nó trước cả lớp, nó vui lắm. Lúc ấy nó mới nhận ra, những bông hoa đại cũng thật đẹp, đẹp theo một cách riêng.

Cái nghèo cũng thế. Có đôi lúc tủi thân, mệt mỏi, tự ti vì không có tiền nên đâu có dám thử, nhiều khi còn chẳng được phép sai. Rồi nó cứ mang trong mình một nỗi sợ không dám nghĩ không dám làm.

Nhưng thực ra mọi thứ không đáng sợ như vậy, phải đi rồi mới đến, đi sai thì đi lại, và nó luôn nhớ trong mình một câu nói quen thuộc “đã làm thì không sợ mà đã sợ thì không làm”.

MỘT CÁI TÊN



Ngày nó chào đời, ông nội vẫn còn sống, chính ông là người đặt cho nó một cái tên thật đẹp. Nhưng khi lớn lên, nó lại rất sợ mỗi khi mọi người nhắc tới.

Hồi nhỏ, lúc còn học tiểu học, nó từng ăn trộm tiền của bố, một tờ 500đ đo đờ để mua kẹo dừa. Bố đi làm về, rút thắt lưng đánh nó lằn hết cả lưng cả mông, toàn những vết dây da. Một lần thôi là nó sợ tới già, không bao giờ dám có ý định lấy trộm tiền lần thứ hai.

Nhưng câu chuyện không kết thúc ở đó và được nhắc đi nhắc lại mỗi lúc nó mắc sai lầm. Mọi người mặc định nó là một đứa trẻ hư.

Lớn hơn một chút, lúc học cấp ba, nó bỏ nhà đi vì suy nghĩ non nớt, chẳng nào sau khi học xong cũng đi làm, vậy thì làm sớm hơn một chút, kiếm được nhiều tiền về phụ

bố mẹ trả nợ, sau này gia đình có điều kiện, ổn định hơn thì học tiếp cũng chưa muộn.

Bố mẹ tìm và rước nó về, không mắng mỏ, nhiếc móc một câu nào, nhưng chuyện đến tai giáo viên chủ nhiệm. Ngày hôm sau, cô đồng dạy nói với các bạn trong lớp:

“Các bạn không nên chơi với bạn Mơ, chơi với bạn Mơ hỏng người ra.”

Những lời cô nói, nó nhớ không sót một chữ. Nỗi ấm ức, tủi thân, xấu hổ của một đứa trẻ mới lớn khiến nó sợ hãi vô cùng. Sau bao năm, mãi mới làm lành được với gia đình thì nó lại sợ tới trường, sợ những ánh mắt chê bai, những lời phán xét của người lớn về tương lai của một đứa trẻ, rằng nó là thứ bỏ đi, chẳng làm được gì, lớn lên sẽ chẳng giúp ích được gì cho xã hội. Nó cảm thấy mình vô dụng kinh khủng.

Rồi mỗi lần nhắc đến cái tên ấy, mọi người chỉ xì xào “cái Mơ ấy hả, trông vậy thôi nhưng mà...”. Những năm tháng đi học đáng nhẽ phải là khoảng thời gian vô tư, hồn nhiên nhất, nhưng với nó mỗi ngày đi học lại thật kinh khủng.

Sau này đi làm, dự án đầu tiên hoàn thành, anh sản xuất đề nghị cho tên nó vào, nó nhỏ nhẹ từ chối, “Thôi anh ạ, đừng để tên em.” Mọi người ai cũng ngạc nhiên, nhưng nó sợ nếu ai đó quen nó đọc được, họ sẽ gièm pha, làm ảnh hưởng đến mọi người, đến công việc chung.

Thấy nó tự ti, nhiều người nhắn tin động viên:

“Không ai tin mình cũng được nhưng mình nhất định phải tin vào bản thân nhé. Em là người tốt hay xấu, không phải qua lời người khác đánh giá.”

Dòng tin nhắn ấy khiến nó bật khóc giữa đêm. Cuộc đời này vốn dĩ chẳng có ai hoàn hảo nhưng tại sao lại không được mắc sai lầm?

Sau này, vì niềm đam mê với con chữ quá lớn, nó tập tành viết sách - một việc mà nó luôn tự cho rằng mình chẳng bao giờ làm được. Nó cũng đã bản khoản không biết có nên để tên mình trên cuốn sách đó không. Nhưng ông nội đã đặt cho nó một cái tên đẹp, chắc chắn ông gửi rất nhiều hy vọng vào đứa cháu gái nhỏ bé của mình, một cái tên mà nó đã từng sợ hãi không dám đối diện giờ đây lại có thể tự hào ghi vào từng trang sách.

Thi thoảng, nó vẫn nhận được tin nhắn cảm ơn của mọi người. Cảm ơn vì cuốn sách của nó đã giúp bạn ấy có đủ can đảm và dũng khí để về nhà xin lỗi và làm lành với mẹ, cảm ơn vì cuốn sách của nó đem lại cho họ cảm giác được trở về tuổi thơ thêm một lần nữa. Đọc những dòng tin nhắn đó, nước mắt nó cứ rơi mãi không ngừng, vì ít ra nó cũng giúp được cho ai đó, nó không hề vô dụng như nó từng cho là vậy. Hóa ra, hành trình chữa lành và tìm lại bản thân của nó không hề đơn độc, nó còn có rất nhiều những người bạn kết nối và đồng hành qua những cơn bão.

Nó cũng nhận ra là mình cần sống chậm lại, bao dung và cảm thông nhiều hơn. Tha thứ cho người khác cũng là tha thứ cho chính mình, cho mình một cơ hội sống ý nghĩa và tốt hơn.

ĐỜI CÔNG NHÂN



Những năm tháng một mình bon chen trên phố thị, mình làm đủ thứ nghề. Quãng thời gian ấy dạy cho mình rất nhiều bài học và cũng mang đến nhiều trải nghiệm. Nhưng mẹ mình lại không thích thế. Mẹ sốt sắng gọi mình về quê cho ổn định, đi làm công nhân để ở gần bố mẹ, đỡ phải lăn lộn xứ người.

Mình về quê cũng mang theo tâm thế “trải nghiệm như vậy là đủ rồi, về nhà cho thanh thoi đầu óc, ổn định rồi lấy chồng sinh con”, nhưng mình chỉ ở quê được nửa năm rồi lại đi luôn vì cảm thấy không phù hợp.

Nửa năm ấy, mình gần như không tiếp xúc với ánh nắng mặt trời mấy.

Buổi sáng mỗi ngày của mình bắt đầu từ năm giờ, ăn vội bát mì tôm hoặc cơm nguội rồi đi làm và công việc kết thúc lúc sáu giờ tối. Cứ cách một tuần lại đổi ca một lần,

chưa kịp quen với giờ giấc thì tuần sau lại làm ca đêm từ sáu giờ tối đến sáu giờ sáng hôm sau. Sau ca đêm, mình thường mua tạm bánh mì ăn cho qua bữa sáng rồi ngủ đến tận chiều mới dậy để chuẩn bị đi làm, trực tiếp bỏ qua bữa trưa.

Mình làm mười hai tiếng và đứng liên tục, cứ cách hai tiếng sẽ được nghỉ năm phút để đi vệ sinh hoặc rửa mặt cho tỉnh ngủ, thời gian ăn trưa và nghỉ ngơi là ba mươi phút. Chuông reo, tất cả đổ xô lên căng tin nhận cơm như đàn ong vỡ tổ, ăn vội ăn vàng để kịp chớp mắt năm, mười phút. Chưa bao giờ mình cảm thấy thời gian quý báu đến từng giây từng phút như thế.

Cơm công nhân, có hôm cứng ngắt, có hôm lại nhão như cháo đặc, thức ăn cũng đạm bạc. Nhưng vì đói nên ai cũng cảm thấy ngon, mà không ngon thì cũng phải cố ăn để lấy sức làm tiếp. Quá trình diễn ra một cách chóng vánh và chúng mình cứ như những cỗ máy đã được lập trình sẵn.

Ở trong nhà máy, mỗi người một hoàn cảnh, chẳng ai giống ai. Có người là trụ cột, lao động chính trong gia đình, vừa có mẹ già cần thuốc thang vừa có con nhỏ cần sữa bím. Có những bạn trẻ kém mình vài tuổi, rất ham

học nhưng vì không có điều kiện nên phải tạm gác ước mơ, đi bươn chải từ sớm để có tiền phụ giúp gia đình.

Mình hay hỏi đùa mọi người, “Nếu không phải lo cơm áo gạo tiền thì anh chị muốn làm gì?” Ai cũng kể về những ước mơ thật đẹp với ánh mắt long lanh nhưng lại kết thúc bằng sự nuối tiếc vì hiện thực đôi khi quá khắc nghiệt.

Là công nhân, mình gần như bị ngắt kết nối với thế giới bên ngoài. Bởi vì công việc vất vả mà giờ giấc làm việc không linh hoạt nên mình chẳng có thời gian chăm sóc bản thân, chớp mắt cái đã hết tuần hết tháng. Mình không có mục tiêu cần phấn đấu và cũng không duy trì được nhiều mối quan hệ bạn bè. Cuộc sống chỉ xoay quanh công xưởng khiến mình mơ hồ và ngột ngạt. Ở tuổi đôi mươi, mình như một chú chim bị giam trong lồng, lúc nào cũng muốn được sải cánh bay xa để trải nghiệm nhiều hơn. Chính vì thế, mình đã quyết định xin nghỉ việc.

Lúc chia tay, các anh chị đồng nghiệp ai cũng mừng cho mình, “Em còn trẻ cứ theo đuổi đam mê, để sau này không phải tiếc nuối. Chứ như các anh chị ở đây, chỉ mong công việc ổn định để có thể lo cho gia đình, con cái. Thế đã là tốt lắm rồi.”

Bước ra khỏi cánh cổng công ty, mình thở phào nhẹ nhõm, như có thêm một cơ hội để làm lại. Đó là một trải nghiệm đẹp và cũng là một sự may mắn vì mình đã học được rất nhiều điều. Không có nghề nào cao quý hơn nghề nào, chỉ cần chúng ta luôn cố gắng, nỗ lực hết mình thì dù là nghề nào cũng đáng được trân trọng.

CỦ NGƯỜI MỚI TA



Ngày xưa, mỗi dịp chuẩn bị vào năm học mới, nó lại đạp xe sang nhà bác để xin sách giáo khoa cũ của chị họ. Bộ sách này phải qua bốn, năm đời anh chị nó đi học rồi, nhưng ai cũng giữ gìn cẩn thận lắm. Bìa sách đã được bọc bằng giấy báo cẩn thận, chỉ cần mua thêm cái nhãn vở mới dán đè lên là xong. Thi thoảng, mở sách ra vẫn còn mấy dòng ghi chú của các anh chị. Tuy không có mùi sách mới, nhưng những cuốn sách cũ anh chị từng nâng niu lại trân quý biết nhường nào.

Chị họ gom toàn bộ sách vở, chia thành hai túi, một túi chằng phía sau xe đạp, một túi để trong giỏ xe cho nó. Đang chuẩn bị về thì chị gọi nó:

“Mơ, có cái quần vải chị mặc bị cộc rồi, mày có lấy không chị bỏ luôn vào túi cho, sang năm đỡ phải may quần mới.”

“Dạ, em có.”

Suốt quãng đường về nhà, lòng nó lâng lâng khó tả, vì năm học mới có đủ sách vở, quần áo để đến trường rồi, không phải xin tiền mẹ mua nữa.

Sau này lớn lên, rời xa quê hương, lên thành phố đi làm, nó mang theo chiếc xe đạp cọc cạch, lúc tuột xích, khi trượt mắt cá. Trời nắng cũng như trời mưa, ngày ngày nó vẫn cùng chiếc xe đạp ấy chinh chiến mấy cây số.

Chị chủ chỗ làm của nó có một chiếc xe máy, vì ít sử dụng nên xe vẫn còn tốt và mới lắm. Chị bán lại cho nó với giá gần chục triệu, để nó có xe đi lại cho đỡ vất vả. Hằng tháng, tiền mua xe được trả góp, trừ thẳng vào lương. Ban đầu nó cũng đắn đo vì đó là một số tiền lớn, nhưng suy đi tính lại, có xe di chuyển cũng đỡ vất vả hơn.

Nó giữ xe cẩn thận lắm, lúc nào cũng lau chùi sạch sẽ. Mỗi lần đến chỗ làm là nó khóa hai lớp, khóa cổ xe và thêm một chiếc khóa chữ U ở bánh xe. Máy anh chị đồng nghiệp hay trêu nó:

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

“Trộm nào muốn lấy xe của mày cũng khổ, khóa gì mà khóa kĩ thế.”

Nó chỉ túm tùm ngại ngùng. Phải cẩn thận chứ, lơ là một cái là mất cả chục triệu, mồ hôi công sức bao nhiêu tháng trời.

Chiếc xe máy theo nó mấy năm trên thành phố, rong ruổi khắp các ngõ ngách ở thủ đô. Ngày nó rời Hà Nội để vào Nam làm việc và sinh sống, nó mang xe về quê cho mẹ.

Bẵng đi một thời gian, mẹ gọi điện cho nó bảo:

“Này, mẹ bảo. Mẹ vừa bán chiếc xe của mày cho con bé cùng xưởng may. Một năm mày về có một, hai lần, lúc nào về lấy xe của bố mẹ đi là được rồi, chứ xe kia lâu ngày không ai đi cũng hỏng, nên mẹ bán cho chị ấy.

“Vâng, thế cũng được mẹ ạ.”

“Mẹ bán rẻ thôi. Con bé này cũng trạc tuổi mày mà tội nghiệp lắm, sinh ba đứa con rồi, chồng ốm đau bệnh tật suốt, bình thường toàn phải đi nhờ người này người kia

chứ không có xe đi. Mẹ cho nó trả góp, mỗi tháng năm trăm. Thu đủ thì mẹ gửi cho mày nhé.”

“Mẹ cứ cầm lấy để lo tiền chợ búa cơm nước, trong đây con vẫn có tiền mẹ ạ.”

Nói chuyện với mẹ xong, nó cứ bồi hồi mãi. Chiếc xe ngày nào chị chủ bán rẻ cho nó giờ đã sang tay một người chủ mới. Cũng khó khăn vất vả y như nó những ngày đầu vậy, mong rằng người bạn nhỏ ấy có thể đồng hành cùng chủ nhân mới vượt qua hết những khó khăn.

BẤT MÌ HẠNH PHÚC



Có lần về quê bằng xe máy, chúng mình bị lạc đường. Xe sắp hết xăng mà đi mãi cũng không thấy có cây xăng nào gần đây. Trời bắt đầu tối dần, người lái đi vì đói, chúng mình cảm thấy hơi bất an.

Mấy đứa quyết định tìm một quán nào đó ăn tạm rồi hỏi thăm người dân chỗ đổ xăng. Nếu chẳng may xe hết xăng dọc đường thì ít ra lúc đó cũng có sức mà thay nhau dắt.

Đi thêm một đoạn thấy có quán bún ven đường, mấy đứa tấp vào, nhưng hình như quán sắp đóng cửa. Thành Hiếu hỏi cô chủ quán:

“Cô ơi, quán mình còn bán không ạ?”

“Nay hết hàng rồi cháu ơi.”

Chúng mình hơi bối rối, thằng Hiếu nhanh miệng lại hỏi tiếp:

“Cô có biết chỗ nào đồ xăng với bán đồ ăn gần đây không ạ. Bọn con về quê mà lạc đường, xe sắp hết xăng, bụng thì đói meo, sợ tí không có sức mà dắt ạ.”

Nhìn mấy đứa trẻ tội nghiệp, mặt đứa nào đứa nấy tái đi vì đói vì sợ, cô buông ngay đồng bát đĩa đang rửa, lau vội tay vào vạt áo.

“Mấy đứa về đâu?”

“Dạ bọn cháu về Nam Định ạ.”

“Vậy thì đồng hương rồi, quê nội cô cũng ở Nam Định đấy. Giờ đi xe máy về đây cũng phải mất hai, ba tiếng. Trạm xăng cách đây phải hơn chục cây cơ, mà khu vực này cũng ít hàng quán. À hay là thế này, để cô bảo chú chạy đi mua xăng cho mấy đứa, rồi cô làm tạm cái gì cho mấy đứa ăn. Nhà cô bán tới chiều là hết bún rồi, có ăn tạm mì gói thì cô hái thêm ít rau vườn với chan nước dùng. Cũng ngon ra phết đấy.”

Mấy đứa mừng quá, gật đầu lia lịa:

“Dạ vậy thì tốt quá ạ, chúng cháu cảm ơn cô nhiều.”

Chú mặc vội cái áo, cầm chai đi mua xăng. Còn cô nấu mì cho chúng mình ăn. Minh với cái Lan chạy vào rửa rau phụ cô.

Bát mì bung ra nghi ngút khói, thơm ới là thơm. Mấy đứa ăn ngon lành như thế đây là lần đầu tiên được thưởng thức một món ngon đến vậy.

“Ăn từ từ thôi kéo nóng, ăn thêm thì bảo cô. À trong nhà cô vừa cắm nồi cơm, đứa nào muốn ăn cơm cho chắc bụng thì cứ nói nhé. Tí nữa chú về, cô bảo chú dẫn ra đi đường chính cho dễ, chứ lối tắt này chỉ có người địa phương quen đường mới đi được thôi, chứ người lạ dễ bị lạc lắm.”

“Dạ, bọn cháu mới đi lần đầu nên không biết đường, đi mãi mà chỉ thấy ruộng đồng, không thấy nhà nên sợ lắm ạ.”

Ngồi chuyện trò một lúc lâu, rồi cô bộp bạch:

“Ngày xưa chú nhà cô chạy xe container đường dài Bắc Nam, xong rồi xe đi đường gặp nạn, bán cả nhà cả đất, vay thêm nợ mới đền được người ta. Lúc trả được hết nợ rồi

thì lại bị bệnh, đi viện bác sĩ bảo bị ung thư. Hết chuyện này đến chuyện kia, khổ sở lắm. Cô vay mượn khắp nơi, điều trị thuốc men tốn nhiều tiền lắm mà cũng không ổn. Hai cô chú quyết định về mở một quán bún nhỏ nhỏ, có người ra người vào cho vui, hàng tháng trích một khoản nhỏ đi từ thiện, ông trời cho sống đến bao giờ thì sống, sống được ngày nào thì vui vẻ ngày đấy. Từ ngày mình buông bỏ được bớt, ít nghĩ ngợi thì vai mình chẳng còn gánh nặng nữa, giờ trông chú khỏe mạnh mà, vui vẻ từ lúc đấy đến bây giờ.”

Cô kể chuyện mà ánh mắt không giấu được nụ cười. Chúng mình ăn xong vừa vắn lúc chú đi mua xăng về. Chúng mình cảm ơn rồi rít, gửi cô chú tiền xăng và mấy bát mì nhưng cô gạt đi:

“Đáng bao nhiêu. Tiền xăng chú mua thì gửi chú là được rồi. Còn mấy gói mì có đáng mấy đâu.”

“Như thế sao được ạ, cô bán hàng vậy lấy đâu ra lãi.”

Cô cười:

“Lãi ít lãi nhiều thì mỗi bữa hai thân già này cũng chỉ ăn hai bát cơm tí đậu tí rau chứ có nhiều nhận gì đâu, răng yếu rồi chẳng ăn được thịt thà gì nữa. Lúc nào về

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

quê, tiện đường ghé quán ăn ủng hộ, trò chuyện với cô chú là vui rồi.”

Lúc dẫn chúng mình ra đường lớn, chú cười khà khà:

“Các cháu còn trẻ đừng ngại thử, thích làm gì thì cứ làm đi. Cuộc đời vô thường lắm, thời gian chẳng đợi mình đâu. Có duyên lắm mới gặp được mấy đứa, khi nào rảnh ghé cô chú làm bát bún riêu. Vợ chú nấu ngon lắm.”

Chúng mình chào tạm biệt chú. Bóng chú thấp thoáng xa dần mà những câu chuyện về cô chú khiến mình cứ bồi hồi trong tâm trí mãi.

Đến lúc này, thằng Hiếu mới thở phào:

“Ra đường đẹp rồi này, không gồ ghề ổ gà lòng vòng nữa, chẳng mấy chốc là về đến nhà thôi mà.”

“Sao đẹp bằng những câu chuyện cô chú kể được.”
Mình đáp.

HAI NGƯỜI CHIA LY, BỐN NGƯỜI HẠNH PHÚC



Hôm nọ, nhà nó có đám cỗ, anh họ dẫn người yêu về ra mắt. Các cô các bác lại có dịp thử thách tài nấu nướng rồi nữ công gia chánh của “cháu dâu tương lai”. Chị ấy cứ loay hoay mãi trong bếp, hết nhặt rau lại xào nấu, đến lúc ăn cơm cũng chỉ gấp được vài ba miếng rồi lại vội vã bưng chén bát đi rửa. Thấy chị tất bật, nó liền ra phụ chị. Hỏi ra mới biết, hai chị em cũng sàn sàn tuổi nhau.

Vừa rửa xong mấy mâm bát thì anh họ đi tới, chị vui vẻ khoe:

“Em với Mơ vừa rửa hết một đồng bát đĩa đây này.”

Khác với những gì chị mong đợi, anh họ nó cau mày:

“Chị em nhà mày, rửa có mấy cái bát mà cũng lâu.”

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Khuôn mặt chị hiện rõ vẻ thất vọng, chị lặng im không nói gì nữa. Cái nắng oi ả hình như dễ khiến con người ta bực bội hơn thì phải, nó gắt lên:

“Anh ngồi xuống mà rửa.”

Anh họ cao giọng quát lại:

“Việc rửa bát là việc của đàn bà con gái, đàn ông làm chuyện lớn chứ ai đi rửa mấy cái bát làm gì.”

Nó cau mày:

“Anh nói chuyện khó nghe thế. Cũng chỉ là một câu nói thôi, nếu anh bảo hôm nay nhà có công việc, hai chị em chịu khó một chút nhé, thì em có thể rửa thêm cả chục mâm bát nữa cũng chẳng nề hà gì. Nhưng đây là cỗ bàn nhà mình, chị ấy là khách, chưa phải dâu con trong nhà, giúp chị vì phép lịch sự thôi chứ không phải là nghĩa vụ. Anh đến nhà người ta ra mắt, anh có phải động chân động tay gì không, mà người yêu anh phụ từ sáng tới giờ biết bao nhiêu là việc, một câu hỏi han anh cũng chẳng có. Việc nhỏ anh còn không làm được thì sao làm được việc lớn.”

Dọn dẹp bên ngoài này giờ nên bác gái nghe được hết câu chuyện của mấy anh chị em, bác lên tiếng bảo vệ con trai:

“Ơ con cái Mơ hay nhỉ, người nhà không bệnh lại đi bệnh người ngoài.”

Có lẽ chị thấy tủi thân nên rơm rớm nước mắt. Thương chị, nó chẳng ngại nói thẳng:

“Đây là công việc nhà mình, cháu làm là lẽ đương nhiên, còn chị ấy là khách, sao phải làm ạ. Nếu sau này chị ấy lấy được con trai bác thì chị ấy chính là người nhà mình, là người sẽ chăm sóc, phụng dưỡng bác lúc ốm đau bệnh tật đấy ạ.”

Bác gái nó đuối lý, liền đổi thái độ mắng nó:

“Mày đừng có láo nhá, có mỗi chuyện bé mà xé ra to, mai này anh mày không lấy được vợ thì tất cả là tại mày.”

“Anh không lấy được vợ là do bác chiều hư đấy ạ. Bác cũng có con gái, cũng mong con mình kiếm được tấm chồng tử tế cơ mà. Còn chị ấy thì sao? Chị ấy cũng là vàng là ngọc nhà người ta. Còn chưa là con dâu, mới về ra mắt lần đầu mà từ sáng đến giờ làm biết bao nhiêu là việc, mới

được nắm xôi vào bụng, chưa kịp ngồi ấm chỗ đã phải đứng lên, rồi lại dọn tới dọn lui, đến một lời cảm ơn cũng không có. Không phải nhà mình ‘được chọn’ con dâu đâu mà chị ấy cũng có quyền lựa chọn xem có nên làm dâu nhà mình hay không đấy ạ.”

Bác nó không nói được gì, bỏ lên nhà ngồi.

Cái nắng mùa hè gay gắt khiến người ta khó chịu hơn hẳn. Nó nói đỡ cho chị nhưng thực ra cũng là nói thay tiếng lòng của mình. Bát đĩa rửa một chút là xong nhưng nó ghét cái cách người ta áp đặt rồi mặc định việc bếp núc, dọn dẹp là của đàn bà con gái. Thực ra, phụ nữ có thể làm nhiều điều phi thường hơn mọi người vẫn tưởng.

Về sau, vì có nhiều bất đồng trong quan điểm sống mà anh họ và chị ấy đã quyết định chia tay. Sau này, anh họ lấy một người khác, nhưng vợ anh ấy cứng rắn hơn, không thỏa hiệp, cương nhu đúng lúc, không dễ bị bắt nạt. Vô quýt dày thì có móng tay nhọn, các cụ nói cấm có sai.

Ở ĐÂU ĐÓ VẪN CÓ NGƯỜI MONG CHÚNG TA SỐNG BÌNH YÊN VÀ HẠNH PHÚC

Ngày trước lên thành phố, tìm mãi không được phòng trọ ưng ý. Chỗ nào rẻ thì vừa xa vừa ẩm thấp, còn chỗ thoáng mát thì giá lại cao. Mất cả tuần nó mới tìm được một căn đáp ứng được yêu cầu, nhưng cần tìm thêm người ở ghép cho đỡ tiền phòng.

Tìm phòng ưng ý đã khó, tìm người ở ghép hợp còn khó hơn. Nó cũng ở với một vài người, người quen người lạ đều đủ cả. Người thì vô tư quá, người thì bừa bộn quá, người tiết kiệm chi li, người lại tiêu xài hoang phí, nói chung là cách sống không phù hợp với nó.

Mãi về sau, nó mới tìm được một chị cũng đang đi làm, tính tình nhẹ nhàng gọn gàng, sạch sẽ, hợp với nó. Có chuyện gì vui buồn chị em cũng tâm sự cho nhau nghe.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Chị đi làm lâu rồi, năm nay cũng gần ba mươi tuổi. Chị xác định làm thêm một, hai năm nữa rồi về quê cưới chồng, ai ngờ đâu “chồng sắp cưới” của chị lén lút có người khác sau lưng chị, rồi anh ta cầm hết số tiền chuẩn bị cho đám cưới mà chị tích góp bao năm trốn biệt tăm.

Tối hôm ấy chị khóc nhiều, vừa tiếc của vừa tiếc thanh xuân dành cho người không xứng đáng. Nó không biết phải làm gì, cũng không biết khuyên chị như thế nào, chỉ hỏi chị có muốn đi đâu đó cho khuây khỏa không.

Hai chị em rong ruổi đến tận đêm muộn, rồi tấp vào một hàng ngô nướng bên đường. Trời lất phất mưa mà dòng người mưu sinh vẫn tất tả ngược xuôi.

Nó bất giác quay sang bảo chị, “Thành phố đất chật người đông, nhiều khi cứ tự an ủi bản thân là mình vẫn còn một mái nhà, còn sức khỏe và vẫn còn tiền để ăn một bữa cơm no, thế là vui rồi chị nhỉ. Nghĩ tích cực thì chị vẫn may mắn vì những chuyện đó xảy ra sớm, chị còn nhiều thời gian để làm lại chị ạ.”

Chị chỉ mỉm cười, không đáp lại nó.

Nỗi buồn nào rồi cũng sẽ qua. Chị buồn một thời gian rồi lấy lại tinh thần làm việc, chăm chút bản thân và gầy dựng lại từ đầu. Sau đó, chị gặp được một người yêu thương chị hết mực, chị kết hôn và chuyển nhà đi nơi khác. Nó cũng chuyển vào Nam sinh sống để tìm kiếm những cơ hội mới. Lúc thu dọn đồ đạc trong ngăn kéo, nó thấy một chiếc hộp nhỏ và một lá thư.

Bên trong hộp là một con gấu bông xinh xắn, một chiếc đồng hồ báo thức và một quyển sổ nhỏ nhỏ.

Trong lá thư, chị viết, “Chị bỏ cuộc chơi đi lấy chồng rồi, biết em ở một mình sẽ buồn, nên chị tặng em con gấu này, nó sẽ thay chị ôm em ngủ để em đỡ bị giật mình giữa đêm. Đồng hồ này sẽ nhắc em dậy đúng giờ, không có ai gọi dậy khéo lại đi làm muộn với bỏ ăn sáng. Chị biết em rất thích viết nên chị tặng em cuốn sổ nhỏ để em viết những câu chuyện mà em muốn kể. Cảm ơn Mơ quãng thời gian qua đã cùng chị vượt bao khó khăn, mong em có một nơi bình yên để về, một cuộc sống hạnh phúc và có chị ở đây vẫn yêu thương em rất nhiều...”

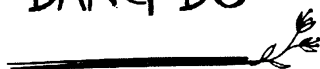
Không biết nước mắt nó đã rơi từ lúc nào. Bây giờ, chị đã có một cuộc sống hạnh phúc, có lẽ nơi chị ở cũng khang trang hơn nhiều, nhưng những kỷ niệm của nó với

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

chị trong căn phòng trọ này, chắc cả đời hai chị em cũng chẳng thể nào quên được. Những bữa cơm chỉ có lạc rang, những ngày trong túi chẳng còn một xu, những tối mùa đông buốt giá gió rít ngoài cửa, hai chị em co ro đắp cùng một chiếc chăn, những ngày hè oi bức căn phòng hầm hập như một cái lò... Tất cả những ký ức ấy sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm trí nó.

TRANG NHẬT KÝ

DANG DỜ



Lần này nó về quê, chẳng phải nhân dịp gì đặc biệt, chỉ là vì nó nhớ em nhớ mẹ và thèm bữa cơm mẹ nấu.

Giờ ở xa cả ngàn cây số, mỗi năm nó cũng chỉ sắp xếp về được hai lần. Tiền vé máy bay đắt đỏ, mỗi lần về cũng mất mấy triệu rồi.

Vừa xuống sân bay là nó gọi luôn cho mẹ.

- Mẹ ơi, con sắp lên xe rồi, chắc khoảng hai, ba tiếng nữa là về đến nhà. Mẹ làm dưa xào, canh chuối đậu với mua mặn cho con nhé.”

Giọng mẹ trên điện thoại không giấu được niềm hạnh phúc:

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

“Mẹ biết rồi, bao giờ về gần đến nơi thì gọi mẹ ra đón.”

“Vâng ạ.”

Nhưng mà người tính không bằng trời tính. Trời đổ cơn mưa to như trút, đường trơn trượt khiến tai nạn xảy ra, tắc cả đường cả cây số. Ai trên xe cũng sốt ruột, mong ngóng được về nhà.

Nó ngồi trên xe mơ màng thiếp đi được một lúc thì chuông điện thoại reo lên.

“Đi đến đâu rồi con, sắp về chưa?”

“Xe đang bị kẹt ở giữa đường, chắc con về muộn đấy mẹ ạ. Mẹ cứ ăn trước đi nhé, con về ăn sau.”

Sau mấy tiếng đồng hồ thì xe cũng thoát ra được, mãi tối muộn nó mới về tới nhà. Cửa vẫn mở, mẹ nằm trên ghế chờ cơm nó mà ngủ lúc nào không hay. Nghe tiếng lạch cạch, mẹ choàng tỉnh dậy.

“Về lúc nào đấy, sao không gọi mẹ ra đón.”

“Mưa quá mẹ ạ, con tự bắt xe về luôn cho tiện, mẹ ăn cơm chưa?”

“Chưa, mẹ chờ mày về ăn cùng luôn. Vào rửa mặt mũi chân tay đi, mẹ đi hâm lại đồ cho nóng.”

“Em ngủ rồi hả mẹ?”

“Ừ, em quanh quẩn ở đây chờ mày mãi, buồn ngủ quá nên đi ngủ rồi.”

Nó ăn hết cơm và thức ăn, chẳng để thừa chút nào. Lâu lắm rồi mới lại được ăn cơm nhà, hương vị lúc nào cũng ngon như vậy. Rửa bát, dọn dẹp xong xuôi, nó về phòng nghỉ ngơi. Bên ngoài, tiếng mưa vẫn tí tách trên mái hiên.

Em trai nó đang nằm một góc ngủ ngon lành. Nó lại gần kéo chăn lên cho thẳng bé, mới ngày nào chị còn bế đi chơi khắp xóm mà giờ đã lớn thế này rồi. Nó tranh thủ dọn sách vở trên bàn học cho thẳng bé. Bài tập hình như vẫn chưa làm xong mà đã ngủ mất. Lật thử một cuốn vở ra xem thì nó đọc được những dòng này.

Ngày... tháng ... năm...

“Mai mình thi học kỳ rồi. Bố mẹ lại cãi nhau chẳng tập trung ôn được tí gì cả”

.....

“Điểm thi của mình thấp quá, buồn thật đấy, chẳng dám nói với mẹ, sợ mẹ mắng. Nay bố say rượu xong khóa cửa không cho mẹ với mình vào nhà. Đói quá phải lên nhà bà ngoại xin bà pha gói mì tôm rồi ngủ nhờ một hôm. Chỉ mong bố mẹ sớm ly hôn chứ cứ chiến tranh lạnh rồi cãi nhau, đánh nhau như thế này mình khó chịu lắm. Càng lớn càng thấy thương mẹ nhiều hơn, sau này chắc chắn mình sẽ không giống bố.”

.....

“Các bác bảo mình là gánh nặng cho cả nhà, nhưng mình chỉ đi học rồi về nhà, có làm gì đâu mà bảo mình là gánh nặng. Ước gì mình không được sinh ra. Ước gì mình không phải con trai, để được đi xa như các chị, không phải về nữa. Hôm nay, nhìn thấy bố mẹ thằng Tép chở nó đi ăn kem rồi mua quần áo đẹp cho nó, mình ghen tị quá, mình cũng muốn có một gia đình hạnh phúc.”

.....

“Hôm nay chị Mơ về rồi, vui quá. Không biết chị Mơ có mua bánh tráng cho mình không, bánh tráng bơ lần trước ai cũng khen ngon, chị về mình sẽ bảo chị chở mình đi mua truyện tranh, mình thích lâu rồi mà chưa có đủ tiền.”

Những dòng chữ nguệch ngoạc của cậu em trai nhỏ làm nó rơi nước mắt. Nó thương em, thương cả mình nữa. Nó của nhiều năm về trước cũng từng như thế, luôn tui thân trong chính ngôi nhà của mình và chẳng biết chia sẻ tâm sự cùng ai. Nó chỉ có thể mượn trang giấy và cây bút để giải bày. Và rồi, khi bố mẹ nhìn thấy cuốn nhật ký ấy, bố mẹ đã xé toang ngay trước mặt nó. Bố mẹ cứ vừa xé vừa mắng.

Lúc ấy, nó khóc nhiều đến nỗi ù hết hai cả tai. Nó gục xuống, không biết chuyện gì đang diễn ra xung quanh nữa, chỉ biết tất cả đều tối đen như mực. Sáng hôm sau khi thức dậy, nó đã thấy mình đang gối lên đùi bà, bàn tay bà vỗ về xoa đầu nó.

Hồi đó, nó còn có bà, chứ em nó bây giờ chẳng còn ai. Em cứ lủi thủi, mong ngóng các chị về nhà, nhưng vì cuộc sống mưu sinh, các chị đều phải đi làm xa, mỗi năm chỉ về đôi lần. Thương em nhưng nó chẳng biết phải làm thế nào, giá kể đưa em vào Nam được thì tốt biết mấy.

Nhìn em co ro một góc, nó thương em quá chừng. Không biết em đã phải chịu đựng những gì, chỉ mong em đừng giống như nó ngày xưa, lúc nào cũng nghĩ mình không xứng đáng có được hạnh phúc.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Nó gạt nước mắt, gấp gọn sách vở lại cho em, không quên để mấy gói bánh tráng mà em thích ăn lên bàn. Sáng mai thức dậy, chắc hẳn em sẽ vui lắm cho mà xem.

Không còn cảm giác buồn ngủ, nó ra ban công đứng, ngắm nhìn những hạt mưa đang rơi xuống không ngừng.

“Không ngủ đi, ra đây đứng làm gì cho lạnh.”

Chắc mẹ thấy đèn trong phòng còn sáng nên đi vào.

“Nay ở trên xe con ngủ nhiều rồi, mẹ vào ngủ trước đi.”

“Ừ, lát đi ngủ thì đóng cửa vào nhé. Mai thích ăn gì mẹ đi chợ. Bánh cuốn nhé?”

“Dạ vâng ạ.”

Cảm giác bây giờ thật lạ. Là nhà nhưng không phải là nhà. Những gương mặt quen thuộc bỗng chốc lại lạ lẫm vô cùng. Càng nghĩ, nước mắt càng rơi mãi không ngừng. Những trang nhật ký giấu kín của hai cô cậu bé mới mười bốn, mười lăm tuổi khi ấy và bây giờ đều chung một niềm mong ước, “Ước gì mình có một gia đình hạnh phúc” .

BÁN TRÀ ĐÁ



Có lần, nó bắt xe ôm từ bến xe về phòng trọ, chú xe ôm nhiệt tình bảo chỉ lấy ba mươi nghìn thôi, nó vui vẻ đồng ý. Nhưng không ngờ, gần tới nơi thì chú lật lọng, đòi nó tận sáu mươi nghìn.

Nó không chịu và chỉ đồng ý trả ba mươi nghìn. Chú xe ôm tỏ ra khó chịu, lớn tiếng dọa sẽ gọi người đến đánh nó. Vừa ấm ức vừa tức vừa sợ, lại chỉ có một mình ở nơi đất khách quê người, nó buộc phải trả sáu mươi nghìn để tránh khỏi mớ rắc rối này.

Chú xe ôm vừa phóng đi, nó ngồi bệt xuống vỉa hè khóc ngon lành, chẳng màng những cặp mắt hiếu kỳ của người đi đường. Chứng kiến toàn bộ cuộc cãi vã, cô bán trà đá gần đó liền đi tới chỗ nó.

“Có chuyện gì thì vào kia ngồi rồi tính, ngồi chỗ nắng thế này lại ốm ra. Cũng người tứ xứ lên thành phố tìm

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

cách mưu sinh thôi cháu. Cuộc sống khó khăn quá nên mới làm vậy. Họ lấy của cháu một đồng, sau này sẽ phải trả lại đời mười đồng.”

Cô rót cho nó một cốc nước mát, lại đưa thêm thanh kẹo lạc, vừa cười vừa nói tiếp.

“Cứ ăn đi, cô cho đấy. Cô bán ở đây chục năm rồi, gặp đủ kiểu người, đủ thứ chuyện. Thôi đừng nghĩ ngợi làm gì cho mệt đầu, cái gì bỏ qua được cứ bỏ qua cho nhẹ đầu.”

Cái cách cô đón nhận mọi thứ thật nhẹ nhàng khiến nó cảm thấy ngưỡng mộ. Cô bảo bán trà đá cũng có cái thú của bán trà đá. Đôi khi, có những người chẳng biết mình là ai, mà chỉ nhìn vào công việc mình đang làm mà đánh giá sang hèn. Nhưng cũng có nhiều người, dù cốc trà đá chỉ đáng vài nghìn, nhưng họ vẫn tôn trọng và quý mến mình.

Nhiều lúc nó nghĩ, nếu một ngày nào đó không còn phải lo lắng chuyện cơm áo gạo tiền, nó cũng sẽ đi bán trà đá giống cô, rồi mở thêm một quán tạp hóa nho nhỏ kế bên.

Với nó, không có nghề nào sang hơn hay hèn hơn, miễn là kiếm tiền bằng sức lao động của chính mình thì

chẳng việc gì phải xấu hổ cả. Nó cũng muốn thử xem một người không có tham vọng, không sống theo khuôn mẫu thì liệu có thể sống một cuộc đời hạnh phúc hay không.

Vốn dĩ, mọi cuộc gặp gỡ trên đời đều là do số phận an bài. Và nó vô cùng biết ơn cuộc gặp gỡ bất ngờ với cô bán trà đá cùng những bài học giản đơn mà thấm thía của cô.

HẠNH PHÚC KHÁC NHAU



Mình nhớ khoản nhuận bút đầu tiên mình được nhận khá cao so với mức thu nhập của một đứa không bằng cấp, lao động chân tay, lương tính theo giờ như mình. Nhưng nếu so sánh với mức lương của các anh chị em họ trong nhà thì con số đó còn kém rất xa. Đôi lúc, mình gặp khá nhiều áp lực khi bị so sánh kiểu đấy.

Có lần, một người chị đồng nghiệp tâm sự với mình thế này:

“Nhiều lúc chị ngưỡng mộ Mơ lắm, không giàu về vật chất nhưng em luôn vui vẻ. Chị dư dả hơn em một chút nhưng chị lại không cảm thấy hạnh phúc. Lúc nào chị cũng sống trong nghi hoặc, không biết người ta đến với mình vì điều gì, có thật lòng với mình không hay chỉ vì

tiền bạc, giờ mà chị không có tiền thì mọi người có khinh thường, bỏ mặc chị không.”

Lúc đó, mình bất giác mỉm cười vì mình cũng từng giống như chị. Hình như ai cũng mãi mê ngắm nhìn cuộc sống của người khác mà quên mất cuộc đời của chính mình. Rõ ràng, đây là những thứ mình ao ước, đấu tranh để đạt được nhưng khi có rồi lại do dự và lảng lo. Có tham lam quá không khi mà có rồi lại muốn nhiều hơn nữa. Mình đáp lời chị:

“Có nhiều tiêu nhiều có ít tiêu ít thôi ạ, quan trọng là nhu cầu của mình như thế nào. Giờ chị có sẵn sàng từ bỏ các mối quan hệ xã giao không? Có thể sống mà không sở hữu những món đồ đắt tiền không? Có thể ngồi ngắm bình minh hay hoàng hôn ở công viên và ăn một que kem, thay vì tới bãi biển sang trọng với bò bít tết?”

“Không, nếu như vậy thì nhạt nhẽo lắm, chị không chịu được đâu.”

“Vậy thì đúng rồi ạ. Vì chúng mình không giống nhau, cả em và chị đều có những thứ mà người kia không có. Thế nên hài lòng với sự lựa chọn của mình thì sẽ tìm thấy hạnh phúc trong đó thôi ạ.”

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Con người thường hay ngưỡng mộ hạnh phúc của người khác, nhưng khi đặt mình vào hoàn cảnh của người ta thì lại cảm thấy không phù hợp.

Có người ăn chay, lại có người thích ăn mặn.

Có người mũm mĩm, lại có người ăn mãi vẫn gầy.

Có người thích quảng giao, kết bạn bốn phương, lại có người chọn lối sống thu mình, khép kín.

Có người thích tính toán, lại có người thích làm văn.

Có người thích sinh nhiều con cái, muốn tận hưởng cảm giác gia đình quần tụ, lại có người không thích sinh con.

Có người thích lập gia đình, lại có người sống độc thân cũng cảm thấy hạnh phúc.

Có người thích sở hữu nhiều của cải vật chất, lại có người chẳng mang trong mình thứ gì.

Có người thích thành thị ồn ào, lại có người thích bỏ phố về quê.

Có người sống lý trí, lại có người thích tình cảm.

Có người thích công việc văn phòng, lại có người thích tự do.

Có người thích tóc ngắn, lại có người thích tóc dài.

Có người hiện đại, lại có người thích truyền thống.

Có người thích công khai, khoe hết những thành tựu đạt được, lại có người thích sống khép kín, chẳng kể ai nghe bao giờ.

Trên thế giới, vốn chẳng có ai giống ai.

Tạo ra sự khác biệt không phải để phân biệt ai đúng ai sai, mà đó là SỰ LỰA CHỌN HẠNH PHÚC CỦA MỖI NGƯỜI.

MỘT MÌNH KHÔNG CÔ ĐƠN



Hôm ấy, lúc mình tan làm đã là tám giờ tối, nhưng cũng vẫn là sớm hơn so với mọi khi. Thời tiết dễ chịu lắm, muốn đi ăn một thứ gì đó thật ngon nhưng trong túi chỉ còn vòn vẹn đúng mười nghìn, mình ngậm ngùi mua hai ổ bánh mì nhỏ có giá sáu nghìn cho bữa tối. Còn bốn nghìn, lát đi qua hàng tạp hóa mua một gói mì tôm để dành cho bữa sáng mai. Thế là tháng này lại chậm lương rồi.

Từ khi lên thành phố, mình đã quen với việc ăn uống qua loa cho xong bữa, lúc bận quá có khi chỉ ăn bánh mì không hoặc nhai mì tôm sống. Chẳng ai thích một thứ đồ ăn khô khốc, không có tí chất dinh dưỡng nào, nhưng mình lại thích nó, vì nếu không có chiếc bánh mì, gói mì tôm ấy, chắc mình sẽ không vượt qua được những ngày

tháng hết tiền mà chậm lương. Có khi chết đói ở thành phố cũng nên.

Mình chọn một góc trong công viên, vừa ngồi ăn vừa ngắm trăng. Cây xanh, gió mát rì rào, không khí thoải mái dễ chịu, không dính khói bụi. Lâu lắm rồi mình mới được thanh thoi nghỉ ngơi như thế này.

Đột nhiên, mình nhận được tin nhắn của một người bạn:

“Mơ ơi, đi ăn lẩu không? Mấy đứa hẹn rủ nhau mà lâu rồi không gặp mày.”

Sờ vào túi chẳng còn một xu, mình vội vàng từ chối:

“Không, tao bận mất rồi. Để khi khác nhé.”

“Ừ vậy thôi. Muốn gặp mày mà khó quá.”

Mình không biết trả lời bạn như thế nào, chỉ cười trừ. Từ lúc học xong, thế giới của chúng mình bắt đầu có sự chênh lệch và khác biệt. Mình ít đi chơi cùng các bạn hơn, phần vì bận, phần vì nghèo và cũng vì tự ti nữa. Càng ngày mình càng vắng mặt nhiều hơn trong các buổi gặp gỡ, nhậu nhẹt, và rồi cũng ít liên lạc hơn. Cứ thế, số lượng bạn bè chắc chỉ còn đếm trên đầu ngón tay.

Ngày trước, lúc còn học trung học, mình có nhiều bạn bè lắm. Mỗi lần nghỉ học buổi chiều, chẳng thiếu bạn đến rủ đi chơi. Tính mình ham vui nên chẳng cuộc chơi nào vắng mặt cả.

Chúng mình hay rủ nhau đi ăn kem cân, ăn bánh xèo rồi uống trà sữa. Hồi ấy, mẹ chẳng có tiền để mà cho tiêu vặt đâu, thế tiền đâu mà đi chơi? Tiền mình tự kiếm đấy. Sau giờ học, mình nhận hàng về làm thêm. Cạnh cổng trường có chỗ cho nhận hàng về thêu theo mẫu, rồi đính hạt cườm thành chuỗi dài dài, mỗi mẫu được năm, mười nghìn. Lúc ấy có nhiều thời gian, đi học về tranh thủ buổi trưa không ngủ, ngồi thêu thùa với cắt chỉ đính hạt. Là học sinh mà kiếm được mấy chục nghìn mỗi đợt như thế là oách lắm.

Vậy mà lớn lên, rời khỏi mái trường năm ấy, chúng mình như bước vào một thế giới khác - thế giới của người lớn.

Ừ, chúng mình lớn rồi, đứa đi học, đứa đi làm, đứa ra nước ngoài, đứa lại ở quê lấy chồng sinh con, mỗi đứa có một lựa chọn khác nhau cho cuộc sống của riêng mình. Chúng mình không còn là những đứa trẻ hồn nhiên xúm

lại ăn chung một đĩa kem cân hay một gói bim bim, mặc cùng chiếc áo đồng phục nữa. Bây giờ, có đĩa dư dả nhưng cũng có đĩa trong túi chỉ còn năm chục, tàn tiện chi tiêu từ giờ đến cuối tháng, phân vân đắn đo nên ăn xôi hay bánh mì. Chúng mình khác nhau nhiều quá. Ai cũng bận với thế giới và cuộc đời của riêng mình.

Mình đặt điện thoại xuống, ăn nốt chiếc bánh mì còn đang gặm dở, đúng là đói thì ăn gì cũng thấy ngon. Một cô công nhân vệ sinh môi trường lau nhẹ những giọt mồ hôi trên gò má, ngó ý ngồi cạnh ghế đá cho đỡ mệt, mình gật đầu:

“Cô cứ ngồi đi ạ.”

“Nay cuối tuần mà không đi chơi với bạn à cháu, sao ngồi một mình thế này, có chuyện gì buồn à?”

Mình thoáng giật mình, nhanh thật, đã cuối tuần rồi. Từ lúc đi làm mình không có khái niệm cuối tuần hay nghỉ lễ, chỉ biết đầu tháng và cuối tháng. Mình khẽ cười:

“Dạ, cháu có buồn gì đâu, cháu ngồi đây cho mát, giờ về phòng trọ vẫn còn nóng, dạo này thời tiết oi quá cô nhỉ, cô vẫn chưa được nghỉ làm ạ?”

“Ừ, nóng thật, cô mới quét có một đoạn mà mồ hôi nhễ nhại, cô còn làm đến tận khuya cơ, quét xong hết đoạn này mới được về, thế cháu đang học trường gì rồi?”

“Dạ cháu nghỉ học rồi ạ, cháu đi làm luôn.”

Cô nhìn mình trầm ngâm rồi cười:

“Nhìn mà cô lại thấy giống mình ngày xưa, các bạn được đi học hết, nhà mình nghèo nên đi làm sớm. Cũng cái góc như thế này, mua một mẩu bánh mì ăn cho qua bữa. Nhiều khi cũng muốn váy áo đi chơi với bạn bè nhưng tiền không có, lại thêm tự ti về công việc. Bạn bè cô là giáo viên, luật sư, nhân viên ngân hàng, đủ cả, chỉ có mình tối ngày quét rác. Nghĩ cũng tủi.”

“Cô đừng nghĩ như thế ạ. Họ làm việc này thì mình làm việc khác. Đâu phải ai cũng có thể thức đêm thức hôm quét dọn, giữ gìn đường sá sạch sẽ. Những người làm công việc như cô rất đáng được tuyên dương, khen ngợi đấy ạ.”

“Ai mà cũng nghĩ được như cháu thì tốt quá, thôi ngồi đây chơi nhé, cô quét nốt rồi còn về nữa.”

“Dạ, cháu chào cô.”

Mình bất giác bật cười, mình cũng là đứa trẻ mang trong mình vô vàn sự tự ti, vậy mà lại đi động viên người khác. Nhưng hôm nay, mình vẫn có công việc để làm, có mẩu bánh mì để ăn, có phòng để ở, có quạt mát giữa thời tiết oi bức này, đó đã là một điều may mắn rồi.

Thật may, ngày hôm sau mình được nhận lương. Mình tự nhủ nhất định phải thưởng cho bản thân một bữa thật ngon, bù đắp cho những ngày gặm bánh mì, mì tôm cầm hơi. Mình ra đầu ngõ ăn một bát bún cá to, rồi lại ăn tào phớ, mua thêm túi mận trái nào trái nấy bóng bẩy căng tròn mọng nước. Cái vị giòn ngọt chua chua đọng ở cuống họng mới đã làm sao. Mình vừa ăn vừa thong dong ngắm nhìn đường phố tấp nập.

Ai bảo một mình là sẽ cô đơn. Một mình, mình vẫn có thể đi đến những nơi mình muốn, ăn những món mình thích và làm những việc khiến mình vui.

Mình chọn cách tự yêu thương bản thân, hài lòng với cuộc sống chỉ có một mình. Thi thoảng, mình cũng hẹn gặp bạn bè để hàn huyên. Bạn bè bảo mình thay đổi,

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

mình không phản bác. Ai mà chẳng thay đổi cơ chứ, thay đổi để cuộc sống trở nên tích cực hơn, vui vẻ hơn là một chuyện tốt mà.

TẶNG QUÀ



Hồi nhỏ, mẹ hay bảo “của biếu là của lo, của cho là của nợ”. Mỗi lần có ai đó cho hay tặng cái gì, mình đều không cảm nhận được niềm vui của bố mẹ. Cũng bởi vì nhà mình nghèo, bố mẹ chẳng biết đến bao giờ mới có cơ hội đền đáp hay trả lại cho người ta.

Vậy mà lần đầu tiên được tặng quà, mình lại vui đến vậy. Đợt đó mình còn học cấp hai, nhân dịp Quốc tế Phụ nữ mừng 8 tháng Ba, các bạn nam trong lớp âm thầm đặt trong ngăn bàn của mỗi đứa con gái một quyển sổ nhỏ và một chiếc dây buộc tóc xinh xinh. Suốt những năm tháng học trò, đó là món quà đầu tiên và duy nhất mình được tặng. Mỗi ngày đến lớp, mình đều dùng chiếc buộc tóc xinh xắn ấy.

Sau này lớn lên, thấy người ta hay tặng hoa cho nhau vào mấy dịp lễ, mình thậm nghĩ, hoa nở rồi cũng tàn thôi,

thà dùng tiền đó mua thứ gì thiết thực hay ăn vào bụng còn hơn. Cho tới khi mình được tặng đóa hoa đầu tiên vào dịp sinh nhật mình tròn hai mươi tư tuổi.

Đóa hoa đẹp lắm, hương thơm ngào ngạt như bao bọc lấy tâm hồn bé nhỏ của mình vậy. Mình cẩn thận cắm từng bông vào lọ, rồi ngồi ngắm mãi chẳng thấy chán. À, thì ra mình cũng thích hoa, chẳng qua là chưa được ai tặng bao giờ thôi.

Ngay gần chỗ mình trọ có một em bé nhà bán hoa quả, em rất thích tặng quà cho người khác vì em bảo thích nhìn người khác vui và hạnh phúc. Trên môi em lúc nào cũng là nụ cười và lời cảm ơn. Có lần đang mua hàng, em hỏi mình, “Chị thích được tặng gì ở đây?” Mình cười, “Một cân ổi được không?” Em bảo sao không thích cái gì đắt hơn ấy, mình chỉ cười trừ. Rồi sáng hôm sau thức dậy, mình thấy có một túi nặng treo ở cửa, nào ổi, nào xoài.

Những người mình từng gặp, dù không giàu về tiền bạc nhưng họ rất giàu tình cảm, họ luôn đối đãi với mình bằng sự chân thành và quan tâm. Đôi khi chẳng cần một món quà xa xỉ, đắt tiền, chỉ cần một lá thư tay, một bông hoa giấy tự gấp hoặc một cái ôm thôi là mình cũng thấy biết ơn lắm rồi.

THẾ GIỚI VẪN ÂM THẨM YÊU THƯƠNG MÌNH



Tối hôm trước, vì một số chuyện gia đình, tình cảm và công việc dồn dập xảy ra, mình cảm thấy suy sụp hoàn toàn. Mình khóc suốt cả đêm đến nỗi gối ướt đầm. Sáng hôm sau, mình phải lấy đá chườm đôi mắt sưng húp, tắt nguồn điện thoại để không bị làm phiền và coi như chưa có chuyện gì xảy ra. Mình vẫn đi làm như bao ngày khác.

Lấy một chiếc áo bỏ xó góc tủ đã lâu, mình khoác lên người. Thật bất ngờ, trong túi áo lại có mấy đồng tiền lẻ mình đã bỏ quên từ lúc nào. Cũng đủ tiền mua một cốc nước mía với vài gói bim bim. Mình mỉm cười trong vô thức.

Trước khi ra khỏi nhà, mình không quên tưới nước cho mấy chậu cây ở ngoài ban công. Cây lưỡi hổ mới

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

trồng hôm nào nay đã đẻ một mầm con, cây hoa đậu biếc cũng đã trở hoa tím tím xanh xanh rồi. Mình chạm nhẹ vào, nụ hoa như cười e ấp an ủi mình.

Mình bước vào thang máy, chuẩn bị đóng cửa thì có người hốt hải chạy lại. Mình ấn nút giữ thang. Chị gái cảm ơn rối rít, “Chị cảm ơn nhé, may quá kịp vào, không chị muộn làm mất.” Nghe được lời cảm ơn của chị, trong lòng tự dưng cũng thấy vui vui.

Thang dừng ở tầng nào đó mình không nhớ rõ, có một chú xăm trở kín người bước vào cùng con gái. Chú bảo con, “Nay được nghỉ học, bố dẫn con đi mua quần áo nhé. Thi thoảng học hành cũng cần nghỉ ngơi, con gái học cấp hai cấp ba rồi chăm chút cho bản thân một xíu chứ.” Nghe đến đấy, tự dưng mình thấy trong lòng ấm áp lạ thường.

Rồi mình qua sạp hoa quả, chỉ mua mấy quả ổi thôi mà cô chủ lại khuyến mãi một quả xoài chín nho nhỏ, thơm lừng. Cô bảo xoài là của nhà trồng được, cô cho mình ăn thử. Tự dưng thấy vui vui trong lòng.

Đến chỗ làm, chị đồng nghiệp đưa cho một bấp ngô nếp bảo mình ăn đi cho nóng. Ngô nhà chị trồng, chị luộc

mang cho mấy chị em cùng ăn. Mình cầm bắp ngô trên tay, không quên cảm ơn chị.

Ngày hôm qua mệt mỏi bao nhiêu thì hôm nay lại dịu dàng với mình bấy nhiêu. Thi thoảng sẽ có những nỗi sợ vô hình, những áp lực về cơm áo gạo tiền, về tương lai phía trước và áp lực phải bằng bạn bằng bè khiến mình căng thẳng vô cùng. Nhưng rồi chính những hành động dịu dàng, ấm áp của mọi người xung quanh lại giúp mình thêm yêu cuộc sống này.

Tương lai chưa đến, còn quá khứ thì đã xa rồi, mình quyết định sẽ sống cho hiện tại, trân trọng từng khoảnh khắc và sẽ thật hạnh phúc kể từ bây giờ.

MÀY KHÔNG CÔ ĐƠN ĐÂU



Buổi tối, mấy đứa trẻ con trong xóm hay rủ nhau chơi trốn tìm. Tối khuya, các mẹ phải gọi mới chịu về ngủ. Đường về nhà thằng Hùng phải đi qua một bụi cây um tùm, mà người lớn hay dọa ở đó có con ma thích trêu người đi đường, đặc biệt con ma đó rất thích ăn thịt trẻ con. Không biết là chuyện thật hay các cụ dọa vậy để bọn trẻ con không chui bờ chui bụi, tránh mảnh sành, răn rết. Thằng Hùng mãi chơi nhưng sợ ma, lần nào cả nhóm cũng phải cắt phiên dẫn nó về tận nhà. Thi thoảng, có đứa trêu “ma ở phía sau mày kia”, thế là thằng Hùng ba chân bốn cẳng chạy biến vào nhà.

Lớn lên, lúc học trung học, nó với thằng Hùng hay đi học thêm buổi tối để luyện thi vào trường cấp ba. Đường làng ngày ấy lấy đầu ra đèn đường, bốn phía xung quanh

là vườn tược, đồng ruộng, lại còn phải đi qua hai cái nghĩa trang mà chỉ có hai đứa nhỏ lóc cóc đạp xe đạp. Thằng Hùng nhát cáy, cứ bắt nó đi ngoài, hễ thấy cái gì bất thường là ông tướng lại hét lên.

“Mơ ời, mày có nhìn thấy cái gì trắng trắng vừa lướt ngang qua không?”

“Có gì đâu, con chó màu trắng nó chạy qua thôi, cái đồ nhát chết.”

“Mày không sợ ma à?”

“Có sợ nhưng mình có làm gì họ đâu. Tâm mình tốt thì chẳng việc gì phải sợ, bà tao hay bảo thế.”

Nhiều lúc nó còn tự nhủ mình xấu thế này chỉ có ma mới sợ mình, chứ sao mình phải sợ ma.

Thỏ đế là thế, nhưng sau này thằng Hùng lại thay đổi, ra dáng người lớn hơn rất nhiều.

Nó nhớ đợt chuyển lên thành phố ở một mình, nó gần như tự làm hết mọi việc để tiết kiệm chi phí. Từ chuyển nhà, đóng đinh, sắp xếp đồ đạc và cả làm quen với cuộc sống mới. Cứ sợ làm phiền bạn bè nên nó không nhờ vả ai.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Có lần, nó với thằng Hùng hẹn nhau đi ăn, nó vẫn giữ thói quen tự mở cửa, tự lau đĩa, đến tiền ăn cũng đòi chia đôi, thằng Hùng nửa đùa nửa cáu:

“Mày không thể để cho tao ga lăng một chút được à? Mày có thể giống con gái được không?”

Nó cười trừ:

“Ôi, có gì to tát đâu, toàn chuyện nhỏ ấy mà. Cái gì tự làm được thì tao tự làm chứ, mà không làm được cũng phải cố mà làm, nhờ vả phiền ra.”

“Không nhất thiết phải thế, có những việc không thể tự giải quyết được thì đừng ngại nhờ vả. Những người yêu thương mày luôn sẵn sàng giúp đỡ mày khi cần, đừng lúc nào cũng chịu đựng một mình.”

Bữa ăn kết thúc, thằng Hùng giành trả tiền bằng được:

“Tao chơi với mày bao nhiêu năm nay, mày giúp đỡ tao bao nhiêu là chuyện chẳng nhẽ tao không mời mày được một bữa à.”

Nó ngáp ngừng:

“Nhưng mà...”

“Không nhưng nhị gì, tao với mày là bạn thân từ nhỏ tới lớn, có gì mà phải ngại. Hôm nay tao sẽ chờ mày về. Hồi còn bé mày toàn phải đưa tao về vì tao sợ ma, mày nhớ không?”

“Nhớ chứ, ha ha.”

Nó cười, nụ cười y hệt khi trêu thẳng Hùng “ma ở sau lưng mày kìa”.

Hôm ấy là lần đầu tiên nó để bạn chờ về nhà, thay vì bắt xe buýt. Kể ra thì cũng không phiền như nó vẫn tưởng. Chỉ tại từ trước tới giờ cái gì nó cũng tự làm, nên mọi người mới không có cơ hội để quan tâm, giúp đỡ nó thôi.

Mơ ơi, xem này, mày không cô đơn đâu.

BỒ MẸ VÀ CON CÁI



Mỗi lần về quê, nó hay ra đầu ngõ hóng gió hít thở và nói chuyện với mọi người. Ở trong xóm có vợ chồng bác Toàn đẻ được bốn, năm người con, nếp tẻ đủ cả. Con cái bác có người ở gần, có người ở xa nhưng đều dựng vợ gả chồng hết rồi. Hằng tháng, con cái vẫn gửi tiền về cho bác đều đều, đủ để bác lo cho cuộc sống mà không phải nghĩ ngợi gì, nhưng khổ một nỗi, các anh chị chẳng mấy khi về thăm bác, hoặc có về thì cũng tranh thủ rồi lại đi ngay.

Bác vẫn trách con cái không thương mình, chẳng đứa nào có “hiếu”, để hai bác cứ phải lủi thủi lúc xế chiều.

Có lần gặp anh chị ở quê, nó kể chuyện bác Toàn và hỏi thăm sao anh chị ít về. Anh chị lại phàn nàn, bảo cũng muốn về nhưng ông bà khó lắm. Không về thì nói thương con nhớ con, mà về thì ngày nào cũng rượu chè say khướt rồi mắng mỏ chửi bới, nói nặng nói nhẹ.

Sau này, nó có cơ hội tiếp xúc với nhiều người hơn, được lắng nghe nhiều câu chuyện hơn. Có người coi gia đình là điểm tựa, lúc nào trong lòng cũng hướng về gia đình, nhưng lại có người chọn đi đâu cũng được, miễn là không phải về nhà. Có những thứ tình cảm vốn dĩ không phải lúc nào cũng đẹp như câu từ trong sách vở, mà chỉ khi là người trong cuộc, người ta mới hiểu trọn vẹn được.

Chứng kiến nhiều câu chuyện giữa bố mẹ và con cái, nó hay tự hỏi bản thân, “Là bố mẹ chưa thấu hiểu con cái hay là con cái không hiểu lòng bố mẹ?”.

Nó hiểu rằng không phải bố mẹ nào cũng tâm lý, mà không phải đứa trẻ nào lớn lên cũng biết suy nghĩ và hiểu chuyện. Sẽ tốt biết bao nếu như hai bên thấu hiểu cho nhau, ngồi lại và nói chuyện cùng nhau. Những sự khác biệt và khoảng cách thế hệ có thể là một trở ngại lớn, nhưng không phải không có cách dung hòa.

Suy cho cùng, thế gian rộng lớn đến thế này, được làm con, được làm bố mẹ của nhau đã là một đặc ân tuyệt vời lắm rồi. Bố mẹ hãy cứ sống hạnh phúc và tử tế để con cái nhìn vào học tập và noi gương, còn con cái hãy sống thật tốt, vui vẻ, biết đạo hiếu để bố mẹ yên lòng. Hãy cùng học cách tôn trọng nhau vì ai cũng có cuộc sống và cần không gian riêng.

TUỔI THƠ CỦA ĐÚA TRẺ ĐANG CHỜ ĐƯỢC CHỮA LÀNH



Năm nó lên sáu.

Nhà nghèo chẳng có gì, bữa cơm chỉ có tí mắm, một chút rau dưa. Hôm nào sang lắm thì có mẻ tép, cá mại rang thật mặn..

Hồi ấy, bố mẹ cãi nhau nhiều. Những lúc như thế, bà thường bịt mắt hoặc dắt chúng nó lên nhà bác Hai. Lúc nào thấy im im, bóng bố vùng vằng đi ra đầu ngõ, bà lại dắt chúng nó về.

Năm nó lên mười.

Nhà có thêm một thành viên “đẻ cố” là em trai nó. Em trai cách nó mười tuổi. Họ hàng, làng xóm hay trêu nó bị

“ra rìa”. Nhưng cái từ “ra rìa” ấy vốn chỉ dành cho những đứa trẻ đang nhận được sự yêu thương, chiều chuộng của bố mẹ, rồi bây giờ phải chia sẻ thứ tình cảm ấy với một đứa bé hơn, còn nó đã bao giờ được yêu thương đâu mà ra rìa. Hồi mới sinh nó ra, bố mẹ suýt chút nữa đã đưa nhau ra tòa.

Nhưng nhiều lúc, nó cũng tủi thân. Mẹ đi chợ mua con tôm, miếng thịt đều để dành riêng nấu cháo cho em. Có lần, nó chở em trên chiếc xe đạp cà tàng, không may xe đi vào chỗ ổ gà, loạng choạng rồi đổ ra, nó nhướn người đỡ được em, còn nó thì xây xước hết chân tay.

Chạy về khoe với bố chuyện bảo vệ được em, nhưng còn chưa kịp nói hết câu thì năm ngón tay đã in hằn lên trên gương mặt nó. Cái má đỏ ửng đau đớn, mọi thứ tối sầm lại, tai ù hết cả đi, đom đóm mẹ đom đóm con cứ bay qua trước mặt. Bao tủi thân, ảm ức cứ thế tuôn thành những dòng nước mắt.

Hồi ấy, nó thấy bản thân thừa thãi vô cùng.

Năm nó mười ba.

Nó nổi loạn và chống đối. Cái tính ương bướng của một đứa trẻ mới lớn thiếu sự quan tâm của gia đình, cộng thêm độ tuổi đang thích thể hiện bản thân, nó tỏ ra bất cần và bỏ bê chuyện học hành.

Ba đứa con đang tuổi ăn tuổi lớn, bố mẹ áp lực nhiều hơn, rồi kéo theo những trận cãi vã, chửi bới không ngừng. Hồi ấy, nó chẳng thiết về nhà vì mỗi ngày về là một ngày nặng nề và mệt mỏi.

Năm nó mười lăm.

Lần đầu tới kỳ con gái, nó lúng túng không biết phải làm sao. Nó cảm nhận được những thay đổi khác lạ trên cơ thể. Nó biết làm dáng, chú ý đến cách ăn mặc, để ý ánh nhìn của người khác và nó cũng biết thích, biết ngại khi tiếp xúc với bạn khác giới.

Lần đầu nó biết thích một người và biết cảm giác được người khác thích. Những lá thư tay qua lại đầy ngại ngùng, những ánh mắt vô tình chạm nhau khiến trái tim xốn xang từng nhịp. Nó không còn mặc những bộ đồ trẻ

con mẹ mua cho nữa, mà chọn mua quần bò áo phong giống như chúng bạn, mái tóc cột đuôi ngựa giờ được thả lỏng bênh, trông ra dáng một cô thiếu nữ.

Nhưng mẹ lại mắng nó điệu đà, đua đòi làm dáng cho ai ngắm, mẹ không cho nó đi chơi, không cho kết bạn, ai mẹ cũng bảo là bạn xấu, mẹ kiểm soát nó nghiêm ngặt.

Rồi những lần giận bố, mẹ trút lên đầu nó bằng tất cả những ngôn từ kinh khủng nhất trên đời. Mẹ bảo xinh đẹp cũng chẳng để làm gì, phải có thật nhiều tiền thì mới có tiếng nói.

Một điều tiền, hai điều tiền, ba điều cũng là tiền.

Hồi ấy, nó sợ nhất là ai đó nhắc đến tiền.

Năm nó mười bảy.

Tâm lý của nó thực sự có vấn đề. Chỉ cần đặt lưng xuống là bị bóng đè. Nó sợ đến nỗi không dám đi ngủ. Đôi mắt lúc nào cũng thâm quầng, trên trán nổi đầy những mụn li ti. Nửa đêm thức dậy vẫn nghe thấy bố mẹ đang to tiếng, nó chỉ biết khóc cho đến khi thiếp đi, sợ hãi vô cùng.

Nó đưa ra quyết định táo bạo nhất cuộc đời mình từ trước đến giờ: bỏ nhà, bỏ học đi làm kiếm tiền. Nó để lại một lá thư với lời nhắn bao giờ kiếm được thật nhiều tiền sẽ trở về nhà. Vì nó nghĩ, chỉ cần kiếm ra tiền là mọi chuyện sẽ được giải quyết. Thế nhưng, nó đã nhầm. Bố mẹ đi tìm nó cả đêm. Sau khi tìm được và đón nó về, bố mẹ ngồi nói chuyện và lắng nghe nó. Có lẽ, đó là lần đầu tiên sau mười mấy năm nó có thể ngồi tâm sự và hiểu hết được những tâm tư của bố mẹ. Bố mẹ cũng là lần đầu làm bố mẹ, áp lực cơm áo gạo tiền khiến họ vô tình làm tổn thương những đứa con của mình mà không hề hay biết.

Hồi ấy, nó thấy thương họ nhiều hơn là trách.

Năm nó mười chín.

Nó không học đại học mà đi làm luôn. Nó bước ra đời khi còn quá non nớt và chưa hiểu gì về nhân tình thế thái. Bao nhiêu vất vả, tủi hờn chỉ lặng lẽ chịu đựng một mình, chẳng dám gọi điện than vãn với ai.

Nó hoang mang, thất vọng và suy sụp suốt một thời gian dài nhưng cuối cùng cũng học cách chấp nhận. Có

những bài học nó phải trả giá thật đắt, nhưng phải như thế thì nó mới tỉnh ngộ.

Hồi ấy, có những bài học đến tận bây giờ vẫn còn khắc cốt ghi tâm.

Năm nó hai mươi tư.

Có những ngày trong đầu cứ văng vẳng giọng nói của ai đó, “mình là ai?”, “mình đến với thế giới này để làm gì nhỉ?”.

Có người nói cuộc đời giống như một trường học, việc của nó là học và trải nghiệm. Có người lại bảo cuộc đời là để trả nợ những ân tình nghiệp quả, những gì nó đã gây ra ở kiếp trước. Ai đó lại nói rằng mọi thứ đã được sắp đặt sẵn rồi, nó đến với cuộc đời này là để tận hưởng thôi. Sau này, nó nhận ra dù đáp án là gì thì được hiện diện trong cuộc đời này đã là một điều may mắn rồi.

Biết bao nhiêu người đã từng xuất hiện trong cuộc đời nó, nhưng họ cứ đến rồi lại đi. Dần dần, nó mới nhận ra bản chất của sự sống vốn dĩ là như thế, không ai ở bên

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

mình mãi. Họ cũng đang bận sống và trải nghiệm cuộc đời của riêng mình.

Và trong thế giới của một ai đó, cũng sẽ có lúc nó rời đi. Đến một thời điểm, họ sẽ quên mất tên, quên mất giọng nói và ký ức về nó.

Trang giấy này sẽ còn tiếp tục với những năm tháng ba mươi, ba lăm, bốn mươi, năm mươi hoặc là không có nữa. Nhưng nó tin rằng chỉ cần còn sống ngày nào thì nó vẫn sẽ viết ngày ấy, vẫn sẽ ghi lại những ngày đôi mắt này còn được ngắm ánh mặt trời, đôi tai này còn được nghe tiếng chim hót, và đôi chân này còn được đi đến những nơi cần đến. Một ngày nào đó, nó có thể nhìn lại tất cả và nói rằng “cảm ơn một cuộc đời đáng sống”.

Bây giờ với nó, sống chính là để biết ơn.

CẢM ƠN SỰ NGHIÊM KHẮC CỦA MẸ



Hồi nhỏ, mẹ mình nghiêm khắc lắm. Từ cách đi đứng, ăn uống, nói năng, mẹ đều rèn từng li từng tí.

Mỗi lần đến bữa cơm, phải mời từng người một, từ trên xuống dưới, không mời là không được ăn. Mỗi lần xới cơm phải xới một muôi đầy và một muôi vơi, vì mẹ bảo người xưa quan niệm “một muôi cơm cúng, hai muôi cơm người”.

Lúc ăn cơm thì không được rung đùi, không được bới đồ ăn để chọn miếng ngon hơn. Không được cắm đũa dựng ngược, cũng không được gõ đũa vào bát cơm vì như thế là gọi ma quỷ đói đến ăn cùng. Ăn uống phải từ tốn không được vừa ăn vừa nhai để phát ra âm thanh... Và đặc biệt là mỗi bữa phải ăn đủ hai bát cơm, không được chê

bai đồ ăn trong lúc người khác đang ăn, ăn sạch sẽ cơm trong bát không được để thừa.

Lúc còn trẻ con, mình đều nghĩ trong đầu: “Sao có mỗi việc ăn cơm mà cũng phức tạp, nhiều quy tắc đến thế”. Nhưng mình đều miễn cưỡng làm theo lời mẹ, cứ vậy rồi thành quen. Sau này lớn lên mình mới thấy đó là những quy tắc rất đời bình thường nhưng không phải ai cũng biết. Đi ăn ở bên ngoài ai cũng khen bố mẹ ở nhà dạy dỗ tốt.

Hồi nhỏ, mỗi lần đi làm, mẹ đều giao cho mấy đứa rất nhiều việc nhà. Từ quét tước, nấu cơm, giặt quần áo, tưới rau, cho đến những công việc khó hơn như ra đồng phụ việc đồng áng bắt ốc, nhổ cỏ, vớt bèo, nhổ mạ, đi cấy đi gặt... Chỉ cần lên chín lên mười thôi là những việc đó đều đã làm thuần thục rồi.

Mấy lần đầu cắm cơm, lúc thì quên bật nút, lúc thì quên đổ nước, lúc thì quên cắm điện. Rồi nấu ăn lúc mặn lúc nhạt không ngon một tí nào nhưng mẹ vẫn kiên nhẫn bảo rằng: “Không ngon thì mai nấu lại, cứ làm nhiều rồi sẽ quen”.

Thi thoảng mình cũng ghen tị với bạn bè cùng lớp lắm, vì mọi người ít phải làm việc nhà, được đi chơi mà sao

mình phải làm nhiều đến thế. Nhưng sau này lớn lên, một mình ở trên thành phố khi không còn mẹ ở bên cạnh nữa, mình mới thấy những điều mẹ từng dạy bảo mình quan trọng thật. Mình có thể tự lo cho bản thân, đi chợ nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa mà không cảm thấy bối ngỡ, khó khăn chút nào.

Ngày xưa, mẹ cho đi ra đồng cấy gặt là để biết làm ra hạt lúa hạt gạo vất vả. Bố mẹ bán thóc bán gạo để nộp tiền học phí cho con thì phải chăm chỉ cố gắng mà học để không phụ công sức của bố mẹ. Đồ ăn ở nhà mẹ cũng chẳng bao giờ lãng phí. Mình thuộc lòng câu nói của mẹ: “Đây người khổ sở ngoài kia còn không có cơm mà ăn, mình đã may mắn hơn nhiều người rồi thì không được lãng phí”. Thế nên sau này dù ăn ở nhà hay đi ăn ở ngoài mình cũng đều ăn hết đồ ăn, không để thừa phí phạm. Ăn xong thì dọn dẹp để bát đĩa gọn gàng cho các bạn nhân viên phục vụ đỡ cực.

Hồi ấy, mình không được đi chơi, không được dùng điện thoại, không được yêu đương. Có liên hoan lớp, sinh nhật bạn bè hay có việc gì quan trọng đều phải được sự đồng ý của mẹ mới được đi. Nếu mẹ đồng ý thì cũng chỉ được đi đến 9 giờ tối là phải về rồi. Mình chơi với ai, mẹ đều biết hết.

Nhiều khi mình cứ trách sao mẹ nghiêm khắc thế, lúc nào cũng kiểm soát chẳng cho mình chút tự do, thoải mái nào. Nhưng đứa trẻ khi ấy còn quá nhỏ để hiểu rằng xã hội bên ngoài phức tạp và nguy hiểm vô cùng. Không phải lúc nào mẹ cũng ở bên cạnh, canh chừng và bảo vệ cho con được, nên những thứ mẹ làm khi ấy đều là muốn tốt cho đứa con của mình mà thôi. Sau này khi lớn lên ra ngoài xã hội, được va chạm, tiếp xúc với rất nhiều kiểu người khác nhau, mình mới ngẫm lại những lời mẹ dạy thực sự rất đúng!

Có những điều mẹ chẳng nói. Chỉ âm thầm đóng vai là một người mẹ khó tính trong mắt con cái. Con có nghĩ xấu, có không thích mẹ cũng được, miễn là những điều mẹ dạy sẽ bảo vệ được con, tốt cho cuộc sống tương lai của con sau này. Khi mình đủ trưởng thành, chịu trách nhiệm và quyết định cuộc sống của mình rồi, thì đi đâu, làm gì, chơi với ai mẹ cũng không cấm cản nữa.

Cảm ơn sự nghiêm khắc của mẹ, để con trưởng thành hơn.

Cảm ơn sự nghiêm khắc của mẹ, để cuộc đời nhẹ nhàng với con hơn.

NGÔI SAO HY VỌNG



Giờ ra chơi, đứa thì ngồi ôn lại bài cũ kéo lát nữa cô gọi kiểm tra miệng, đứa thì tranh thủ nằm ngủ gục trên bàn được tí nào hay tí ấy, mấy đứa tùm năm tùm ba ăn quà vặt bàn luận về bộ phim mới xem tối qua.

Cái Hường ở đâu chạy lại, tay nhón lấy miếng bim bim, cười tít cả mắt:

“Cuối tuần này, chúng mày qua nhà tao chơi nhé.”

“Có vụ gì đúng không?” Mấy đứa nháo nhào.

“Chúng mày không nhớ ngày gì à? Cuối tuần là sinh nhật cái Hường mà.” Minh giải thích.

Cái Hường cười rồi đưa cho chúng mình mỗi đứa một tấm thiệp nhỏ xinh mời đi dự sinh nhật. Nó quay sang nói khẽ với mình:

“Bố mẹ tao bảo, cuối tuần này sẽ về ăn sinh nhật với tao đấy.”

Cái Hường là lớp trưởng lớp mình. Nhà nó ở thị trấn còn nhà mình ở một xã nhỏ, chúng mình cùng học tại trường cấp ba ở huyện. Nhà nó to và giàu lắm, nhưng nhà to thế cũng chỉ có nó và cô giúp việc ở thôi. Bố mẹ nó đi công tác cả tháng mới về một hai lần, nên lần nào bố mẹ nó hứa về là nó cũng hào hứng, vui mừng trước đó cả tuần trời. Nhìn thấy nó vui, mình cũng mừng cho nó.

Tan học, mình ghé vào một quán đồ lưu niệm cạnh trường để mua quà sinh nhật tặng nó. Mình đếm lại đồng tiền lẻ trong túi, tiền này là tiền mà mấy buổi chiều được nghỉ học mình đi làm thêm ngôi nhật chỉ ở xưởng may gần nhà, tiết kiệm gom góp vào cũng được vài chục nghìn.

Những chú gấu bông xinh xắn, mấy quả cầu thủy tinh lấp la lấp lánh, cái gì cũng đẹp cũng xinh nhưng số tiền mà mình có lại không đủ để mua chúng. Ngẫm nghĩ một hồi mình quyết định mua một quyển sổ nhỏ, tay nắn nót ghi những lời chúc của mình vào đó.

Hôm ấy, sinh nhật cái Hường, mọi người đến đông lắm. Đứa nào đứa nấy váy vóc xinh xắn rồi khoe nhau những món quà đắt tiền.

Mấy đứa xì xào:

“Mày tặng lớp trưởng cái gì thế?”

“Tao tặng nó đôi giày.”

“Tao thì mua được cái váy này xinh lắm. Chắc chắn nó sẽ rất thích cho mà xem. Thế Mơ, mày tặng nó cái gì thế?”

“À, thì...”

Mình ấp a ấp úng, giấu món quà của mình ra sau lưng. Giữa một căn phòng rộng lớn, xa hoa, lộng lẫy, mình nhỏ bé và tự ti vô cùng. Ngày nào đi học, chúng mình cũng mặc những bộ đồng phục giống nhau, nhưng hôm nay các bạn ai cũng xinh đẹp, váy áo xúng xính, mùi nước hoa thơm nức. Còn mình thì lác lõng mờ nhạt giữa đám đông, mặc quần bò áo phông trông đến là xuề xòa. Đứa trẻ mới lớn này thiếu tự tin đến nỗi không dám nói, dám cười, chỉ biết lùi lại phía sau dõi theo mọi người đang vui vẻ trò chuyện mà thôi.

Trong lúc mình nghĩ ngợi linh tinh, cái Hường đi đến vỗ nhẹ vào vai mình:

“Hôm nay trông mày cũng xinh lắm đấy. Sao không ra kia nói chuyện với mọi người cho vui. Đứng một mình ở

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

đây làm gì? Toàn bạn bè trong lớp với nhau cả, có ai đâu mà ngại.”

Cái Hường làm mình bớt ngại đi nhiều, mình đưa cho nó gói quà sinh nhật:

“Tao tặng mày này. Chúc mày sinh nhật vui vẻ nhé.”

“Cảm ơn mày!” Nó khựng lại một nhịp rồi thở dài. “Bố mẹ tao lại bảo không về được mày ạ.”

“Mày đừng buồn nhé, chắc bố mẹ mày có công việc gấp phải giải quyết thôi.” Mình an ủi nó.

“Không sao, tao quen rồi ấy mà. Không có người lớn thì chúng mình ăn uống hát hò càng thoải mái.”

Nó cố gắng gượng cười nhưng chẳng thể nào che đi nỗi thất vọng buồn tủi bên trong. Cái Hường là một đứa hiểu chuyện, nhà giàu là vậy nhưng nó luôn sống khiêm nhường, mình chưa bao giờ thấy nó khoe khoang hay chê bai ai cả. Nó luôn giúp đỡ mọi người xung quanh và là một lớp trưởng gương mẫu, nên ở lớp ai cũng quý nó.

Có lần mình bị ngã xe, chân đau không đạp xe đi học được. Mặc dù nhà cách xa nhau nhưng suốt một tháng

ròng rã cái Hường đều dậy sớm đưa đón mình đi học. Ở lớp có bạn thuộc diện nghèo khó không có tiền để đóng quỹ lớp, cái Hường cũng bỏ tiền ra đóng cho bạn. Những lần bạn bè xích mích cãi nhau, nó đều đứng ra hòa giải.

Nó hay kể, ở nhà nó có mỗi cô giúp việc để trò chuyện tâm sự. Giờ đến lớp mà lên mặt, kênh kiệu, ra oai với mọi người nữa thì chẳng ai chơi cùng. Nó may mắn có điều kiện hơn các bạn đi học chẳng phải lo nghĩ gì, nên giúp được ai thì nó sẽ giúp hết khả năng của mình.

Có lần, con của cô giúp việc bị ốm, cô ấy phải xin nghỉ mấy hôm để vào viện chăm con. Nó ở nhà một mình sợ quá phải sang nhà mình ngủ nhờ. Mẹ mình cũng quý nó lắm, bảo mình gọi nó sang ăn cơm luôn cho vui. Mới đầu nó còn ngại mà từ chối mãi, nhưng mẹ mình bảo thêm cái bát với đôi đũa thôi chứ có bao nhiêu đâu, chỉ sợ mấy món đạm bạc này nó ăn không quen. Mẹ múc cho nó bát canh cua, nó ăn ngon quá, ăn tận ba bát liền. Nó cứ tấm tắc khen mẹ mình nấu ăn ngon mãi.

Đúng hôm nó ngủ lại thì nhà mình mất điện. Trời nóng không ngủ được, mấy đứa trái chiếu ra sân thượng nằm ngắm sao.

“Lâu lắm rồi, tao mới có cảm giác thoải mái được ngắm một bầu trời đầy sao như vậy.” Cái Hường thích thú.

“Nhà máy mấy tầng to như thế, chỉ cần lên tầng thượng là nhìn thấy hết cả khu đèn điện lấp lánh sáng lung linh còn gì.”

“Nhưng mấy ánh đèn điện ấy không bao giờ đẹp bằng cả một bầu trời sao như thế này đâu. Mà ồn ào lắm, muốn nghe tiếng dế tiếng ếch nhái kêu cũng khó. Kể mà giờ có sao băng bay qua, tao sẽ ước có một cuộc sống như máy. Được gần gia đình, được ăn cơm mẹ nấu, được ở lại Việt Nam.”

“Tao còn đang ước nhà tao có điều kiện như nhà máy để bố mẹ tao đỡ khổ ấy. Mà được ở lại Việt Nam là sao?”

“Tao sắp đi du học rồi máy ạ.”

Cái Hường cố gắng để không khóc, nhưng càng cố gắng thì nước mắt càng rơi. Nỗi cô đơn, tủi thân, ảm ức bao nhiêu lâu nay nó đều chịu đựng một mình cả. Nó bật khóc thành tiếng. Mình không biết phải nói gì để an ủi, chỉ biết nắm tay nó thật chặt.

Nó tâm sự:

“Từ nhỏ đến lớn, bất kể tao làm được gì mọi người cũng nói là do nhà tao giàu, bố mẹ tao có quan hệ tốt nên tao mới được như vậy. Tao không cãi lại, cũng không giải thích. Nhưng mà để được làm lớp trưởng, được giấy khen học sinh giỏi hay đi thi tỉnh, tao đều phải cố gắng rất nhiều. Tao học ngày học đêm vì lời hứa của bố mẹ: “Con mà được giấy khen, thành tích tốt thì bố mẹ sẽ về cho con đi chơi”. Tao không ham đi chơi, không ham đi du lịch, thứ tao muốn là vài ngày ngắn ngủi đó tao được ở bên bố mẹ, được ăn cơm cùng gia đình, chỉ vậy thôi.” Nó thở dài. “Được vài hôm bố mẹ tao lại đi gặp đối tác. Nhiều lúc tao cũng ghen tị với mày lắm đấy. Lúc nào bố mẹ cũng ở bên cạnh mày, mày còn có chị có em, còn bên cạnh tao thì chỉ có mỗi cô giúp việc thôi. Mày nhớ có lần mày bị ngã xe không? Vừa gọi điện thông báo một cái là bố mẹ mày hốt hải chạy đến rồi túc trực chăm cho mày nữa. Tao thực sự thèm cái cảm giác được quan tâm ấy lắm.”

“Mày có biết, lúc bị ngã xe tại sao tao lại khóc không? Đau chân thì ít mà đau lòng thì nhiều. Tao chỉ ước, giá mà tao đi cẩn thận hơn một chút thì bố mẹ tao đã không mất một buổi làm, rồi cả tiền viện phí thuốc men cho tao nữa. Tháng đấy, vì tao mà cả nhà chỉ ăn cơm với rau thôi đấy.”

Mình cười.

“À, mày còn nhớ hôm sinh nhật mày chứ? Sáng hôm ấy tao đã phải lục tung cả tủ quần áo lên nhưng chẳng có nổi một bộ quần áo tử tế để mặc. Đến đấy, nhìn mọi người ai cũng váy áo, nước hoa, trang điểm xinh đẹp rồi tặng quà đắt tiền cho mày, trong khi tao chỉ tặng mày một cuốn sổ nhỏ, tao cũng có chút áy náy, chạnh lòng. Nhiều lúc chơi với mày tao cảm thấy tự ti lắm, vì mày tốt với tao như thế, tao không biết lấy gì để đền đáp cả. Nhiều lúc tao cũng cảm thấy mình không xứng...”

Cái Hường quay sang đánh mình một cái rồ đau, nó mắng:

“Mày không được nghĩ như vậy đâu. Bạn bè đã chơi với nhau thì làm gì có chuyện xứng hay không xứng. Tao rất thích chơi với mày, vì mày biết lắng nghe, luôn ủng hộ và động viên tao. Tao rất thích cuốn sổ mày tặng đấy, tao đã dùng nó để viết rất nhiều kỷ niệm đẹp của tao ở đây, để sau này lúc nào tao đi du học mà nhớ Việt nam quá thì sẽ mở ra để đọc nó.”

“Mày định đi du học thật à?”

“Ừ bố mẹ tao muốn thế, tao cũng đâu còn sự lựa chọn nào khác.”

Hai đứa nhỏ ngắm bầu trời đầy sao, rồi kể cho nhau nghe về những ước mơ, những câu chuyện còn đang dang dở. Thế giới của chúng mình lúc bấy giờ chỉ xoay quanh gia đình và trường học. Đứa nhỏ lớn lên thiếu sự quan tâm thì mong cầu tình yêu thương và hơi ấm gia đình. Đứa nhỏ sinh ra trong gia đình nghèo khó thì chỉ mong có đủ đầy, có điều kiện kinh tế tốt hơn để bố mẹ bớt khổ. Chúng mình ở cạnh nhau, chơi với nhau để bù đắp cho nhau những gì còn thiếu sót, để biết được rằng những thứ mình đang có cũng là khao khát, ước muốn của một ai đó.

Ngày Hường đi du học, nó để lại cho mình một lá thư. Bên trong lá thư ấy nó vẽ một bầu trời đầy sao và kèm lời nhắn nhủ: “Hẹn gặp mày vào một buổi trời đầy sao, khi mà chúng mình đã cùng nhau thực hiện được những ước mơ của mình. Phải thật hạnh phúc nhé!”.

CÂU CHUYỆN CỦA BỒ NỘI

Bà nội làm mắm cáy rất ngon. Bà bảo, mắm cáy để càng lâu thì càng đậm vị, càng thơm ngon, mỗi bữa chỉ cần bỏ ra một ít chấm với ngọn rau lang luộc là cũng hết cả bát cơm. Thế nên mỗi độ hè về, cứ chiều đến là thằng Lâm lại rủ ra bờ sông bắt cáy.

Hai đứa đi chân đất, buộc cái giỏ ở thắt lưng, đầu đội cái nón rách, đi dọc bờ sông lật từng đám bèo tây để bắt cáy. Con cáy trông gần giống với con cua, nhưng chân nhiều lông hơn, càng to hơn. Con cáy thấy động là chạy nhanh lắm, muốn bắt được nó thì phải nhanh tay nhanh mắt.

Bắt được một lúc thì mồ hôi mồ kê nhễ nhại, khát nước quá mới nhớ ra là mình quên mang theo nước.

Mình bảo thằng Lâm:

“Tao quên mang theo nước rồi.”

“Lúc nãy tao thấy bà mày lấy sẵn chai nước để ở hè, xong dặn mày mang đi rồi mà mày vẫn quên mang theo à.” Nó bất lực. “Thôi, rửa sạch chân tay đi, rồi vào nhà bố nuôi tao, tao xin cho cốc nước.”

“Bố nuôi mày?” Mình tròn xoe mắt ngạc nhiên.

Hai đứa rửa sạch tay chân rồi đi dọc theo bờ đê một đoạn, thằng Lâm vừa đi vừa kể:

“Hồi trước, tao thả trâu ở bờ đê cho nó gặm cỏ, rồi tao đi tắm sông cho mát. Ai ngờ đang tắm thì bị chuột rút, tao hoảng quá hò thật to kêu cứu, uống no nước, chìm dần chìm dần, sắp chết đuối đến nơi thì có một bác đang mò trai ở gần đấy nghe thấy nhảy xuống cứu tao, rồi tao nhận bác ấy làm bố nuôi luôn.”

Vừa kể hết chuyện thì cũng đến nơi. Nó dẫn mình đến trước một cái nhà nhỏ cạnh đầm sen rồi gọi to:

“Bố Phúc ơi, bố Phúc.”

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Bác mở cửa, cười tươi rồi gọi hai đứa vào nhà:

“Vào đây chơi.”

“Bọn con đang bắt cáy ở bờ sông, khát nước quá nên vào xin bố cốc nước.

Bác mang cho mỗi đứa một cốc nước, vài chiếc kẹo lạc với mấy cái đài sen thơm lừng.”

“Của nhà trồng được, cứ ăn thoải mái. Hai đứa bắt được nhiều cáy chưa?”

“Dạ cũng hòm hòm ạ.” Thăng Lâm trả lời.

“Ái chà! Người bé tí như cái kẹo mà bắt giỏi quá nhỉ.”

Mình ngẩng nhìn xung quanh. Ngôi nhà đơn sơ mộc mạc, vách đất lợp lá, trước mặt là đầm sen, sau lưng là ruộng lúa.

Mình tò mò hỏi:

“Bác ở đây có sợ không ạ?”

“Bác ở đây cũng được mấy chục năm rồi. Có gì đâu mà phải sợ? Trộm có vào nhà bác cũng chẳng có gì mà lấy.

Còn mỗi cái thân già này, mấy năm nữa được về với các cụ thể là xong.” Bác phe phẩy cái quạt rồi cười ha hả.

“Sao bác trông đầm sen to thế ạ?” Minh thắc mắc.

Bác cười:

“Ngày xưa, bác yêu một cô ở làng bên. Cô xinh lắm. Cô thích uống trà ướp hoa sen nên bác hứa với cô sau này bác mà có tiền sẽ trồng cả một đầm sen cho cô ướp trà thoải mái. Nếu không lấy được cô thì sau này bác sẽ không lấy ai cả.”

“Thế bác có lấy được cô không ạ?”

“Lấy làm sao được cô. Nhà bác nghèo quá! Bố mẹ cô không đồng ý cho cô lấy bác nên gả cô cho nhà giàu hơn. Cô lấy chồng giàu nhưng cũng khổ trăm bề, chồng suốt ngày rượu chè rồi đánh đập. Bác còn thương người ta nên bảo người ta về đây bác chăm lo cho, rồi có rau ăn rau có cháo ăn cháo. Nhưng điều tiếng lúc bấy giờ đáng sợ lắm. Đàn bà mà bỏ chồng thì đi đâu cũng bị soi mói, khinh thường. Đã thế, giờ mà về ở với bác nữa thì người ta sẽ bảo là bỏ chồng theo trai, nên cách tốt nhất là cô ôm con bỏ xứ đi.” Bác nghẹn ngào. “Lúc cô đi, bác bảo lúc nào cô

muốn quay lại thì bác vẫn chờ. Lời hứa là thứ người ta dễ quên nhất, nhưng với bác thì nó là thứ dễ dàng nhất mà mình có thể làm cho người mà mình yêu thương. Nhưng chờ mãi mấy chục năm nay rồi mà chẳng thấy cô gửi thư về, cũng không biết bây giờ cô đang ở đâu nữa.”

Mình chăm chú lắng nghe, trong lòng không khỏi ngưỡng mộ. Mắt bác long lanh:

“Thì thoảng người ta vẫn mai mối bác với người này người kia. Họ bảo lấy vợ kiếm một đứa con thôi cũng được, mai sau về già có người nương tựa. Nhưng bác có tình cảm với người ta đâu, làm vậy thì tội người ta lắm. Bác dành dụm tiền mua lại cái đầm sen rồi dựng cái nhà nho nhỏ bên cạnh để ở luôn. Hàng ngày mò cua bắt ốc, trồng rau nuôi cá, chăn vịt sống qua ngày. Có lần đang mò trai ở bờ sông thì thấy thằng cu này vẫy vùng dưới nước kêu cứu, bác mới nhảy xuống cứu nó lên bờ. Bố mẹ nó mang cả trâu cả ghé, rồi tiền, rồi gạo đến cảm ơn. Nhưng bác có cần đâu. Bác nhận nó làm con nuôi, để thi thoảng nó sang chơi cho vui. Đấy, cuối cùng trời thương, bác chẳng lấy vợ mà vẫn có thằng con trai.”

Lúc bác kể, mình cứ ngẩn ngơ nghĩ mãi. Lúc ấy, mình chỉ mong nếu có phép mầu, người con gái mà bác yêu

thương sẽ quay trở về rồi hai người sống hạnh phúc bên nhau. Nhưng phép mầu vốn dĩ chỉ có trong truyện cổ tích. Cho đến cuối cùng bác vẫn giữ lời hứa, trồng một đầm sen thật to cho cô ướp trà hoa mỗi ngày, không lấy ai ngoài cô, một lòng một dạ chờ cô về, mà cô thì mãi không trở về.

Ngồi chơi với bác được một lúc, hai đứa đứng dậy chào bác rồi đi bắt cáy tiếp. Bác dúm cho chúng mình một túi ngó sen với ít hạt sen, bảo khi nào rảnh thì qua chơi. Mình còn khoe với bác là bà nội làm mắm cáy rất ngon, hôm nay mình sẽ cố gắng bắt đầy giỏ cáy, để khi nào ra đầm sen nhà bác chơi nhất định sẽ mang một chai mắm cáy tặng bác.

Thời gian cứ thấm thoát trôi qua, chúng mình không còn là những đứa trẻ đi chân đất chiều chiều đi bắt cáy nữa, mà đã là những cô cậu thanh niên trưởng thành rồi. Hôm ấy mình về quê, bố mẹ mình đi làm không có ai ở nhà nên mình gọi thằng Lâm ra đầu làng đón. Trên đường về nhà, đi qua những đầm sen thơm ngào ngạt, mình nhớ tới những câu chuyện của bác Phúc. Lúc ấy, thằng Lâm đột nhiên hỏi mình: “Mày đi thăm bố nuôi với tao không?” Mình gật đầu đồng ý.

Nơi nào có mẹ, nơi ấy là nhà

Hai đứa đứng trước một ngôi mộ đã xanh cỏ, thấp một nén hương thơm. Thằng Lâm ghen ngào: “Con lại đến thăm bố rồi đây.”

CUỘC SỐNG BIẾT ƠN



Mỗi lần bố đi xát gạo về, bà đều đóng mấy đấu gạo bỏ vào cái túi rồi bảo mình mang cho bà Ngàn ở cuối xóm.

Mình thắc mắc:

“Sao cháu thấy bà hay biếu gạo bà Ngàn thế ạ?”

“Ngày xưa năm bốn lăm, ở làng mình người ta chết đói đầy đường. Nhà mình vét sạch chum gạo rồi mà cũng không còn hạt nào cả. Nhà bà Ngàn thì giàu nhất làng, nên tao mới đến đấy để vay gạo. May sao, bà ấy thương tình cho vay một ít, đem về mỗi ngày nấu một ít cháo loãng cho cả nhà ăn. Vậy mà cũng qua được nạn đói năm đấy.” Bà kể.

“Bao nhiêu năm rồi mà nhà mình vẫn chưa trả hết gạo cho bà Ngàn ạ?”

“Gạo thì trả hết rồi, nhưng nợ là nợ ân tình, mà nợ ân tình thì cả đời cũng chẳng trả hết được. Nhà bà ấy giàu lắm, vậy mà người ở bất cần làm cháy hết tất cả tài sản. Sau một đêm bỗng chốc trắng tay chẳng còn gì. Ngày xưa bà ấy giúp đỡ nhiều người nên giờ gặp khó khăn thì người ta báo đáp lại. Người có tiền cho tiền, còn nhà mình chẳng có nhiều tiền thì cho rau cho gạo. Người thì góp công, góp sức, dựng lại cho bà ấy cái nhà nho nhỏ. Sống thì không bao giờ được quên người từng giúp đỡ mình lúc khó khăn hoạn nạn con ạ.”

Mình cầm túi gạo đi biểu bà Ngàn, túi gạo thì nặng mà lòng mình nhẹ nhõm đến lạ thường.

Sau này lớn lên, mình cũng nhận được rất nhiều sự giúp đỡ. Có những khoảng thời gian mình gặp khó khăn về kinh tế, chuyển trọ, nghỉ việc, mất định hướng... Chị đồng nghiệp cũ của mình đã cho mình ở nhờ nhà chị vài hôm cho đến khi mình tìm được trọ mới, công việc mới. Chị còn cho mình vay tiền mặc dù lúc đó chị cũng không dư dả gì.

Qua quãng thời gian khó khăn đó, mình cũng ổn định hơn. Một hôm mình nhận được điện thoại thì biết tin chị ấy bị tai nạn giao thông và nằm viện một mình. Mình sốt

sống chạy vào trong bệnh viện chăm chị cho đến khi chị được ra viện. Chị cứ nói cảm ơn mãi, nhưng mình mới là người phải cảm ơn chị mới đúng, vì chị đã cho mình cơ hội được báo đáp lại những lần chị giúp đỡ mình.

Những lời bà dạy mình đều ghi nhớ cả. Bà bảo, không chỉ biết ơn những người đã từng giúp đỡ mình, mà còn phải giúp đỡ cả những người kém may mắn hơn mình. Khi giúp đỡ một ai đó thì đừng nghĩ là họ đang mang ơn mình, mà mình phải cảm ơn họ vì đã nhận tấm lòng của mình, để mình cảm thấy vui vẻ thoải mái hơn.

Giúp đỡ người khác cũng chẳng cần gì quá lớn lao. Đôi khi chỉ là một chai nước cho bác lao công lúc khát, một suất ăn cho người vô gia cư, đóng góp một thùng mì tôm cho người dân vùng lũ, hay một vài cuốn sách để xây thư viện cho các em nhỏ vùng cao.

Mình cứ cố gắng hết khả năng của mình, một lúc nào đó mình gặp khó khăn sẽ có vô vàn cánh tay đưa ra giúp đỡ mình.

QUÁN NHẬU ĐÔNG CỬA

Ở đầu làng, có một quán nhậu mở cách đây cũng được chục năm rồi. Ngày xưa, mình hay đạp xe đi mua bia hơi, lòng lợn về cho bố ăn nhậu. Giờ đi làm xa thì thoảng về quê thì không thấy người ta bán nữa. Hai bác đã chuyển từ quán nhậu sang kinh doanh bán đậu phụ, đồ ăn chay rồi.

Mình đi mua đậu phụ, cũng tò mò hỏi:

“Bác Khanh đợt này không bán bia nữa ạ?”

“Không cháu ơi! Giờ già rồi, làm gì cũng phải suy nghĩ, sau này mình còn tích đức cho con, cho cháu nữa.”

Bác gái đứng cạnh kể chuyện:

“Ngày trước ai đi qua là bác cũng chèo kéo ‘vào làm cốc bia cho mát’. Lúc bước vào quán ai cũng tỉnh táo, lúc bước ra thì người mềm nhũn, say mềm. Nhiều người đến đây chửi mắng, gia đình vợ chồng nhà người ta lục đục vì mấy chai bia chai rượu, bác cũng mặc kệ. Mình đâu có nghĩ được sâu xa đâu. Sự bất hạnh của người ta mình lại lấy làm niềm vui, chỉ cần mình có tiền, có lãi là được.”

Bác trai tiếp lời:

“Cho đến lúc con gái lớn nhà bác đi lấy chồng, lấy phải anh nát rượu. Ngày nào nó đi uống rượu về cũng nã tiền con bé, không có tiền thì nó cào mặt ăn vạ, đánh đập vợ con. Nhà bác còn đứa cháu đang học cấp một, nó đang đi học về thì bị ông say rượu tông vào, phải nằm viện cả tháng trời. Còn nhiều thứ đen đủi cứ đến dồn dập liên tiếp. Đêm nằm vắt tay lên trán, bác mới nghĩ rồi bảo bác gái: ‘Nếu cứ thế này thì không ổn rồi, đời cha ăn mặn đời con khát nước. Tôi với bà phải thay đổi đi thôi.’”

Đang nói chuyện với hai bác thì có người đạp xe đi qua nói thật to:

“Ông Khanh ơi, bán đồ chay phải có lạc luộc, mà có lạc luộc phải có cốc bia uống cho mát chứ. Bán đậu phụ thì được mấy đồng.”

Bác gái chỉ cười:

“Khách quen ngày xưa nhà bác đấy, lúc nào đi qua cũng hay trêu vậy. Kể từ khi nhà bác bán đồ chay lãi ít đi nhưng người nhẹ nhõm hẳn. Mình không trực tiếp làm hại ai, nhưng bản thân cái nghề này cũng gián tiếp phá vỡ hạnh phúc của biết bao gia đình, rồi làm biến chất biết bao nhiêu con người. Bao nhiêu năm lẫn lộn kinh doanh, hai bác mới nhận ra là làm nghề gì cũng phải xuất phát từ cái tâm nữa cháu ạ, không được để đồng tiền làm mình hoa mắt.”

Mãi mê nói chuyện mà quên luôn cả giờ về nấu cơm, mình mua một ít đậu ủng hộ cho hai bác. Về nhà kể chuyện cho mẹ nghe thì mình mới biết, từ khi nhà bác Khanh đóng quán nhậu thì ở làng yên bình hẳn. Không còn những buổi đêm vợ đi tìm chồng ở quán nhậu, không còn tiếng trẻ con la hét, khóc lóc khi bố mẹ chúng cãi nhau, không còn những thanh niên trai tráng tụm năm tụm ba say xỉn ở quán nhậu, không thèm làm lụng lo cho vợ con gì.